

Binh Chung Nhảy Dù 25 Năm Chiến Sự

PHẦN CHIẾN SỰ 1950 - 1975

1947

Bataille de Hanoï (từ ngày 19/12/1946 đến ngày 18/2/1947) **Trận Hà Nội** là trận đánh đầu tiên của Chiến tranh Đông Dương, diễn ra từ ngày **19/12/1946 đến ngày 18/2/1947** sau khi quân Pháp bắn phá Hải Phòng vào tháng 11. Việt Minh, (*chủ tịch nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, tuyên bố độc lập tại Hà Nội ngày 2 tháng 9 năm 1945*), quyết định mở cuộc tấn công nhằm giải phóng thành phố Hà Nội. Kể từ đó, quân đội Liên Hiệp Pháp triển khai và tiến hành lục soát các ngôi nhà để tìm kiếm những người lãnh đạo của Việt Minh. Sau đó quân du kích Việt Minh rút vào vùng núi, cách Hà Nội 128 km Theo Việt Minh, “*cuộc rút lui chiến lược*” này giúp họ bảo toàn được lực lượng của mình. Sau khi quét sạch thành phố khỏi sự hiện diện của Việt Minh.

Chiến tranh Việt Nam, được người Anh đặt mật danh là Chiến dịch làm chủ (*l'opération Masterdom¹*), và Việt Nam gọi là Nam Bộ kháng chiến, là một cuộc xung đột vũ trang sau Thế chiến thứ hai **có sự tham gia của người Anh, người Ấn Độ, lực lượng đặc nhiệm Pháp và quân đội Nhật Bản thuộc nhóm quân viễn chinh Nhật Bản ở phía Nam, chống lại phong trào Việt Nam cộng sản, (Việt Cộng), để giành quyền kiểm soát đất nước sau khi Nhật Bản đầu hàng.**

La **guerre au Vietnam**, dont le nom de code est *l'opération Masterdom¹* par les Britanniques, et également connue comme le **Nam Bộ kháng chiến** (la guerre de résistance dans le Sud)² par les Vietnamiens, est un conflit armé post-Seconde Guerre mondiale impliquant les Britanniques, les Indiens, une force opérationnelle française et les troupes japonaises du Groupe d'armées expéditionnaire japonais du Sud, contre le mouvement vietnamien communiste, le Việt Minh, pour le contrôle du pays, après la capitulation du Japon.

1950

La **bataille de la RC 4**, Trong Chiến tranh Đông Dương, trận RC 4 đối đầu với lực lượng của quân viễn chinh Pháp là lực lượng của Việt Minh, vào tháng 9 và tháng 10 năm 1950, ở phía bắc Bắc Việt gần biên giới Trung Cộng. Những trận chiến này đã kết thúc với sự thất bại của quân Pháp.

1951

Trận Vĩnh Yên, diễn ra từ ngày 13 đến ngày 17 tháng 1 năm 1951, là một cuộc giao tranh quân sự lớn trong Chiến tranh Đông Dương. giữa lực lượng của Liên hiệp Pháp với bộ đội Việt Minh, và cuối cùng đã kết thúc bằng một chiến thắng quyết định về mặt chiến thuật và chiến lược cho quân Pháp, do Jean de Lattre de Tassigny chỉ huy, trước đối thủ của họ do Võ Nguyên Giáp lãnh đạo. Thành công này của Liên Hiệp Pháp đã đánh dấu một bước ngoặt thực sự trong quá trình xung đột, vài tháng sau thảm họa trong trận chiến RC 4 đã gây ra cho người Pháp.

La bataille de Vĩnh Yên (en vietnamien : *Trận Vĩnh Yên*), qui se déroula du **13** au **17 janvier 1951**, constitua un engagement militaire majeur de la **guerre d'Indochine**. Elle opposa les forces de l'**Union française** à celles du **Việt Minh**, et se solda finalement par une victoire tactique et stratégique décisive des Français, commandés par **Jean de Lattre de Tassigny**, sur leurs adversaires, menés par **Võ Nguyên Giáp**. Cette réussite de l'Union française marqua un véritable tournant dans le déroulement du conflit, quelques mois après le désastre qu'avait représenté pour les Français la **bataille de la RC 4**.

Trận Mạo Khê là trận đánh diễn ra **từ ngày 23 đến ngày 28 tháng 3 năm 1951**, trong Chiến tranh Đông Dương, nhằm chống lại các lực lượng của Liên hiệp Pháp với các chiến binh Việt Minh. Quân Pháp dưới sự chỉ huy của Đại tướng lừng danh Jean de Lattre de Tassigny đã đánh bại kẻ thù của họ do Đại tướng Võ Nguyên Giáp chỉ huy. Tuy nhiên, chiến thắng này không mang tính quyết định và lực lượng Việt Minh đã tiến hành một số cuộc phản công sau đó một thời gian nhưng đều không thành công.

La bataille de Mao Khê (en vietnamien : *Trận Mạo Khê*) est une bataille qui se déroula **du 23 au 28 mars 1951**, lors de la guerre d'Indochine, et opposa les forces de l'Union française aux combattants du Viet Minh. Les Français, menés par le célèbre général Jean de Lattre de Tassigny, défirent leurs adversaires, commandés par le général Võ Nguyên Giáp. Cette victoire, cependant, n'eut pas une portée décisive et les forces Việt Minhs lancèrent plusieurs contre-offensives quelque temps plus tard, lesquelles ne furent pas non plus couronnées de succès.

Ngày 9/8/1951 Sau khi thành lập, một thành phần của TĐ1ND được gửi đến Kontum vào ngày 9/8/1951 để tăng viện cho Tiểu đoàn 2 Nhảy Dù Foreign Legion của Pháp.

Ngày 30/8/1951 Chiến dịch Pirate: Từ ngày 30/8/1951 đến 9/9/1951 TĐ1ND được thả xuống cù lao Ré tỉnh Quảng Nam trong cuộc hành quân “Pirate” của Liên Đoàn Nhảy Dù Pháp để tấn công một lực lượng CS Việt Minh vừa xâm nhập vào đảo này. Đây là trận thử lửa đầu tiên của TĐ1ND-VN.

Trận Nghĩa Lộ đầu tiên là một trong những giai đoạn nổi bật của cuộc chiến ở Đông Dương, vào tháng 10 năm 1951 ở Bắc Kỳ, lực lượng của Việt Minh và của Tướng de Lattre đã đụng độ. - Nghĩa Lộ, một thị trấn có 30.000 dân, là một đồn nằm cách Hà Nội 150 km về phía tây bắc, giữa sông Hồng và sông Đen, trong một lưu vực có diện tích 4 × 10 km mỗi bên. Thành phố, được bao quanh bởi những ngọn núi có đỉnh cao tới 1.500 m, được cắt ngang bởi RC13 và bao gồm một sân bay.

Việc bảo vệ đồn bởi tiểu đoàn 1 Thái Lan của Vị Chỉ Huy Trưởng Girardin, có khoảng 1.000 người rải khắp toàn khu vực trong nhiều đồn kiên cố khác nhau:

Đồn thấp gần làng, - Đồn cao, đặt trên đỉnh nhìn xuống vực, gần thị xã Nghĩa Lộ, - Trạm biến áp Sơn Bộc về phía Đông Nam - và các bãi đàng của đảng phái ở phía bắc và phía đông "tạo thành một cái chuồng".

Trận Nghĩa Lộ

Hoàn cảnh: Các trận Nghĩa Lộ là một phần của Trận Bắc Kỳ 1951 và tạo thành phần thứ tư sau trận Vĩnh Yên (tháng 1 năm 1951), Mạo Khê (tháng 3-tháng 4 năm 1951) và Ngày (tháng 5-tháng 6 năm 1951).

Đối với Tướng Giáp, cuộc chinh phục Nghĩa Lộ phải là giai đoạn đầu tiên của chiến dịch ở Tây Bắc Đông Dương, được gọi là "Lý Thường Kiệt" để tỏ lòng kính trọng đối với một vị tướng Việt Nam của thế kỷ 14.

Tướng Salan, người thay thế de Lattre, người vắng mặt ở Đông Dương, nắm quyền chỉ huy toàn bộ cuộc hành quân và quyết định bảo vệ lưu vực và dự trữ lúa gạo, những thứ cần thiết để cung cấp cho quân đội Việt Minh.

La première bataille de Nghia Lô est l'un des épisodes marquants de la guerre d'Indochine où s'affrontent, en **octobre 1951** au nord Tonkin, les forces du Viet Minh et celles du général de Lattre. - Nghia Lo, bourgade de 30 000 habitants, est un poste situé à 150 km au nord-ouest d'Hanoi, entre le fleuve Rouge et la rivière Noire, dans une cuvette de 4 × 10 km de côté. La ville, qui est entourée de montagnes dont les sommets s'élèvent à 1 500 m, est traversée par la RC13 et comprend un terrain d'aviation.

La défense du poste est assurée par le **1^{er} bataillon Thaï** du commandant Girardin, qui compte environ 1 000 hommes répartis sur l'ensemble de la région dans différents postes fortifiés :- poste bas à proximité du bourg, - poste haut, placé sur un piton dominant la cuvette, près de la ville de Nghia Lo, poste de Son Buc au sud-est, - postes de partisans au nord et à l'est « formant sonnette ».

La bataille de Nghia Lo - Circonstances: Les combats de Nghia Lo s'inscrivent dans le cadre de la bataille du Tonkin de 1951 et en constituent le quatrième volet après Vĩnh Yên (janvier 1951), Mao Khê (mars-avril 1951) et le Day (mai-juin 1951). Pour le général Giap, la conquête de Nghia Lo doit être la première étape de la campagne du nord-ouest de l'Indochine, appelée « Ly Thuong Kiet » en hommage à un général vietnamien du ^{xiv}e siècle. Le général Salan, qui remplace de Lattre absent d'Indochine, assure le commandement de l'ensemble de l'opération et décide de défendre la cuvette et ses réserves de riz, indispensables au ravitaillement de l'armée du Viet Minh.

- **Chiến dịch Bretagne:** Ngày 1/11/1951, TĐ1ND di chuyển ra Hà Nội để làm thành phần trừ bị cho cuộc hành quân “Bretagne”. Từ ngày 15 đến ngày 19/12/1951 TĐ1ND được thả vào vùng hành quân để tiếp viện cho quân Pháp. TĐ1ND đã chạm mạnh với Cộng Sản VM tại khu vực Nam Định và sau đó tại Thái Bình.

1952

Chiến dịch Hoà Bình: Ngày 22/1/1952 trong những ngày giáp Tết, TĐ1ND-VN nhảy “saut” đầu tiên chỉ có 3 ĐĐ đánh trận Hòa-Bình do Đ/U Nguyễn Khánh chỉ huy và Tướng De Lattre De Tassigny làm Tư Lệnh chiến trường. Đơn vị Nhảy Dù VN này là đơn vị triệt thoái sau cùng ngày 21/2/1952. Tới cuối năm 1952 Tiểu Đoàn mới thành lập thêm ĐĐ thứ tư để đáp ứng đúng nhu cầu cấp-số. Lần lượt sự huấn luyện & chỉ huy đơn vị được chuyển giao cho phía Việt-Nam.

***Trận chiến Hòa Bình:** trong Chiến tranh Đông Dương sau hàng loạt chiến thắng phòng thủ trong những tháng đầu năm 1951, tướng Pháp Jean de Lattre de Tassigny chỉ huy tìm cách nối lại cuộc tấn công. Sau chiến thắng của Pháp trong trận Đông Triều, de Lattre đã vạch ra một kế hoạch để thử nghiệm chiến lược tấn công của mình.*

Trong cuộc đối đầu này, Giáp sẽ giao chiến không thành công với ba sư đoàn của mình (DD 304, 308 và 312) để chinh phục Hòa Bình. Cuối cùng, vào tháng 2 năm 1952, Tướng Salan, người vừa thay thế de Lattre đứng đầu quân đội ở Đông Dương, quyết định di tản Hòa Bình, nơi chiếm giữ quá nhiều quân đội (một phần ba lực lượng cơ động Bắc Kỳ) để sử dụng họ ở đồng bằng.

Chiến dịch Chaumièrre: vào ngày 25 tháng 4/1952 Tiểu Đoàn 1ND trở về Sài Gòn và tham gia ngay trận đánh tại Tây Ninh, trong cuộc hành quân “Chaumièrreut”

Chiến dịch Éole: đến ngày 15/5/1952 TĐ1ND nhảy xuống Xuyên Mộc, tấn công vào mật khu Lê Hồng Phong căn cứ địa của Cộng Sản Việt-Minh. Vị Sĩ-Quan VN đầu tiên của Tiểu Đoàn bị hy-sinh trong cuộc chiến là **Trung Úy Nguyễn Trung Hiếu**. Từ đó căn cứ của TĐ1ND được gọi tên là Trại Nguyễn Trung Hiếu.

Hành quân Cabestan: ngày 15 tháng 6 năm 1952 Sau đó TĐ1ND tham gia các trận đánh với Việt Minh Cộng Sản tại miền cao nguyên Trung Việt như một đơn vị bộ chiến với Liên Đoàn 1 ND thuộc địa GAP 1: hành quân Cabestan : ngày 15 tháng 6 năm 1952, hành quân **Quadrille:** ngày 4 tháng 7 năm 1952, Chiến đấu tại căn cứ Na San: cuối năm 1952 đầu năm 1953

La bataille de Na San

Trận Na San là một trận chiến của Chiến tranh Đông Dương, vào cuối năm 1952, các lực lượng của Liên hiệp Pháp đối đầu với các lực lượng cộng sản của Việt Minh.

Đầu tháng 10 năm 1952, Na San chỉ là một tiền đồn đơn sơ thuộc tỉnh Sơn La, có một đường băng ngắn. Thành phố trông giống như một lòng chảo có diện tích 5 km x 2 km được bao quanh bởi các rặng núi để bảo vệ và che giấu đường đi. Vào cuối tháng 11, người Dakota, dân thường và binh lính, sẽ vận chuyển binh lính và vật liệu cho phép tạo thành một doanh trại cố thủ đủ kiên cố để có thể đối đầu trực tiếp với các sư đoàn Việt Minh đang đột nhập vào vùng đất sắc tộc Thái.

Tháng 10 năm 1952, tướng Giáp nghĩ về hàng loạt thất bại của năm trước trong các trận Vĩnh Yên, Mạo Khê, Đáy, Nghĩa Lộ, quyết định mở lại cuộc tấn công ở vùng sắc tộc Thái, để mở đường vào Nam... Sau đó, ông điều động ba trong số các sư đoàn của mình (308, 312 và 316) vượt sông Hồng vào đầu tháng 10.



La bataille de Na San

Niên biểu của các sự kiện

Nghĩa Lộ thất thủ

Ngày 14 tháng 10, các đồn Nghĩa Lộ bị tấn công và nhanh chóng bị chiếm. Ngày 16, Tướng de Linarès cho BPC số 6 của Tư lệnh Bigeard nhảy dù xuống Tú Lệ, cách Nghĩa Lộ 40 cây số về hướng Tây Bắc. Tiểu đoàn phải giữ thành và phải làm tiên phong cho một cuộc tấn công có thể vào Gia Hội.

Chiều ngày 17, toàn bộ sư đoàn 308 mở cuộc tấn công vào hai đồn chủ lực Nghĩa Lộ do hai đại đội Thái Lan tăng viện từ đại đội 5 Tabor. Đồn "cao" Nghĩa Lộ bị chinh phục vào tối cùng ngày, trong khi đồn "thấp" cầm cự đến sáng.

Trước quyết tâm của đối thủ, tướng Salan quyết định triệt thoái các đồn nhỏ trong vùng và tập trung lực lượng về Nà Sản, nơi có đường băng đủ để lập đồn lũy.

Dựng trại cố thủ

Salan ra lệnh cho đơn vị đồn trú Than Uyên và BĐQ 6 rút về Nà Sản, mà họ đã đến rất khó khăn vào ngày 24 tháng 10. Anh ta giao quyền chỉ huy trại cố thủ cho Đại tá Gilles và thiết lập GOMRN4 để phòng thủ và phân công.

Ngoài một đường băng có thể sử dụng cho các máy bay vận tải, Nà Sản có vị trí lý tưởng trên đường RP 41 và có lợi thế kép là được bao quanh bởi các cao điểm cho phép phòng thủ và gần Hà Nội bằng đường hàng không (45 phút đi bằng máy bay Dakota).

Salan sau đó đã thiết lập một cuộc không vận, từ ngày 16 tháng 10 đến ngày 30 tháng 11, sẽ vận chuyển 15.000 người (11 tiểu đoàn), 6 khẩu đội pháo, 2.500 tấn hàng hóa và 125 phương tiện. Để đạt được kết quả này, nó sử dụng 655 chiếc Dakota quân sự, 702 chiếc Dakota dân sự và 116 chiếc máy bay chở hàng Bristol 1705.

Chiến dịch nghi binh "Lorraine"

Biết được sự hiện diện của một kho quân trang và đạn dược lớn tại Phủ Doãn, phía đông bắc Nà Sản, Tướng Salan quyết định tiết kiệm thời gian và mở cuộc hành quân nghi binh mà ông giao cho Tướng de Linarès. **Chiến dịch mang tên Lorraine** diễn ra từ ngày 28 tháng 10 đến ngày 14 tháng 11 và triển khai ba nhóm cơ động (GM1, GM3 và GM 4 của Đại tá Boisredon, Moneglia và Kergaravat) và một nhóm dù (GAP 1 của Đại tá Ducournau)⁶.

Chiến lợi phẩm là 250 tấn đạn dược, 1.500 vũ khí các loại và 4 xe tải Molotova. Ngoài ra, ít nhất một trung đoàn của sư đoàn 308, TD 36, đã phải chuyển hướng chống lại cuộc hành quân.

L'attaque de Na San

Ngày 23 tháng 11 1952, 8 giờ tối: Tiểu đoàn 322 của TD 88 cố chiếm cứ điểm số 8 (AP số 8) ở trung tâm hệ thống⁷. Nó đã bị đẩy lùi bởi đại đội 11 của III / 5e REI, do Đại úy Marcel Letestu, phụ trách PA chỉ huy, và bởi đại đội 5 của 3e BPC, đã đến tiếp viện. Một cuộc tấn công thứ hai, cùng một đêm, sẽ có kết quả tương tự.

Đêm 30 tháng 11: Cự điểm 22 bis và 24 lần lượt nằm ở phía tây và phía đông của cứ điểm bị 9 tiểu đoàn 8, 9 tiến công. Trong khi đại đội 22 bis do đại đội BT 2 phòng thủ đã nhanh chóng khuất phục trước tiểu đoàn 115 (TD 165), đại đội BT 3 và một chi đoàn II/6e RTM, chống trả TD 102 trên PA 24 trong ba giờ.

Ngày 1 tháng 12: Đại tá Gilles, người không thể rời hai chốt này nhìn ra căn cứ trong tay Việt Minh, đã gọi quân can thiệp vào lúc rạng sáng. Như vậy, sau một hồi chuẩn bị pháo binh, hai đại đội 2 ĐDBP xông lên và nhanh chóng chỉ viện, ngay từ sáng sớm, PA 22 bis. Đối với PA 24, cuộc chiến đấu khó khăn hơn, vị trí chỉ được chiếm bởi ĐĐ3 vào đầu giờ chiều, sau bảy giờ chiến đấu¹⁰.

Đêm ngày 1 đến ngày 2 tháng 12: Đây là cuộc tổng tiến công vào Nà Sản. Nỗ lực chính của Việt Minh tập trung ở phía tây nam trên PA 21 bis và ở phía đông trên PA 26. 147 người thuộc đại đội 10 của 5e REI của Lt Bonnet, sau đó là Lt Bachelier, cả hai đều thiệt mạng trong trận giao tranh, đã kháng

cự nằm đợt tấn công liên tiếp của TD 209 được tăng cường bởi một tiểu đoàn của TD 8811 trên PA 21 bis. Ở cuối phía đông, tiểu đoàn 3 của REI thứ 3 của Chỉ huy Favreau, 560 người, cũng sẽ đẩy lùi bốn cuộc tấn công từ TD 17412.

Cố thủ chống cự, Giáp thừa nhận thất bại ngày 4 tháng 12 và rút các sư đoàn về.

“Con nhím”: Trong trận chiến, bộ chỉ huy Pháp đã sử dụng chiến thuật "con nhím". Đó là một khái niệm phòng thủ bao gồm một đồn chính được bao quanh bởi một số vị trí vũ trang được gọi là điểm hỗ trợ (AP). Mục tiêu là “tạo một công sự xung quanh sân bay với các cứ điểm bị pháo binh đánh bại, bảo vệ mặt đất trước mọi cuộc tấn công của kẻ thù”³.

Chiến thuật này, giúp quân Pháp giành chiến thắng trong trận Nà Sản, sau đó trở thành tiêu chuẩn phòng thủ cho đến khi thất bại Điện Biên Phủ.

Vai trò của Không Quân:

Salan viết trong hồi ký của mình, "không có nó [không quân], không thể Nà Sản và tôi đã thua trận Tây Bắc". Tương tự, Tướng Koenig khi di chuyển sẽ nói “Salan, tất cả chỉ là hỗ trợ trên không¹³!”. Cũng trong công việc này, ông cảm ơn Đại tá Debernardy, các Tướng Chassin và Dechaux và bày tỏ lòng kính trọng đối với họ. Thật vậy, ngoài việc không vận để thiết lập trại cố thủ và cung cấp cho nó, việc phòng thủ sẽ được cung cấp cả ngày lẫn đêm bởi Binh nhì, B 26, Hellcats và SB2C Helldiver từ lực lượng không quân hải quân và lục quân¹⁴

1953

- **Hành quân Atlas: Hành quân Atlas:** Tiểu Đoàn 1 Nhảy Dù tham dự cuộc hành quân Atlas từ ngày 9 đến 29/4/1953 tại Quảng Ngãi.
- **Hành Quân Mimosa:**
Ngày 13/5/1953, Tiểu Đoàn 3 Nhảy Dù được đưa tới chiến trường Xiêng Khoảng (Hạ Lào) trong cuộc hành quân Mimosa, chỉ chạm địch lẻ tẻ và đến tháng 6/1953 được trở về Hà Nội bảo vệ an ninh cho trực lộ 60.
- **Khoảng Tháng 7/1953** đến đầu năm 1954, TĐ1ND được đưa về hoạt động trong khu vực đồng bằng sông Cửu Long trong các chiến dịch hành quân của Liên Đoàn 1 Nhảy Dù GAP-1 (1er Groupement Aeroportees Parachutiste).
- **Hành Quân Camargue:** (từ ngày 28/7/1953 đến 10/8/1953)
Chiến dịch Camargue là một trong những cuộc hành quân quan trọng nhất của quân viễn chinh Pháp ở Viễn Đông và của Quân Đội Quốc Gia Việt Nam trong chiến tranh Đông Dương. Diễn ra từ ngày 28 tháng 7 đến ngày 10 tháng 8 năm 1953. Các Tiểu Đoàn Chiến Xa, đơn vị Nhảy Dù đã đổ bộ bằng sà lan lên bờ biển miền Trung Việt Nam nhằm cố gắng đẩy lùi quân Cộng sản Việt Minh khỏi quốc lộ chiến lược 1A
Ngày 28/7/1953 Tiểu Đoàn 3 Nhảy Dù được thả xuống Kế Môn (*Dãy phố Buồn Thiu – Phong Điền Quảng Trị*) để chặn đánh Trung Đoàn 95 Việt Minh Cộng Sản vừa xâm nhập vùng phía Đông tỉnh Quảng Trị trong cuộc hành quân Camargue. Vì gió quá mạnh trên bãi đáp, phi cơ phải bay quần chờ bớt gió trên 1 giờ bay, đến 16:15giờ TĐ3ND được lệnh nhảy dù xuống bằng mọi giá. Khi TĐ3ND đáp xuống đất có 2 binh sĩ bị thiệt mạng, gần 60 bị thương nặng, một số vũ khí nặng bị hư hại. 17:30giờ, Tiểu Đoàn 3 gom quân và tấn công vào mục tiêu. Trải qua đêm chỉ chạm địch lẻ tẻ, Trung đoàn 95 CSVM đã rút lui.

Vì sự chậm trễ trong việc chuyển quân của Pháp đã để lại những khoảng trống mà qua đó hầu hết các chiến binh Việt Minh có thể trốn thoát và nhiều kho vũ khí không thể được tìm thấy vì chiến dịch nhằm chiếm lấy nó. Đối với người Pháp, điều này có nghĩa rằng không thể tiến hành các cuộc hành quân chớp nhoáng nhằm bao vây và đánh chiếm trong rừng rậm Việt Nam, do quân của họ di chuyển chậm và kẻ thù đã biết trước về các hành động nói trên. Kể từ đó, quân Pháp tập trung xây dựng các cứ điểm để Đại tướng Việt Minh Võ Nguyên Giáp có thể tung lực lượng vào, dẫn đến Chiến dịch Castor và Trận Điện Biên Phủ.

- **Tham Chiến Trận Chợ Cháy:**

Ngày 9/9/1953 Sau thời gian tập hợp và huấn luyện, Tiểu Đoàn 3 Nhảy Dù đã được tung ngay vào trận chiến Chợ Cháy, Hà Nội, Tiểu Đoàn 3 Nhảy Dù đã thu hoạch nhiều thắng lợi sau trận huyết chiến này.

- **Hành Quân Brochet / Trận Kẻ Sặt:** Chiến dịch Cá Măng (Brochet) ở Hưng Yên - Hải Dương.

Ngày 23/9/1953 toàn bộ Tiểu Đoàn 5 Nhảy Dù tham dự cuộc hành quân “Brochet” gồm có 18 Tiểu Đoàn Pháp-Việt nhằm mục đích giải tỏa an ninh khu vực Châu Thổ Sông Hồng dọc theo kinh đào “Kẻ Sặt” thuộc Tỉnh Hưng Yên. Cuộc hành quân đầu tiên đơn vị gặt hái được nhiều kết quả rực rỡ, tiêu diệt 2 trung đoàn chủ lực miền của Việt Minh: Trung đoàn 42 (địa bàn Hưng Yên) và Trung đoàn 50 (địa bàn Hải Dương). Tiểu Đoàn thiệt mất 21 quân nhân tử trận và 57 bị thương. Sau đó Tiểu đoàn được bổ sung quân số nhanh chóng bằng những quân nhân VN và trở lại phi trường Bạch Mai để ứng chiến.

- **Hành Quân Brochet II, III và IV:**

Trong khoảng thời gian từ 27/9 đến 29/9/1953, Tiểu Đoàn 5 Nhảy Dù –VN cùng với 2 Tiểu Đoàn Nhảy Dù khác của Pháp khai triển cuộc hành quân “Brochet II” tại khu vực “Sông Đình Hào”, Tinh lộ 192 và làng “An Vẽ”. Từ 29/9 đến 4/11/1953 tiếp tục tham dự các trận đánh kế tiếp “Brochet III” rồi “Brochet IV”. Đến ngày 12/11/1953 Tiểu Đoàn rút về Hà Nội chuẩn bị tham dự trận Điện Biên Phủ.

- **Tháng 10 năm 1953** Tiểu Đoàn 3 Nhảy Dù đã tiếp viện hữu hiệu cho các đơn vị bạn hoạt động trong vùng Trung Châu Bắc Việt

- **Chiến dịch CASTOR - (Saut Dù Trận Điện Biên Phủ - 22/11/1953)**

Ngày 22/11/1953 Tiểu Đoàn 5 Nhảy Dù–VN do Đại Úy André Botella chỉ huy, cùng với trên 4,560 lính Nhảy Dù khác nhảy xuống căn cứ Điện Biên Phủ trong một cuộc hành quân nhảy dù lớn nhất từ sau Đệ Nhị Thế Chiến gọi là Chiến dịch CASTOR để thiết lập cứ điểm Điện Biên Phủ nhằm giải tỏa áp lực địch đang đè nặng quanh Điện Biên Phủ và thách thức Bộ Đội Việt Minh cộng sản. Ngày 13 tháng 12 Tiểu đoàn 5 Nhảy dù Việt Nam về Hà Nội làm trừ bị chiến thuật cho Bộ Chỉ huy Bắc phần. Từ đây Đại úy Botella thay Đại úy Bouvery ở chức vụ tiểu đoàn trưởng.)

- Sau cuộc hành quân Camargue tại Phố Bồn Thiu Tỉnh Quảng Trị Tiểu Đoàn 3 Nhảy Dù di chuyển đến Hà Nội và đến ngày 23/12/1953 Tiểu Đoàn 3 Nhảy Dù được đưa sang tham chiến tại chiến trường Seno, Lào và góp phần chiến đấu oanh liệt trong trận này.

- **Ngày 27/12/1953** TĐ1ND đã nhảy xuống Bắc-Thái Hà-Nội để tạo thành lực lượng Cộng Sản Việt Minh mưu toan lập căn cứ địa dựa vào địa thế hiểm trở của vùng này.

1954

- **Trận Bản Hine Siu Hạ Lào:** ngày 9/1/1954

Vào ngày 9/1/1954 CSVN lại mở mặt trận tổng công kích tại Lào, toàn bộ TĐ3ND được không vận đến Bản Hine Siu, tại đây Tiểu Đoàn 6 BPC bị tấn công mạnh. Ngày **14/1/1954**, sáng sớm SĐ325 CSVN lại tấn công vào TĐ3ND, giao tranh dữ dội. Tiểu đoàn 3 bị tổn thất nặng. Vị TĐT người Pháp *Thiếu tá Mollo*, TĐP và hầu hết các SQ trong đơn vị đều bị thương vong, trong đó có một *Thiếu úy Việt Nam tên là Phạm Công Quân* mà sau này bản doanh của Tiểu Đoàn 3 tại ngã tư Bảy Hiền được lấy tên Ông. Thiếu úy Phan Trọng Chính, một ĐĐT người VN còn sống sót, được đặc cách tại mặt trận lên trung úy và được chỉ định nắm chức vụ Quyền Tiểu Đoàn Trưởng. Sau đó ĐĐ1/TĐ7ND–VN được gửi tới tăng viện. 2 Trung Đoàn cộng quân rút lui vào rừng sâu.

La bataille de Ban Hine Siu.

Đêm 9 rạng ngày 10-1-1954, Tiểu đoàn 3 nhảy dù Việt Nam cố thủ ở đồn Ban Hine Siu (Trung Lào) bị 2 trung đoàn Việt Minh của Sư đoàn 325 tập kích. Sau ba đợt tấn công dữ dội, quân Việt Cộng xâm nhập được vào vị trí nhưng bị đẩy lùi. TĐ3BPVN (Tiểu đoàn 3 nhảy dù Việt Nam) hết đạn chỉ cứu được bằng không quân.

Lúc 8:45 sáng, những người lính dù còn lại, được hỗ trợ bởi các máy bay chiến đấu ném bom napalm vào khu vực, đã phản công và đẩy lui kẻ thù trở lại rừng rậm. Ngày hôm đó, Tiểu đoàn 389 lính dù không còn hoạt động, Việt Minh để lại gần 800 tử trận và hàng trăm người bị thương trên mặt đất.

- **Trận Điện Biên Phủ:** từ 13/3/1954 đến 5/5/1954 – TĐ5ND VN

Ngày **22/11/1953** TĐ5ND-VN do Thiếu Tá André Botella chỉ huy, cùng với trên 4,560 lính Nhảy Dù khác nhảy xuống căn cứ Điện Biên Phủ trong một cuộc hành quân nhảy dù lớn nhất từ sau Đệ Nhị Thế Chiến gọi là Chiến dịch CASTOR để thiết lập cứ điểm Điện Biên Phủ thành một pháo lũy kiên cố có ảnh hưởng về phương diện quân sự lẫn chính trị, nhằm thách thức Bộ Đội Việt Minh Cộng Sản.

Ngày 1/5/1954 Tiểu Đoàn 3 Nhảy Dù Việt Nam cùng 2 Đại Đội Nhảy Dù Đông Dương được điều động ứng trực sẵn sàng thả xuống tăng cường cho cứ điểm Điện Biên Phủ lần thứ hai. Ngày 3/5/1954 hai Đại Đội 31 và 41 Nhảy Dù Đông Dương được thả xuống Cứ Điểm Điện Biên Phủ để tăng cường phòng thủ.

Từ khởi đầu chiến dịch 20/11/1953 đến 7/5/1954 khi ĐBP thất thủ tổng số người được tăng cường đến ĐBP là 15,709 người, sau ngày 7/5/1954 còn lại bị bắt làm tù binh 11,721 người trong đó hết 4,436 người bị thương. Phía VMCS cho phép Hồng Thập Tự di tản 858 người bị thương nặng. 4 tháng sau, VMCS chỉ hoàn trả lại cho Pháp 3,290 người, 70% đã chết trong trại tù CS. (10,998 prisoners, 7,708 dead or missing 3,290 survivors.)

- **Tình hình VN sau Hiệp định Geneve:**

Sau khi Điện Biên Phủ thất thủ, ngày **4/6/1954** chính phủ Pháp ký Hiệp Ước trả độc lập cho VN. Hai ngày sau 6/6/1954, Pháp đồng ý để ông Ngô Đình Diệm thay ông Bửu Lộc trong chức vụ Thủ Tướng. Ông Ngô Đình Diệm chính thức tiếp nhận chức vụ Thủ tướng ngày **19/6/1954** và lên đường về nước ngày 24/6/1954.

Ngày 26/6/1954, ông Ngô Đình Diệm đặt chân xuống Sài Gòn giữa tình thế cực kỳ hỗn loạn. Tướng Raoul Salan đã cho lệnh triệt thoái bốn tỉnh miền Nam Bắc Việt. Ông Ngô Đình Diệm yêu cầu di tản một số dân châu thổ sông Hồng, đặc biệt là giáo dân Ki-tô giáo, trong trường hợp chia đôi đất nước. Ngày 22/7/1954 lúc 7.00 giờ sáng tại VN, lệnh ngưng bắn được ban hành bắt đầu có giá trị - Sau khi ngưng bắn, ngoài việc lo tiếp nhận thẩm quyền chỉ huy và lãnh thổ thuộc đủ mọi cấp do Pháp giao lại, mỗi bận tâm lớn nhất của Bộ Tổng Tham Mưu Quân đội Quốc gia Việt Nam là cải tổ quân lực đáp ứng với tình hình và sự tự chủ quân đội.

1955

- **Ngày 25/3/1955** Các Tiểu Đoàn 1, 3, 5 và 6 Nhảy Dù được điều động về Sài Gòn cùng với Liên Đoàn Nhảy Dù để tạo thành lực lượng Bình Xuyên ra khỏi Sài Gòn Chợ Lớn.

- **Hành Quân đánh dẹp phiến quân Bình Xuyên:** 30/3/1955 đến 5/5/1955 –

12 giờ đêm 29/3/1955 Công An Xung Phong Bình Xuyên khiêu khích ném lựu đạn vào Bộ Tổng Tham Mưu Quân Đội QGVN trên đường Trần Hưng Đạo do một **Đại Đội/TĐ1ND** trấn thủ. đồng thời pháo kích vào Dinh Độc Lập do **TĐ5ND** trấn giữ. Ngày 28/4/1955 Công An Xung Phong (CAXP/BX) tại Trường Petrus Ký lại vô cớ nã súng vào một toán Binh Sĩ Quốc Gia tại đường Nancy làm một Binh Sĩ tử thương. Trung Tá Đỗ Cao Trí Tư Lệnh LĐND VN ra lệnh cho **TĐ5ND** tấn công vào Trường Petrus Ký, **TĐ6ND** tiếp ứng tấn công vào những vị trí cô thủ của quân Bình Xuyên khắp Sài Gòn, Chợ Lớn. Ngày 30/4/1955 Liên Đoàn Nhảy Dù đã kiểm soát và làm chủ trọn cả khu vực Chợ Lớn.

Ngày 1/5/1955 với chiến xa loại nhẹ yểm trợ **LDND** dàn quân dọc theo Kinh Đôi đối diện với Tổng Hành Dinh của Bảy Viễn ở cạnh Cầu Chữ Y bên khu Chánh Hưng. Ngày 3/5/1955 Liên Đoàn Nhảy Dù chia hai mũi dùi tấn chiếm khu Chánh Hưng lục soát những vị trí trú ẩn của CAXP Bình Xuyên dọc theo bờ phía Nam của Kinh Đôi. Đến chiều ngày 3/5/1955 toàn bộ lực lượng Bình Xuyên ở Sài Gòn, Chợ Lớn bị đánh tan tác, một số tàn quân rút chạy ra khu Rừng Sác.

- **Chiến Dịch Đình Tiên Hoàng (từ ngày 23/5/1955 đến 29/12/1955)**

Khai diễn từ ngày 23/5/1955 đến 29/12/1955 do Đại Tá Dương Văn Đức Khu Chiến Miền Tây (có 21,000 quân trải rộng ra 3 Phân Khu Phân Khu Cần Thơ, Sóc Trăng và Vĩnh Long) chỉ huy nhằm tái lập an ninh và giải tỏa trục lộ giao thông trong khu vực Sóc Trăng Cần Thơ Vĩnh Long, Châu Đốc-Long Xuyên.. Liên Đoàn Nhảy Dù do Trung tá Đỗ Cao Trí chỉ huy **2 Tiểu Đoàn: 3 và 6 ND** cùng 2 Trung Đội Công Binh Nhảy Dù với sự yểm trợ của **TĐ3 Pháo Binh**, Thiếu Tá Nguyễn Xuân Thịnh TĐT, Hải Đoàn Xung Phong 25.

Hành Quân Giai Đoạn I: (23/5/1955-18/8/1955) - nhằm vào các mục tiêu căn cứ địa của Ông Trần Văn Soái và Ông Lâm Thành Nguyên, đồng thời khai quang chướng ngại vật nhằm giải tỏa các trục lộ giao thông từ Vĩnh Long đến Cần Thơ; Long Xuyên và Châu Đốc.

Hành Quân Giai Đoạn II: Cuộc hành quân truy kích Trung Đoàn Lê Quang và Trung Đoàn Nguyễn Huệ của Tướng Ba Cụt.- (từ 15/9/1955 đến 17/10/1955) Đề khai triển cuộc hành quân, ngày 15/9/1955 Bộ Chỉ Huy Khu Chiến điều động 2 Tiểu Đoàn Khinh Chiến tấn công thẳng vào căn cứ địa của đối phương. Các đơn vị này bị thiệt hại nặng và rút chạy Trung đoàn Lê Quang chờ đêm tối rút lui theo hướng kinh Xà No về rừng U-Minh Thượng. Trung Đoàn Nguyễn Huệ rút về đầm Cô Túc rồi phân tán mỏng theo dân chúng.

Ngày **29/12/1955**, Thủ tướng Diệm đã ra lệnh chấm dứt chiến dịch

- **Chiến dịch Hoàng Diệu:** 21/9/1955 đến 24/10/1955 – TĐ 1, 5 & 6 ND

Khai diễn từ ngày **21/9/1955** đến 24/10/1955 Quân Trấn Trưởng Sài Gòn, Đại tá Dương Văn Minh khởi động chiến dịch. Lực lượng xung kích gồm **4 Tiểu Đoàn 1, 3, 5 và 6 Nhảy Dù** do Thiếu Tá Nguyễn Chánh Thi, Tư Lệnh Phó LĐND chỉ huy.

Ngày 23/9/1955 lực lượng Nhảy Dù được tàu Hải Quân đổ xuống bờ Tây của Sông Lòng Tàu và Sông Đồng Tranh. Khi đoàn quân vượt qua ngã ba sông Lòng Tàu rẽ vào sông Đồng Tranh. đoàn tàu mở hết tốc lực tập kích đổ bộ thẳng vào đồn giặc tại ngã ba sông Đồng Tranh khai hỏa. Sau 15 phút giao tranh quân Nhảy Dù đã làm chủ được trận địa, trong đồn đã kéo cờ trắng đầu hàng. .. Sau 3 giai đoạn tấn công của Liên Đoàn Nhảy Dù vào mặt khu Rừng Sác, Lực lượng Bình Xuyên dần dần bị tan rã.

- **Hành Quân Tây Ninh:**

Ngày 5/11/1955 Khi kết thúc cuộc hành quân tiêu trừ tàn quân Bình Xuyên tại Chợ Lớn và Rừng Sác Sài Gòn, TĐ6ND và các đơn vị Nhảy Dù lại được điều động hành quân tại Núi Bà Đen Tây Ninh để càn quét các lực lượng Cao Đài ly khai.

- **Chiến Dịch Đình Tiên Hoàng:**

Ngày 26/11/1955, TĐ6ND và TĐ3ND tăng phái cho Sư Đoàn 11 Khinh Chiến trong chiến dịch Đình Tiên Hoàng ở miền Tây truy lùng lực lượng của Tướng Lê Quang Vinh tức Ba Cụt (gồm 2 Trung Đoàn Lê–Quang và Trung Đoàn Nguyễn Huệ) ở vùng Cái Dầu từ ấp Thanh Lợi đến xóm Láng.

1956

- **Chiến Dịch Nguyễn Huệ -** 1/1/1956 đến 31/05/1956 – TĐ 5 ND làm lực lượng trừ bị đóng tại Sa Đéc

Khai diễn kể từ ngày 29/12/1955 tại Long Xuyên do Thiếu Tướng Dương Văn Minh làm Tư Lệnh Chiến Dịch và Đại tá Dương Văn Đức làm Tư Lệnh Phó với 3 nhiệm vụ:: Giải quyết lực lượng Ông Trần Văn Soái, lực lượng của Ông Ba Cụt, Tiêu diệt những cơ sở nằm vùng của Việt Cộng và tái lập hành chánh, khai thác vùng Đồng Tháp Mười, mở mang đường sá, cầu cống và xây cất đồn bót.

Chiến dịch được chia ra làm ba giai đoạn: *Giai đoạn 1* - Bố trí lực lượng chặn các nẻo xâm nhập vào Đồng Tháp nhất là vùng biên giới hầu cô lập đối phương đồng thời hành quân tảo thanh vùng Bắc Chiên và Cao Lãnh. *Giai đoạn 2* - Xoay mặt trận từ gò Bắc Chiên sang Hồng Ngự để đánh ép đối phương dồn về trung tâm khu bất an để dễ bề tiêu diệt hoặc phải bị bế tắc mà ra đầu hàng, *Giai đoạn 3* - Sau khi thanh toán nhóm Trần Văn Soái sẽ xoay sang vùng tạm an phía Đông Bắc vùng Đồng Tháp để giải quyết lực lượng Cao Đài ly khai.

Lực lượng Quân đội VNCH chia làm nhiều cánh, theo chiến thuật “vừa đánh vừa đàm” dồn quân Tướng Soái vào ngõ cụt, một đại diện của chính phủ VNCH đã bí mật liên lạc với đại diện của ông Soái. Ngày 29/1/1956 Trung đoàn 44 đã chạm súng dữ dội với đối phương tại Vĩnh Thạnh khiến quân Hòa Hảo bị tử thương 80 người tại trận địa. Giai đoạn I nhằm bố trí bao vây mặt Đông Bắc và Đông Nam khu bất an vừa hoàn tất, BTL hành quân chuyển sang giai đoạn hai điều động thêm cánh quân D: Sư đoàn 14 khinh chiến.

Đối phương thiết lập vị trí phòng thủ rất kiên cố tại ngã ba Sở Hạ - Cái Cối khiến các đơn vị QĐQG không thể vượt qua. Ngày 7/2/1956 Bộ chỉ huy khu chiến Đồng Tháp, Trung Tá Nguyễn Văn Là đã phải điều động lực lượng trừ bị là Tiểu đoàn 5 Nhảy Dù trợ chiến. Tiểu đoàn

5 Nhảy Dù dùng xuồng M2 vượt sông Cái Cái dàn quân tấn công đánh thẳng vào vị trí đối phương, khiến họ hoảng sợ rút lui sâu vào trung tâm Đồng Tháp. - Ngày 11/2/1956, sau nhiều lần liên lạc và thảo luận, Ông Trần Văn Soái đã chấp nhận thương thuyết đầu hàng với Đại Diện của chính phủ là Phó Tổng thống Nguyễn Ngọc Thơ.

Chiến dịch thanh toán lực lượng Ba Cụt từ 5/1 đến 31/5/1956 Sau khi bị hai Tiểu Đoàn 3 và 6 Nhảy Dù đánh tan tác vào trung tuần tháng 12/1955 trong Chiến Dịch Đình Tiên Hoàng, Lực lượng của Ba Cụt còn lại trốn thoát về vùng U Minh Thượng.

Thật ra, việc bố trí để bắt Ba Cụt rất phức tạp, sau khi Tướng Trần Văn Soái chịu quy thuận nhưng Ba Cụt vẫn từ chối, Theo tin tình báo có nhiệm vụ theo dõi sự di chuyển của Ba Cụt cho biết Ba Cụt thường hay lui tới vùng Chắc Cà Đao cách Long Xuyên khoảng 7 cây số và thỉnh thoảng dừng chân tại đồn này. Đồn Bảo An Chắc Cà Đao do các binh sĩ Bảo An giữ và Trung Sĩ I Giàu làm trưởng đồn, nhưng các binh sĩ này là tín đồ Phật Giáo Hòa Hảo, rất cảm phục Ba Cụt, nên Ba Cụt thường ghé vào nghỉ ở đó.

Cuộc thương thuyết với Đại Sứ Nguyễn Ngọc Thơ của chính phủ vào ngày 6/4/1956 thất bại, Ba Cụt len lỏi cùng một số cận vệ và tùy tùng trốn thoát vùng phong tỏa của Quân Đội Quốc Gia. Xuồng và ghe chở Ba Cụt cặp theo hữu ngạn sông Hậu Giang và đứng nửa đêm thì đoàn ghe thuyền rẽ vào Đồng Xúc (Mỹ Hòa). Lúc 6 giờ sáng ngày 13/4/1956 Khi họ đang từ từ tiến về phía đồn Bảo An Chắc Cà Đao thì các binh sĩ Liên Đội Bảo An Trần Quốc Tuấn do Đại úy Hiền chỉ huy phục kích hai bên lộ nhảy ra hô đưa tay lên và bắt trời, toàn cận vệ của Ba Cụt không trở tay kịp.

Chiến dịch Thoại Ngọc Hầu: Từ ngày 8/6/1956 đến ngày 30/10/1956 **TĐ3ND** tham gia Chiến dịch Thoại Ngọc Hầu để tiếp tục nhiệm vụ bình định Miền Tây.

1957

- **27/1/1957** Tiểu Đoàn 5 Nhảy Dù được điều động Hành Quân bộ trong vùng Tỉnh Phước Tuy

1958

- Ngày 1/1/1958 Tiểu Đoàn 5 Nhảy Dù hành quân lục soát vùng Bình Định
- **Hành Quân Chiến Khu D** tại vùng 3 Chiến Thuật từ ngày 15/12/1958 đến ngày 2/1/1959

1959

- Từ ngày 21/3/1959 đến ngày 14/4/1959 Tiểu Đoàn 5 Nhảy Dù Hành Quân tạo thanh Chiến Khu D
- Ngày **1/12/1959** Tiểu Đoàn 8 Nhảy Dù khi thành lập xong, sau đó trách nhiệm bảo vệ vòng đai Thủ đô Sài Gòn và luân phiên ứng chiến cho Bộ Tổng Tham Mưu.
- **Hành Quân Chiến Khu D** - Ngày **12/12/1959** - **TĐ5ND, TĐ6ND**

Khoảng đầu tháng 12/1959, Cộng quân hoạt động mạnh phá hoại các khu dinh điền Trị An, Phú Hoà, Xóm Vịnh tấn công vào các đơn vị Bảo An và Dân Vệ. Trung Đoàn 10 thuộc SD7BB do Thiếu Tá Phan Đình Niệm chỉ huy hành quân giải toả nhưng bị địch quân chặn đánh bao vây và bị tổn thất nặng. Ngày 12/12/1959 Lữ Đoàn Nhảy Dù được lệnh hành quân giải cứu đơn vị bạn và tấn công vào sào huyệt của cộng sản trong chiến khu D. Đại Tá Nguyễn Chánh Thi, Tư Lệnh Lữ Đoàn Nhảy Dù chia quân thành hai cánh tấn công thẳng vào tận chiến Khu D của VC: Cánh thứ nhất gồm TD5ND và BCH nhẹ LĐND từ Phú Hoà qua Xóm Vịnh tiến theo cánh trái vượt Sông Bé hướng về phía Đông Bắc. Cánh này do Đại úy Ngô Xuân Soạn chỉ huy. Cánh thứ hai gồm TĐ6ND, một Đại Đội Công Binh, một Trung Đội Súng Nặng từ Đại An qua Trị An rồi Bào Cỏ tiến theo hướng Tây Bắc. Cánh này do Đại úy Đỗ Kế Giai chỉ huy. Cả hai cánh quân sau khi lũng và diệt địch sẽ cùng gặp nhau tại trung tâm Chiến Khu D. Sau 2 tuần hành quân, chiến khu D của Việt Cộng đã bị các Chiến Sĩ Nhảy Dù dẫm nát, các cơ sở hậu cần của chúng bị hoàn toàn phá huỷ.

1960

- **Hành quân tảo thanh tại Kiến Hoà (QK 4):** Ngày 24/1/1960 Chiến Đoàn 1 Nhảy Dù được điều động đến Tỉnh Bến Tre và đã dẹp tan cuộc nổi loạn của Việc Cộng tại đây. Trong cuộc nổi dậy tại 3 xã Định Thủy, Phước Hiệp và Bình Khánh do tên Thường vụ Tỉnh Ủy chủ xướng. Ngày 17/1/1960. Hấn thiết lập toà án nhân dân tịch thu tài sản của những người chúng cho là Địa Chủ.
- **Càn Quét Mật Khu Bời Lời:** Ngày 27/04/1960 Tiểu Đoàn 8 Nhảy Dù đã làm lễ xuất quân đầu tiên đã phá vỡ huyền thoại về mật khu Bời Lời của Cộng sản (*nằm dọc sông Sài Gòn thuộc xã Đôn Thuận, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh*), căn cứ địa đã được lực lượng quân sự cộng sản thành hình từ chiến tranh 1945–1954.
- **Ngày 8/7/1960 Hành Quân giải Vây Phụng Hiệp** - Tiểu Đoàn 3 Nhảy Dù tham dự hành quân tại vùng Phong Dinh (trận Tam Vĩ).

- **Binh Biến 11/11/1960:** 11-12/11?1960 - TĐ1ND, TĐ3ND, TĐ8ND

Ngày 11/11/1960 Ba Tiểu Đoàn Nhảy Dù - Thiếu tá Trần Văn Đô/TĐ1ND, Thiếu tá Nguyễn Văn Lộc /TĐ3ND, Đại úy Nguyễn Văn Thừa/TĐ8ND.đã bắt thân đồ quân bao vây Dinh Độc Lập và các cơ cấu chính quyền tại thủ đô Sài Gòn để đòi hỏi cải cách chính trị và những nỗ lực trong công tác diệt cộng an dân. Cuộc binh biến do một nhóm Sĩ Quan Trung cấp cầm đầu bắt thành vì không muốn có sự đổ máu. Nên khi viện quân trung thành với Tổng Thống Diệm đến cứu giá thì quân Nhảy Dù đầu hàng, các người cầm đầu binh biến phải bỏ chạy. Những người lính Dù còn lại không được tính nhiệm trong một thời gian.

Trong cuộc Binh Biến ngày 11/11/1960, Đại Ủy Trương Quang Ân Tiểu Đoàn Trưởng TĐ8ND khi được mời tới doanh trại TĐ3ND rồi bị giữ lại, ông không sốt sắng tham gia nhưng trước hoàn cảnh không lối thoát ông miễn cưỡng chấp nhận và phái một Đại Đội án ngữ tại mũi tàu Phú Lâm, ngăn chặn viện quân từ miền Tây.- Ngày 10/11/1960 Đại úy Ngô Xuân Soạn TĐT/TĐ5ND không đồng ý tham gia vào cuộc binh biến lật đổ chế độ Ngô Đình Diệm nên bị sát hại tại khu vườn cao su phía sau bản doanh của TĐ3ND.

1961

1. **Hành Quân nhảy dù Mộc Hóa 15/6/1961** - Tiểu Đoàn 1 Nhảy Dù - Tiểu Đoàn Tây Đô VC

Ngày 15/6/1961 Tiểu Đoàn 1 Nhảy Dù do Đại Úy Dư Quốc Đống làm Tiểu Đoàn Trưởng mở cuộc hành quân nhảy dù xuống Mộc Hóa để truy lùng Tiểu Đoàn Tây Đô, đơn vị Chủ Lực Miền của VC tại Kiến Phong, Cao Lãnh. Trong một cuộc tao ngộ chiến đối diện với địch quân tại ấp Mỹ Quý, kinh Thước Thợ, không có công sự ẩn nấp, không có cả giao thông hào. sau 6 giờ quần thảo trận chiến càng lúc càng khốc liệt, cuối cùng Tiểu Đoàn 1 Nhảy Dù đã xoá tên Tiểu Đoàn Tây Đô của Công Sản với mấy trăm xác địch chết nằm ngổn ngang bởi hỏa lực cận chiến bằng lưỡi lê. Sau chiến thắng lớn này, tất cả quân nhân thuộc TĐ1ND đều được thăng một cấp, Đại Úy Dư Quốc Đống, Tiểu Đoàn Trưởng được thăng cấp Thiếu Tá.

Ngày 15/6/1961 nằm trong khuôn khổ an ninh bình định lãnh thổ của chiến dịch Bình Tây, Tiểu Đoàn 1 Nhảy Dù tăng phái cho Tiểu khu Kiến Phong (Cao-Lãnh), phối hợp hành quân trong vùng ẩn định. Tiểu Đoàn có nhiệm vụ lục soát và án ngữ dọc theo Kinh Thước Thợ, ấp Mỹ Quý, Cao Lãnh. Tiểu Đoàn Trưởng: Đại úy Dư-Quốc-Đống. Tiểu Đoàn Phó: Đại úy Bùi-Kim-Kha. Đại đội trưởng Đại Đội chỉ huy: Trung úy Vũ-Hữu-Linh . Đại Đội trưởng Đại Đội 11: Trung úy Lâm Quang Thới. Đại Đội trưởng Đại Đội 12: Trung úy Lê-Văn-Ngọc. Đại Đội Trưởng Đại Đội 13: Trung úy Nguyễn Viết Cẩn. Đại Đội Trưởng Đại Đội 14: Trung úy Trương Văn Thanh.

Sau những ngày lục soát, Tiểu Đoàn vẫn bình thường, vô sự. Nhưng ngày chót được lệnh rút ra, theo hướng Bắc dọc theo Kinh Thước Thợ di chuyển ra tỉnh lộ sẽ có xe quân vận đón và chuyển vận về hậu cứ. Sáng hôm đó, sau khi cơm sáng xong, Tiểu Đoàn Trưởng cho lệnh các Đại Đội chuẩn bị đội hình tác chiến xuất phát: Đại Đội 11 làm chuẩn đi đầu theo trục con kinh, cho một Trung Đội đi hông trái, kế Đại Đội 13 cũng cho một Trung Đội giữ hông trái. Vì hông trái là ruộng lác, nước sâu ngang đùi với những đầm sen rộng, dài vài trăm thước, khó di chuyển nhanh được, hơn nữa trống trải dễ quan sát. Tận trong đồng xa cả cây số, mới có những rặng cây.

Đại Đội Chỉ Huy ở giữa kế tiếp Đại Đội 14, Còn Đại Đội 12 trừ bị và lo phía sau. Đội hình Tiểu Đoàn di chuyển hơn một cây số. Bỗng nhiên phía hông trái của Đại Đội 11, Trung đội chịu hông trái quan sát thấy trong rặng cây có rất nhiều người mặc đồ đen có mang vũ khí đang di chuyển song song với ta. Trung Đội Trưởng báo cáo cho Đại Đội xin Tiểu Đoàn xác nhận bạn hay địch. Tiểu Đoàn cho biết không có cánh quân bạn nào hết. Chuẩn bị chiến đấu ! Trước tiên cho trung đội ở hông trái mở đội hình hàng ngang, tiến về mục tiêu đang xuất hiện.

Trung Đội 1 của Chuẩn Úy Nguyễn Hữu Hảo chịu trách nhiệm phân hành truy đuổi. Còn các Đại Đội khác tạm dừng quân bố trí. Trung Đội 1 vừa lội ra khoảng 200 thước. Thành lính dưới đầm sen trước mặt địch đã bố trí mai phục liền nổ súng vào Trung Đội 1 của Chuẩn Úy Hảo. Sự phản ứng nhanh lẹ của vị Tiểu Đoàn Trưởng đã đoán được tình huống địch đã dùng chiến thuật thả mồi dụ ta, nên cho lệnh tất cả Đại Đội hướng về hông trái mở đội hình hàng ngang tấn kích. Đại Đội chỉ huy dùng súng cối cơ hữu 81 ly tác xạ chặn địch. Trận chiến rất gay go vì địa thế địch lựa chọn ở đồng trống, địch có bờ ao sen để ẩn nấp, ta không còn cách nào để lựa chọn, phải ào ạt tấn công địch với lối đánh thần tốc và gan lì của người chiến sĩ Nhảy Dù.

Một trận chiến xấp lá cả rất anh dũng chưa bao giờ ngờ được. Khoảng cách giữa ta và địch càng lúc càng gần. Địch hoảng sợ trước sự gan lì của các chiến sĩ Nhảy Dù, kẻ trước ngã kẻ sau cứ tiếp tục chạy lên. Có lẽ địch không ngờ phải lực lượng Dù ghê sợ như vậy (Sau này trong cuộc hành quân ở Chiến Khu “D” bắt được tài liệu của địch đánh giá từng đơn vị Dù của ta cho biết: khi chạm với đơn vị

Tiểu Đoàn 1 Nhảy Dù cần lưu ý: ào ạt tấn công chính diện với địch với nguyên tắc ai nhanh tay thì sống, chậm tay thì chết. Viên đạn không hờn và không thiên vị một ai. Tiểu Đoàn 1 Nhảy Dù đã nhanh chóng làm chủ tình hình. Một số còn sống đã rút lui. Tiếng súng truy đuổi của Nhảy Dù cũng tạm dừng, để lục soát và kiểm điểm lại quân số.

Kết quả: Địch để lại 137 xác tại chỗ, bắt sống 5 tên làm tù binh. Tịch thu 150 súng đủ loại. Chứng tỏ Địch đã hoàn toàn thảm bại. Theo cung từ khai thác của tù binh địch cho biết chúng dự định phục kích đơn vị Địa Phương Quân (Vì quần áo nguy trang của lính Dù mấy hôm nay lợi nước ướt giống như đồ bộ binh). Chúng không biết là đụng phải lực lượng Nhảy Dù. Và đây là lần đầu chúng đã giao tranh với Lực Lượng Nhảy Dù)

Bên Ta: 14 binh sĩ tử trận (có một sĩ quan Trung Đội Trưởng: Chuẩn Úy Nguyễn Hữu Hào - Khoá 9 Liên Trường Võ Khoa Thủ-Đức vừa mãn khoá 6 tháng) 16 bị thương nặng (có 2 Đại Đội Trưởng) 28 bị thương nhẹ (có 2 Đại Đội Trưởng và 4 Trung Đội Trưởng)

Bộ trưởng Quốc Phòng Nguyễn Đình Thuần bay đến tham quan chiến trường đã khen thưởng và cho biết đây là chiến trận lớn mà bấy lâu nay địch thường né tránh, không hề xử dụng cấp Tiểu Đoàn đánh với ta.

Khen thưởng: Tiểu Đoàn 1 Nhảy Dù đã xoá tên Tiểu Đoàn Tây Đô của Công Sản với mấy trăm xác địch chết nằm ngổn ngang bởi hoả lực cận chiến bằng lưỡi lê. Sau chiến thắng lớn này, tất cả quân nhân thuộc TD1ND đều được thăng một cấp, Đại Úy Dư Quốc Đống, Tiểu Đoàn Trưởng được thăng cấp Thiếu Tá.

- **Ngày 20/6/1961** Tiểu Đoàn 5 Nhảy Dù Hành Quân Chiến dịch Đồng Đa tại Vinh Bình
- **Trận Phước Thành – 18/9/1961 đến 20/9/1961** - TD1, 3 và 5 ND - 2 trung đoàn Q761 và Q762
Vào khoảng nửa đêm ngày 18/9/1961, cộng sản bắt thần tung 2 trung đoàn Q761 và Q762, do Nguyễn Hữu Xuyên Tư lệnh Quân khu chỉ huy với khoảng 1,500 quân bao vây và tràn ngập tỉnh lỵ Phước Vĩnh. Ngay sau đó một lực lượng Nhảy Dù gồm 3 Tiểu Đoàn 1, 3 và 5 Nhảy Dù do Đại Tá Cao Văn Viên, Tư Lệnh Lữ Đoàn Nhảy Dù trực tiếp chỉ huy hành quân nhảy dù xuống chiếm lại tỉnh lỵ và tổ chức lực lượng phòng thủ và hành quân giải tỏa chung quanh tỉnh lỵ.

1962

- **Tiểu Đoàn 1 Nhảy Dù và trận đánh Chương Thiện Vị Thanh:** Tháng 1 năm 1962 **Tiểu Đoàn 1 Nhảy Dù** đã nhảy dù xuống Vị Thanh, Chương Thiện tạo thành lực lượng Việt Cộng để yểm trợ an ninh cho lực lượng Địa Phương đưa dân chúng trong vùng xa xôi ra khu trù mật để xây dựng ấp chiến lược. Chủ trương của Chính Phủ Ngô-Đình-Diệm tách rời và cô lập Cộng Sản không thể dựa vào dân.
- **Ngày 5/1/1962** Tiểu Đoàn 5 Nhảy Dù được điều động hành quân trong vùng Chiến khu D.
- **Hành Quân giải vây Đồn Bô Túc.** – Ngày 5/3/1962 -
Ngày 5/3/1962 **Tiểu Đoàn 3 Nhảy Dù** dưới quyền chỉ huy của Chiến Đoàn 1 Nhảy Dù đã nhảy dù xuống vùng tiếp cận biên giới Campuchia để tiếp viện cho quân trú phòng ở đồn Bô Túc tỉnh Tây Ninh bị CS bao vây.

- **Tháng 5 năm 1962 giải vây Đồn Phước Tân:**

Tiểu Đoàn 1 Nhảy Dù được lệnh Bộ Tổng Tham Mưu Nhảy Dù xuống ngay phòng tuyến địch. Chiếm lại Đồn Phước-Tân, ở ngã ba biển giới, mà một Trung Đoàn Bộ Binh vào tiếp viện bị lọt vào kế “*Công đồn dã viện*” của địch.

Ba Tiểu Đoàn Bộ Binh bị địch quân cầm chân ở ngoài đồng trống, nước lên tới thắt lưng, khó di chuyển, mục tiêu cho địch dễ dàng xạ kích. Bộ Tổng Tham Mưu quyết định sử dụng Nhảy Dù cầm tử nhảy xuống ngay phòng tuyến địch, chấp nhận hy sinh để giải cứu 3 Tiểu Đoàn Bộ Binh. Có thể địch sẽ hoảng sợ mà rút lui.

Để giảm bớt sự thiệt hại cho Nhảy Dù, “*saut dù trận*” được thực hiện lúc sẩm tối, ngược với nguyên tắc nhảy dù là sau 4 giờ không được thả dù. Thời gian đó gió nhiều, dễ lạc bãi đáp và khó tập trung quân. Nhưng đối với Nhảy Dù luôn luôn “*Cố Gắng*” chấp nhận mọi thử thách, dù khó khăn mấy cũng phải vượt qua.

Địch đã bắn xối xả lên những cánh dù đang bọc gió. Những lần đạn lửa đan nhau như pháo bông. Lúc này mới thấy được sự hy sinh vô bờ của những người lính Nhảy Dù. Đã hơn 8 chiến sĩ Nhảy Dù đã hy sinh khi còn lơ lửng trên không, vì không lái dù được nên một số binh sĩ rơi xuống những kinh rạch và chết chìm luôn.

Nhờ thả dù xuống, bầu trời chiều rợp đầy hơn 700 hoa dù, địch quân đã hoảng hồn kinh sợ. Cầm cự lúc ban chiều một ít vì Nhảy Dù mới vừa xuống đất, còn lo tập trung quân và chuẩn bị súng đạn để tác chiến, không thể chống trả ngay với địch, do đó Ta bị thiệt hại lúc ban đầu. Sau khi đội hình của Tiểu Đoàn 1 Nhảy Dù được sẵn sàng chiến đấu đã bắt đầu tấn công trả đũa. Địch hoảng hốt, lợi dụng bóng đêm đã mở đường máu rút chạy. Tiểu Đoàn 1 Nhảy Dù sáng sớm hôm sau đã chiếm lại Đồn Phước-Tân trong sự vui mừng của các vợ con của các chiến sĩ Địa Phương Quân. Họ cho biết trong trận này có một cố vấn Trung Cộng chết, do đó chúng phải rút quân.

Bên Ta tuy thiệt hại với hơn 20 binh sĩ tử thương (*Có một sĩ quan Chuẩn Ủy Nguyễn Bạch Ngọc*) và hơn 40 bị thương. Nhưng đã anh dũng hoàn thành một sứ mạng cao cả, chấp nhận mọi sự hy sinh để cứu nguy cho đơn vị Bạn .

- **Ngày 29/6/1962** Tiểu Đoàn 5 Nhảy Dù được điều động tham dự hành quân trong chiến dịch Đông Phong tại Quận Trảng Bàng Tây Ninh
- **Ngày 14/7/1962 đến 21/7/1962** Tiểu Đoàn 5 Nhảy Dù tham dự cuộc Hành Quân Bình Minh tảo thanh tại vùng Bến Cát Tỉnh bình Dương trong cuộc hành quân Bình Minh
- **Ngày 6/11/1962** Tiểu Đoàn 3 Nhảy Dù được điều động đến Đức Hoà để giữ an ninh cho Công Trường xây cất Toà Hành Chánh Tỉnh Hậu Nghĩa vừa được thành lập.
- **Hành Quân Thu Đông 1 + 2** từ ngày 19/11/1962 đến 29/11/1962 tại vùng 3 Chiến Thuật.
- **Hành-Quân ở Cà-Mau giải vây đồn Chà Là:** Saut Dù Trận ngày 24/11/1962

Ngày 24/11/1962 Thứ Bảy, hồi 14.15 giờ chiều, 25 vận tải cơ C47 của QLVNCH cất cánh tại Phi Trường Tân Sơn Nhất đưa **TĐ1ND** vào vùng Hành-Quân ở Cà-Mau để giải vây cho một đơn vị địa-phương vừa bị Công quân tràn ngập tại đồn “Chà-Là”. Sau khi đáp Đại Đội

15 chiếm mục tiêu C, mé bên này sông Bảy Hạp, đối diện đồn Chà Là. - Đại Đội 11 Trung Đội 1 của Thái đi đầu, cùng di chuyển với Đại Đội 14 tới phía Bắc của đồn Chà Là. Kế đó Đại Đội 12, Bộ Chỉ Huy Tiểu Đoàn và Đại Đội 10.

Đến bờ sông, Đại Đội 11 vượt sông trước, tiến chiếm mục tiêu B, là những căn nhà cạnh đồn, nơi địch quân đã đặt các ỏ súng máy bắn qua sông. Sau khi để lại một Trung Đội án ngữ phía Bắc Đại Đội 11(-) di chuyển tới gần đồn khoảng 200m chờ Đại Đội 14 qua sông để cùng tiến lên tuyến xung phong. chờ lệnh chiếm mục tiêu A. - Đại Đội 12 trừ bị chờ khi BCH Tiểu Đoàn cùng Đại Đội 10 qua sông án ngữ phía Bắc trả lại Trung Đội ở đây về vị trí xung phong cùng Đại Đội 11. Sau cùng Đại Đội 15 yểm trợ hỏa lực cho các Đại Đội 11, 14 tấn công tái **chiếm đồn Chà Là** (mục tiêu A).

- **Hành Quân Thu Sóng Tây Ninh:**

Ngày 19/12/1962 Tiểu Đoàn 5 Nhảy Dù tham dự **Hành Quân Thu Sóng** để giải cứu một đài Phát Tuyến của VNCH trên đỉnh núi Bà Đen bị Cộng quân tấn công và bao vây.

1963

- **Trận Ấp Bắc** - từ 2/1/1963 đến 3/1/1963 - TĐ8ND - 2 Tiểu Đoàn Chủ Lực Miền 514 và 261 CSBV

Vào ngày 2 tháng 1 năm 1963, TĐ8ND có nhiệm vụ ứng trực không vận, nhận được lệnh tham dự hành quân nhảy dù xuống Ấp Bắc, Lúc 6.30 giờ chiều, Các vận tải cơ C123 bay đến trận địa và chỉ thả dù được đợt đầu tại phía Tây Ấp Bắc gồm hai đại đội tác chiến và Tiểu Đoàn Phó là Đại Úy Nguyễn Đình Vinh. Địch quân gồm 2 Tiểu Đoàn Chủ Lực Miền 514 và 261

- **Chiến Dịch Phi Long** tại Vùng 3 Chiến Thuật từ ngày 28/1/1963 đến 31/1/1963

- **Chiến Dịch Phi Hoả 2**

Ngày 20/3/1963 Tiểu Đoàn 3 Nhảy Dù nhảy dù xuống Chiến Khu C trong địa phận tỉnh Tây Ninh trong chiến dịch Phi Hoả 2 để chặn bắt các cán bộ cao cấp của VC vừa đến đây và phá hủy các cơ sở hậu cần của địch...

- **Hành Quân Chiến Khu C:**

Ngày 27 và 31 Tháng 1 năm 1963 tức là ngày **mùng 3 và mùng 7 Tết Nhâm Dần**, Tiểu Đoàn 1 Nhảy Dù dưới quyền chỉ huy của Thiếu Tá Bùi Kim Kha đã nhảy dù 2 saut dù trận liên tiếp, theo tin tức tình báo, để chặn bắt Văn Tiến Dũng vào hạp với cục “R” tại chiến khu C. Chúng ta đã triệt phá các địa đạo và mật khu của địch.

- Ngày 24/4/1963 Tiểu Đoàn 3 Nhảy Dù hành quân Trục Thăng Vận tại Cà Mau.

- Ngày 5/7/1963 Tiểu Đoàn 5 Nhảy Dù tham dự cuộc **Hành Quân Lam Sơn** thuộc Quân Khu I

- **Đảo Chánh 1/11/1963,**

Ngày 1/11/1963 **TD6ND** (Thiếu tá Tổng Hồ Hàm đang là TĐT) do Đại úy Vũ Thế Quang (*một Đại Đội Trưởng*) điều động từ Trung Tâm Huấn Luyện Vạn Kiếp tại Bà Rịa về Sài Gòn đánh chiếm thành Cộng Hoà, tham gia đảo chánh chính phủ Ngô Đình Diệm. Sau khi chánh phủ Ngô Đình Diệm bị lật đổ, Đại úy Quang được thăng cấp thiếu tá và làm TĐT/TD6ND thực thụ.

Trong cuộc đảo chánh TT Ngô Đình Diệm, TĐT Tiểu Đoàn 3 Nhảy Dù đã xác nhận vai trò thuần túy của quân đội và đứng ngoài mọi tranh chấp chính trị. TD3ND được ở lại trại Hoàng Hoa Thám để bảo vệ hậu cứ và giải giới đoàn Thanh Niên Cộng Hòa tại sân vận động Hoa Lư, trong khi các đơn vị tác chiến Nhảy Dù khác đều phải tung về những vùng rất xa thủ đô.

- **Ngày 6/11/1963:** Tiểu Đoàn 3 Nhảy Dù được điều động xuống Đức Hoà để giữ an ninh cho công trường xây cất Toà Hành Chánh Tỉnh Hậu Nghĩa vừa mới được thành lập.
- **Hành Quân Phi Hoả 5:** Tiểu Đoàn 3 Nhảy Dù tham dự tại Tây Ninh Vùng 3 Chiến Thuật trong chiến dịch Phi Hoả 5 từ ngày 20/12/1963 đến ngày 28/12/1963

1964

- **Hành Quân Eagle Fight 1, 2, 3 và 4:** Từ ngày 30/12/1963 đến 24/1/1964 Tiểu Đoàn 3 Nhảy Dù tham dự Hành Quân Eagle Fight (Phi Phụng) tại Đức Hoà Đức Huệ Tỉnh Long An.
- **Ngày 5/1/1964** Tiểu Đoàn 5 Nhảy Dù tham dự cuộc Hành Quân của QLVNCH nhằm truy lùng một Tiểu đoàn Việt Cộng vân tập về đây. Trong chương trình Bình Định lãnh thổ tỉnh Long An. Cuộc hành quân được sự hỗ trợ của chiến đấu cơ Không Quân Hoa Kỳ.
- **Hành quân Quyết Thắng 2- Trận Tân Châu Hồng Ngự: (1/03/1964 đến 4/3/1964 - TD8ND, TD1ND, Đại Tá Cao Văn Viên LDT** chỉ huy. TD8ND do Tiểu Đoàn Trưởng là Đại Úy Trần Văn Hai. TĐP là Đại Úy Đào Văn Hùng cùng với TD1ND, Thiếu Tá Đoàn-Văn-Nu chỉ huy. Tiểu Đoàn Phó: Đại úy Lê-Văn-Đăng. tham chiến tại mặt trận Tân Châu Hồng Ngự do Đại Tá Cao Văn Viên Tư Lệnh Lữ Đoàn Nhảy Dù trực tiếp chỉ huy đánh thẳng vào hậu cần của VC trong vùng biên giới Miền Việt tại Tân Châu Hồng Ngự. (*cố vấn Mỹ Thiếu Tá Mc Cathy từ trận*) Đại Tá Cao Văn Viên bị thương được thăng cấp Thiếu Tướng tại mặt trận.
- **Trận Đổ Xá: Khai diễn ngày 27/4/1964 chấm dứt ngày 25/5/1964**
Ngày 27/4/1964, Tướng Đổ Cao Trí, Tư Lệnh Quân Đoàn II khai triển chiến dịch Đổ Xá (**Hành Quân Quyết Thắng 202**) đánh thẳng vào thung lũng **Khe Nước Lã (Dak Bia)**, một thung lũng sâu thẳm nằm nép mình vào dãy núi Trường Sơn tại đỉnh núi Ngọc Lĩnh cao vút (2598m), đây sào huyệt bất khả xâm phạm của Tướng Việt Cộng Nguyễn Đôn – Bộ Chỉ Huy Mặt Trận Tiền Phương Quân Đoàn II được thiết lập tại phi trường Quảng Ngãi. Các đơn vị chủ lực tham dự trong chiến dịch này được chia làm hai Toán. Toán A gồm 3 Tiểu Đoàn Biệt Động Quân dưới quyền chỉ huy của Thiếu Tá Sơn Thương. Toán B gồm các đơn vị Trung Đoàn 50/SĐ25, dưới quyền chỉ huy của Thiếu Tá Phan Trọng Chính. Hai toán quân này còn được tăng phái bởi **Tiểu Đoàn 5 Nhảy Dù** do Đại Úy Ngô Quang Trưởng chỉ huy.

Ngày thứ hai của cuộc hành quân 29/4/1964, Tiểu Đoàn 5 Nhảy Dù được trực thăng vận nhảy vào mật khu Đố Xá, một vùng rừng núi hiểm-trở, nằm giữa ranh giới của 3 tỉnh Quảng Nam, Quảng Tín, và Kontum. Nơi đây là căn cứ địa của Bộ Tư Lệnh Quân khu 5 của Việt Cộng. Nơi mà chúng đã bỏ ra nhiều năm tháng để thực hiện nhiều công trình xây cất kiên cố và phòng thủ rất quy mô, có một hệ thống đường hầm được tổ chức với những giao thông hào chằng chịt nhưng vẫn không cản nổi cuộc tiến quân như vũ bão của các chiến sĩ Tiểu Đoàn 5 Nhảy Dù. Cuối cùng căn cứ địa của Bộ Tư lệnh Mặt Trận B5 của Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam (MTGPMN) đã bị phá tan.

- **Hành Quân Thăng Long - Hải Yến:**

Ngày 21 tháng 6 năm 1964 Tiểu Đoàn 1 Nhảy Dù cùng Tiểu Đoàn 3 Nhảy Dù tham dự Hành Quân Thăng Long – Hải Yến 79 trong khu chiến Tiên Giang vùng Bằng Lăng Mỹ Tho. Quân Dù vừa trực thăng vận đổ xuống đã đụng độ ác liệt với hai Tiểu Đoàn 514 và 261 chủ lực Miền B2 của cộng sản. Cộng quân đã bị thảm bại nặng Chính 2 đơn vị này đã hiện diện trong trận Ấp Bắc đầu năm 1963.

- **Tháng 8/1964** Tiểu Đoàn 6 Nhảy Dù tham dự cuộc Hành Quân Bắc An “Lùng và Diệt Địch” trong Vùng Châu Đốc Thất Sơn của Quân Khu IV

- **Hành Quân Phong Hoả 1** tại Vùng 3 Chiến thuật từ 18/11/1964 đến 22/11/1964

1965

- **Trận Bình Giả:** 3/12/1964 đến 3/1/1965 - TD 1, 3 và 7 ND - 2 Trung Đoàn 271, 272/CT9

Ngày 1/1/1965 Các Tiểu Đoàn 1 và 3 Nhảy Dù được trực thăng vận đổ xuống phía Đông áp chiến lược Bình Giả tỉnh Phước Tuy để mở cuộc hành quân truy kích 2 Trung Đoàn 271 và 272 thuộc Công Trường 9 CSBV đã phục kích và bao vây các đơn vị TQLC và BĐQ 4 ngày trước đó.. TĐ7ND mở đường từ Phước Lễ đến Ba Bình và án ngữ trục lộ 15 không cho CS băng qua Rừng Sác

- **Hành quân Ấp Bắc 2 tại Mỹ Tho (QK4):**

Nhằm phá tan kế hoạch mừng chiến thắng Ấp Bắc 1 của giặc, vào ngày 3/01/1965 Thiếu Tá Hồ Tiêu TĐT/TĐ5ND, Đại Úy Ngô Quang Trưởng TĐP kiêm Trưởng Ban 3/TĐ5ND và Đại Úy Đoàn Văn Nu TĐT/TĐ1ND dưới quyền chỉ huy của Thiếu Tá Trương Quang Ân TMT/LĐND đã tấn công hai Tiểu Đoàn 514 và 261 chủ lực Miền của VC tại vùng Ấp Bắc Mỹ Tho. Giao tranh ác liệt giữa TĐ 1 và 5 ND cùng hai Tiểu Đoàn 514 và 261 VC, với sự phối hợp tuyệt vời giữa Nhảy Dù và Thiết Giáp. hai Tiểu Đoàn chủ lực của Cộng quân bị đánh tan tác với hàng trăm xác bỏ tại trận.. Trong trận này Trung Úy Nguyễn Xuân Hiền cùng Chuẩn Úy Nguyễn Thế Mỹ tử trận; Chuẩn Úy Nguyễn Văn Giao bị thương. *(đám tang Trung Úy Hiền, Đại Úy Trưởng đại diện đơn vị đọc diếu văn và khóc...)*

- **Chiến Dịch Nguyễn Văn Nho (Trận Hắc Dịch):** Khai diễn ngày 9/2/1965 chấm dứt ngày 12/2/1965

Sáng sớm 9/2/1965 từng đoàn trực thăng HU-1B đã bay rợp trời đến bốc Tiểu Đoàn 5 Nhảy Dù do Thiếu Tá Ngô Quang Trưởng TĐT, cùng với Tiểu Đoàn 6 do Thiếu Tá Vũ Thế Quang làm TĐT trên QL-15 tại khu vực Trường Truyền Tin đưa vào địa điểm hành quân Hắc Dịch trong vùng núi ông Trinh, tỉnh Phước Tuy (Bà Rịa) để truy lùng hai trung đoàn chủ lực địa phương Q761 và Q762 vãn tập về đây để

điều hành chiến thắng Bình Giả một tháng trước đó. - Trục thẳng vận đã đổ quân ngay trên đầu địch, Cộng quân đã dùng chiến thuật ‘tiền pháo hậu xung’ phối hợp ‘chiến thuật hỏa công’ để mong vô hiệu hoá chiến thuật ‘thần ưng vô mõi’ của Nhảy Dù. Trận chiến vô cùng ác liệt, Đại Đội Chỉ Huy và Yểm Trợ cũng trở thành đơn vị xung kích. Sau 04 giờ quần thảo với những trận giao tranh đẫm máu, Tiểu Đoàn 5 Nhảy Dù đã làm chủ chiến trường, địch quân đã bị thiệt hại nặng bỏ lại tại trận 60 xác chết, 4 tên bị bắt sống. Ta tịch thu 1 súng cối 61ly, 4 trung liên nòng, 11 súng B-40 & B-41 và 44 AK-47. Các chiến sĩ Tiểu Đoàn 6 Nhảy Dù đã khám phá ra một nông trại của VC với nhiều khoai mì rau đậu xanh tốt với gà vịt nuôi trong chuồng.

- **Tảo Thanh mật khu Bời Lời:** Đầu tháng 3/1965 Tiểu Đoàn 3 Nhảy Dù hành quân hỗn hợp với Bộ Binh và Thiết Giáp tảo thanh mật khu Bời Lời của VC ở phía Bắc Thủ Đô Sài Gòn. Đại úy Vương Mộng Hồng thuộc Phòng 3 LĐND bị tử trận.
- **Hành quân Quyết thắng 172 An Khê (QK2)** - Ngày 24/ 03/1965 - TĐ3ND, TD8ND - LDND
Ngày 24/03/1965 TĐ3ND do Thiếu tá Khiếu Hữu Diêu làm TĐT, TĐ8ND do Thiếu Tá Đào Văn Hùng chỉ huy đã cùng Lữ Đoàn Nhảy Dù tham dự cuộc hành Quân An Khê giải tỏa Quốc Lộ 19 từ Nha Trang đến Pleiku mà VC đã phát động một cuộc tấn công lớn nhằm chia cắt lãnh thổ VNCH.
- **Hành Quân Quyết Thắng 512:** (từ ngày 30/3/1965 đến ngày 4/4/1965) **Tiểu Đoàn 5 Nhảy Dù** được không vận đến Tam Kỳ Quảng Tín tham dự Hành Quân Quyết Thắng 512. Trận địa là khu làng thuộc quận Thăng Bình, bao bọc chung quanh bởi cánh đồng lầy lội. Cộng quân bố trí dọc theo bờ làng với những giao thông hào kiên cố kèm theo các chướng ngại vật vững chắc. Tiểu Đoàn 5 Nhảy Dù chia làm 3 mũi dùi tấn công. Chỉ trong 1 giờ ba cánh quân của TĐ5ND đã phá tan trận địa của VC với những công sự phòng thủ kiên cố và làm chủ trận chiến. Trong trận này **Bác Sĩ Đỗ Vinh tử trận.**
- **Hành quân Liên Kết 66:** Trận Ba Gia 28/05/1965 đến 2/06/1965 -
Ngày 28/5/1965 Bộ Tư Lệnh quân khu 5 Cộng quân huy động 1 trung đoàn tấn công vào đồn Ba Gia, cách tỉnh lỵ Quảng Ngãi 12km về phía Tây Bắc. để làm “điểm” chính và chặn đánh quân tiếp viện làm “diện” rồi sau đó thừa thế tấn chiếm luôn Tỉnh Quảng Ngãi. để mở màn cho chiến dịch mùa Hè trong khu vực Quảng Ngãi và Kon Tum với 4 mục tiêu: *Chiếm đồn Ba Gia; tiêu diệt các đơn vị tiếp viện; đánh bại lực lượng tổng trừ bị của QK 1 và dụ Mỹ đưa quân vào tiếp viện rồi tiêu diệt.*
Để vô hiệu hóa kế hoạch và ý đồ của địch, bộ Tư lệnh Quân Đoàn 1 quyết định điều động chiến đoàn B/TQLC mở cuộc “Hành Quân Liên Kết 66” truy kích, trong đợt này Chiến Đoàn B được tăng cường Tiểu Đoàn 5 Nhảy Dù do Thiếu tá Nguyễn Khoa Nam làm Tiểu Đoàn Trưởng. Sau nửa ngày quần thảo với địch quân, tiểu đoàn 1 TQLC và Tiểu Đoàn 5 Nhảy Dù đã hoàn toàn chiếm xong các mục tiêu. Tổng kết: 2 đơn vị Dù và TQLC có 10 chiến binh hy sinh, 22 bị thương, vũ khí bảo toàn - Về phía CSBV ghi nhận có 556 bỏ xác tại trận, 37 tù binh.
- **Trận Đồng Xoài** (9/6/1965 đến 20/6/1965)

Tiểu Đoàn 7ND do Đại úy Nguyễn Tấn Nhâm vừa nhậm chức TĐT một tuần lễ, Đại úy Vũ Văn Hải TĐP kiêm ĐĐT Đại Đội 73, Đại úy Nguyễn Văn An Trưởng Ban 3, Trung úy Nguyễn Trọng Hợp ĐĐT/ĐĐ70, Trung úy Nguyễn Trọng Kỳ ĐĐT/ĐĐ71, Đại úy Trương Điền ĐĐT ĐĐ72 và Đại úy Lê Văn Phát ĐĐT Đại Đội 74. Đại Đội 118th Trục Thăng/Tiểu Đoàn 145th/Lữ Đoàn 1st Aviation Brigade trục thăng vận. Cộng quân tham chiến là Công Trường 9 VC thuộc tỉnh Phước Thành: gồm khoảng 2000 quân với 3 Trung Đoàn là Q761, Q762 và Q763 do Lê Trọng Tấn chỉ huy. - Tiểu Đoàn 7 Nhảy Dù được gọi đến để giải vây cho quận Đôn Luân Tỉnh Phước Long bị 2 Trung Đoàn 762 và 763 CSBV bao vây. Trên đường tiến quân qua đồn điền Thuận Lợi để giải tỏa áp lực cộng quân, TĐ7ND đã bị Trung Đoàn 762 phục kích tràn ngập với cường độ ác chiến tàn bạo và khốc liệt nhất của chiến trường. Tiểu Đoàn 7 Nhảy Dù bị thiệt hại nặng trên 200 người bị tử trận kể cả Tiểu Đoàn Trưởng Nguyễn Tấn Nhâm.

- **Từ 27 đến 30/6/1965** Lữ Đoàn 173 Nhảy Dù Hoa Kỳ hoạt động tấn công lớn đầu tiên bằng cách phát động một cuộc hành quân, cùng với **các đơn vị Nhảy Dù QLVNCH** (Tiểu Đoàn 1 Nhảy Dù), Trung Đoàn Hoàng Gia Úc, vào Chiến Khu "D" tại Long Khánh, cách Sài Gòn khoảng 32 km về phía đông bắc

- **Trận Đức Cơ:** (từ ngày 1/7/1965 - 31/9/1965)- TD8ND, TD3ND, TD5ND / Chiến Đoàn 2 Nhảy Dù

Ngày 4/8/1965 Chiến Đoàn 2 Nhảy Dù do Trung tá Ngô Xuân Nghị chỉ huy cùng Tiểu Đoàn 8 Nhảy Dù do Đại Úy Nguyễn Văn Thọ XLTV Tiểu Đoàn Trưởng (TĐT là Th/Tá Đào Văn Hùng), TĐ3ND do Thiếu tá Trương Kế Hưng làm Tiểu Đoàn Trưởng được trục thăng vận xuống trại Đức Cơ để giải tỏa áp lực Trung Đoàn 32 CSBV đang bao vây trại LLDB Đức Cơ đã nhiều ngày qua với mục đích lôi cuốn và tiêu diệt viện binh trên Quốc lộ 19B. Chiến Đoàn 2 Nhảy Dù giao tranh ác liệt với cộng quân.

- Ngày 9/8/1965 từ 7 giờ sáng, dưới sự yểm trợ hỏa lực mãnh liệt của các oanh tạc cơ Việt-Mỹ, Tiểu Đoàn 5 Nhảy Dù do Thiếu tá Nguyễn Khoa Nam chỉ huy đã được trục thăng vận xuống đầu phi đạo. Đơn vị này tiến chiếm các vị trí trong khu vực nằm về phía Bắc trại. Sau đó liên lạc được với 2 Tiểu Đoàn 3 & 8 Nhảy Dù. Các đơn vị Nhảy Dù đã giao tranh ác liệt với các đơn vị chủ lực của CSBV từ những hầm hố nguy trang ẩn thông với những địa đạo kiên cố chằng chịt.

Trong trận này Trung tá Trương Kế Hưng TĐT/TĐ3ND bị thương nặng ở bụng... khi Tiểu Đoàn 3 Nhảy Dù đụng độ ác liệt với Trung Đoàn 32 CSBV quanh trại LLDB Đức Cơ.

- **Thần Phong 3** tại Vùng 2 Chiến Thuật từ 22/8/1965 đến 3/9/1965 Các đơn vị Chiến Đoàn 2 Nhảy Dù với TD8ND, TD3ND, TD5ND được không vận xuống Nha Trang để tiếp tục tham dự cuộc hành quân Thần Phong III giải tỏa Quốc Lộ 21 từ Nha Trang đi Ban Mê Thuộc với sự yểm trợ của không lực Hoa Kỳ...

- **Hành Quân khu Tam Giác Sắt:**

Ngày 7/9/1965 đến 8/10/1965 Chiến Đoàn II Nhảy Dù gồm 2 Tiểu Đoàn 5 & 6 Nhảy Dù tham gia hành quân hỗn hợp với Lữ Đoàn 173 Nhảy Dù Hoa Kỳ trong trận Bến Cát tỉnh Bình Dương. Lữ Đoàn 173 ND Hoa Kỳ tấn công từ phía Nam trong khi Tiểu Đoàn 5ND và TĐ6ND tấn công từ phía Bắc để yểm trợ lực lượng bạn trong cuộc hành quân càn quét vùng mật khu Tam Giác Sắt, nơi ghi nhận có bộ chỉ huy đầu não của Cục R trú đóng..

- **Hành Quân Hùng Vương 9** tại Tỉnh Biên Hoà và Bình Dương Vùng 3 Chiến Thuật từ ngày 13/9/1965 đến 29/9/1965. trong Chiến dịch lùng và diệt địch an ninh lãnh thổ.
- **Hành Quân Đại Bàng 3 / Quân Khu II:**
Từ ngày 1/10/1965 đến 13/10/1965 Tiểu Đoàn 6 Nhảy Dù được không vận đến Tỉnh Bình Định tham dự cuộc hành quân **Hành Quân Đại Bàng 3** tại Vùng 2 Chiến Thuật để giải toả an ninh vùng An Lão
- **Operation Silver Bayonet-** Oct 23 – Nov 20/1965 - Operation Silver Bayonet- 1st Cavalry Division and a large ARVN force combined operation to seek out and destroy the NVA 320th, 33rd, and 66th regiments concentrated in western Pleiku - Ia Drang Valley, Pleiku Province - 1,771 VC./ 240 ĐM (Chiến dịch Ia Drang phía Mỹ)
- **Chiến dịch Ia Drang - Thần Phong 7:** 18/11/1965 đến 26/11/1965 - **Tiểu Đoàn 3, 5 và 6** Nhảy Dù. + **Tiểu Đoàn 7 & 8** Nhảy Dù
Do Chiến Đoàn Đặc Nhiệm Nhảy Dù chỉ huy tham chiến trong chiến dịch Ia Drang giai đoạn 3 (*từ ngày 18 đến 26 tháng 11/1965*) Chiến Đoàn Nhảy Dù khởi sự được không vận đến vùng hành quân vào ngày 17 và 18/11/1965 với 3 Tiểu Đoàn 3, 5 và 6 Nhảy Dù. Về sau, Trung tá Ngô Quang Trưởng được Tư Lệnh SĐND chỉ định Chỉ Huy Lực Lượng Đặc Nhiệm Nhảy Dù và tăng cường thêm hai Tiểu Đoàn 7 & 8 Nhảy Dù, cấp tốc được không vận thẳng đến phi trường Đức Cơ trong ngày 20/11/1965 chiến dịch Thần Phong 7 chấm dứt với 265 tên CS bỏ xác tại trận, bắt sống 10 tù binh.
Từ ngày 18 đến 26 tháng 11 năm 1965 Tiểu Đoàn 8 Nhảy Dù do Thiếu Tá Nguyễn Văn Thọ làm TĐT. đã được trực thăng vận đáp xuống tại phía Bắc của Sông Ia Drang để tham dự chiến dịch Thần Phong 7 do Trung Tá Ngô Quang Trưởng chỉ huy Chiến Đoàn Đặc Nhiệm Nhảy Dù Việt Nam thay thế các đơn vị thuộc Sư Đoàn 1 Kỵ Binh Mỹ truy kích tàn quân CS chạy về phía Tây sát biên giới Việt Nam Kampuchea.
- **Hành Quân An Dân 564:**
Ngày 30/12/1965 đến ngày 8/1/1966 hai Tiểu Đoàn 1 và 5 Nhảy Dù mở cuộc hành quân **An Dân 564** tại vùng tiếp giáp biên giới Miên-Việt tỉnh Hậu Nghĩa. Đánh tan đơn vị tiểu đoàn D9 thuộc Công Trường 9 của VC với 268 xác bỏ tại trận, (ND có 31 Chiến Sĩ thương vong)

1966

- **Hành Quân Jefferson** từ ngày 8 đến ngày 18/1/1966
Ngày 8/1/1966, Tiểu Đoàn 6 Nhảy Dù 1966 không vận bằng C130 đến Phú Yên để tham dự cuộc hành quân Jefferson, phối hợp với các Lữ Đoàn 2nd TQLC Hoa Kỳ, một lực lượng Đại Hàn và Trung Đoàn 47 Bộ Binh trong chiến dịch search and destroy trên địa bàn Tỉnh Phú Yên / Vùng 2 Chiến Thuật
- **Hành Quân Thần Phong 11** - 24/1/1966 đến 6/3/1966

Tại Bình Định, Sư đoàn 3 Sao vàng nổi tiếng của Liên khu 5 cộng sản, Cùng nhiều tiểu đoàn địa phương. Các đơn vị VC hoạt động trong vùng An Lão và phía Đông Nam của Tỉnh Quảng Ngãi gồm các trung đoàn 18, 22 và 58; tiểu đoàn 38 biệt lập, trung đoàn 2 VC cùng một đơn vị vận tải và 11 đại đội biệt lập của VC, mỗi đại đội quân số từ 90 đến 150 người.

Thượng tuần tháng 1/1966, Mặt Trận B-5 (các tỉnh Trung nguyên Trung phần) đã điều động 2 trung đoàn chủ lực tăng phái cho Sư Đoàn 3 Sao Vàng CSBV để mở rộng hoạt động quấy rối tại hai tỉnh Bình Định và Phú Yên. Riêng tại phía Bắc Bình Định, Cộng quân tung Trung đoàn 22 chủ lực xâm nhập vào Bắc Bồng Sơn.

Để giải tỏa áp lực địch quân, Bộ Tư Lệnh QĐ2 VNCH khởi động một cuộc hành quân quy mô với sự tham dự của lực lượng bộ chiến 2 Trung Đoàn/SĐ22 BB, **Sư Đoàn Nhảy Dù**, phối hợp cùng 2 Lữ đoàn/SĐ1 KK Hoa Kỳ, và 1 Lữ Đoàn/SĐ Mãnh Hổ của Đại Hàn. (Chỉ huy Hành Quân phía VNCH là Chuẩn tướng Nguyễn Xuân Thịnh TL/SĐ22BB).

Từ ngày 19/1/1966 đến 6/3/1966, lực lượng Nhảy Dù mở cuộc hành quân Thần Phong 11 song song với cuộc hành quân Masher của Mỹ nhằm truy kích 2 Trung Đoàn VC quanh khu vực phía Bắc của Bồng Sơn, trong khi lực lượng Hoa Kỳ và Đại Hàn tảo thanh Cộng quân trong khu vực An Lão cách Bồng Sơn khoảng 20km về phía Tây Bắc.

Bộ Tư Lệnh Hành Quân/SĐND đóng tại Đệ Đức trên một ngọn đồi cách phi trường Bồng Sơn khoảng 3km. **BCH/TĐ3ND** đóng tại nhà thờ Đệ Đức. **TĐ6ND** đóng tại Hoài Sơn cách BTL/SĐ chừng 5km về phía Đông Bắc. Ngày 28/1 **TĐ6ND** cùng **TĐ3ND** chạm địch dữ-dội khi tấn công vào làng Gia Hựu. Thiếu Tá Nguyễn Văn Minh **TĐT/ TĐ6ND** bị thương phải di tản và Thiếu Tá Trương Vĩnh Phước thay thế.

Sau 40 Ngày “lùng và diệt” địch quân và công tác dân sự vụ, ngày 6/3/1966 chấm dứt hành quân Thần Phong 11 với kết quả: 2,389 Cộng quân bị hạ bỏ xác tại trận, 536 bị bắt sống tịch thu 267 vũ khí cộng đồng và rất nhiều súng cá nhân đủ loại

- Về phía Hoa Kỳ có 288 tử thương, 990 bị thương, Kỵ Binh có 2 tử trận và 5 bị thương Về phía Nhảy Dù có 29 tử trận, 41 bị thương;

- **Hành quân Lam Sơn 235/1 và 2 QT** (từ 22/2/1966 đến 29/2/1966 - QK1) - **TĐ 8 ND** - Tiểu Đoàn K8 CSBV

Trong khuôn khổ cuộc hành quân Lam Sơn 235 của **SĐ1BB** khai diễn ngày 22/2/1966 đến ngày 2/3/1966 tại quận Hải Lăng tỉnh Quảng Trị. Ngày 27/2/1966, **Tiểu Đoàn 8 Nhảy Dù** đã giao tranh ác liệt với Tiểu Đoàn K8 CSBV. Sau 3 ngày chiến đấu Tiểu Đoàn 8 Nhảy Dù đã loại khỏi vòng chiến 126 tên địch, 3 tù binh, cùng nhiều tên chết và bị thương được đồng bọn mang đi. Tịch thu 27 súng cộng đồng đủ loại, 54 súng cá nhân cùng nhiều tấn đạn dược, quân trang quân dụng - Đặc biệt trong chiến thắng này Tiểu Đoàn đã được Tổng Thống Hoa Kỳ trao tặng huy chương tập thể (Presidential Unit Citation).

- **Hành Quân Liên Kết 26 tại Quảng Ngãi** (4/3/1966 đến 7/3/1966) Tiểu Đoàn 1 & 5 Nhảy Dù

Tiểu Đoàn 1 Nhảy Dù do Thiếu Tá Lê Văn Đặng chỉ huy và Tiểu Đoàn 5 Nhảy Dù do Thiếu Tá Nguyễn Khoa Nam chỉ huy được tăng phái cho Sư Đoàn 2 Bộ Binh tham dự cuộc “Hành Quân Liên Kết 26” với 3 Tiểu Đoàn TQLC Hoa Kỳ (*Tiểu đoàn 3/1, Tiểu đoàn 3/7 và Tiểu đoàn 2/4 Thủy Quân Lục Chiến*) **TĐ1ND** được trực thăng vận đổ xuống ngọn đồi 30 để truy lùng **SĐ325C/CSBV** vừa tập kết đến vùng này. Sáng hôm sau **TĐ5ND** được trực thăng vận từ phi trường Quảng Ngãi xuống khu vực giao tranh tiếp ứng đơn vị bạn đánh bọc hậu. Cuộc chiến kết thúc Cộng quân bỏ lại trên 200 xác tại trận và hàng trăm vũ khí đủ loại bị tịch thu. Nhảy Dù có 17 chiến sĩ hy sinh vũ khí bảo toàn, (Tổng kết: 632 VC bỏ xác tại trận, phía Mỹ 83 Việt: 32)

- **Hành Quân An Ninh vòng đai ven đô:** từ ngày 16/4/1966 đến ngày 19/6/1966.

Sau thời gian huấn luyện tại TTHL Vạn Kiếp Bà Rịa, kể từ ngày 16/4/1966 Tiểu đoàn 2 Nhảy Dù được đặt dưới quyền điều động của LĐ3ND, về hoạt động giữ an ninh vòng đai cho Biệt Khu Thủ Đô, đóng quân tại các Xã Bình-Hung-Hòa, Vĩnh-Lộc, Tân-Quí vừa chỉnh trang đơn vị, vừa tiếp tục huấn luyện tại chỗ và hoạt động bảo vệ an ninh khu Bà Điểm, đụng trận lẻ tẻ khu xa lộ Đại Hàn, đến ngày 19/6/1966.

- **Hành Quân Liên Kết 36:**

Ngày 20 - 25/4/1966 Tiểu Đoàn 5 Nhảy Dù trở lại Quảng Ngãi lần 2 được trực thăng vận đổ xuống khu đồi phía Tây Núi Tròn trong cuộc “Hành Quân Liên Kết 28” tại quận Sơn Hà. Tại đây TĐ5ND đã đánh cận chiến quyết liệt với các Tiểu đoàn 60 và 90 của Trung đoàn 1 VC và Tiểu đoàn 11/Trung đoàn 21 CSBV. Trận chiến chấm dứt trong ngày, cộng quân bỏ lại khoảng 200 xác tại trận, một số lớn vũ khí đủ loại bị tịch thu. Nhảy Dù có 7 chiến sĩ hy sinh, 22 chiến thương, vũ khí bảo toàn. (Tổng kết luận cả phía Mỹ và SĐ2BB: VC 623 xác phía Đồng Minh 99 tử trận) - Sau các trận này, TĐ1ND và TĐ5ND được tuyên dương trước Quân Đội, Thiếu Tá Nguyễn Khoa Nam được ân thưởng Dệt Tử Đảng Bảo Quốc Huân Chương, thăng cấp Trung Tá đặc cách tại mặt trận và lên nắm Chiến Đoàn Trưởng Chiến Đoàn 3 Nhảy Dù, bàn giao TĐ5ND cho Tiểu Đoàn Phó là Thiếu Tá Nguyễn Vỹ.

- **Hành quân Tái lập an ninh Đà Nẵng (QK1)** (Từ ngày 15/5/1966 đến ngày 27/6/1966)

Nhận định Tướng Thi là một đối thủ nguy hiểm, Thủ tướng Nguyễn Cao Kỳ đã tìm cách giải trừ chức vụ Tư Lệnh QĐ I của Tướng Thi. Tháng 2/1966, trong cuộc họp của Hội Đồng Tướng Lãnh, tướng Kỳ đã thuyết phục các tướng trao quyền cho ông để trục xuất tướng Thi và trấn áp cuộc tranh đấu của Phật Giáo tại Miền Trung. - Ngày 10 /3/1966, tướng Kỳ ra quyết định cách chức Tư lệnh QĐI của Tướng Thi, đồng thời cử Thiếu tướng Nguyễn Văn Chuân, Tư lệnh SĐ1BB thay ông làm Tư lệnh Quân Đoàn với lý do rằng ông đã bất lực trước phong trào đấu tranh của Phật giáo. Ngay khi ra đến Đà Nẵng để bàn giao chức vụ, Tướng Thi bị Tướng Nguyễn Hữu Cỏ, khi đó là Phó thủ tướng kiêm Tổng trưởng Quốc phòng, ra lệnh bắt giữ và đưa vào giam lỏng tại Sài Gòn. - Việc cách chức tướng Thi đã làm bùng nổ thêm phản ứng của phong trào Phật Giáo. Rồi Huỳnh Văn Cao được cử ra Huế để thay chức vụ của Tướng Thi đều bất lực, không thể kiểm soát được binh sĩ Quân đoàn I. - Ngày 14/5/1966, tướng Kỳ đã cho 4.000 binh sĩ cùng vũ khí hạng nặng, do tướng Nguyễn Ngọc Loan chỉ huy, dùng vũ lực trấn áp phong trào ly khai. Ngày 15/5/1966, năm Tiểu Đoàn Nhảy Dù tái chiếm Đài phát thanh Đà Nẵng chỉ sau một tiếng đồng hồ. Quân đội nhanh chóng kiểm soát Đà Nẵng, rồi từ đó tiến ra Huế. Phong trào ly khai nhanh chóng chấm dứt. Tướng Thi một lần nữa bị đưa vào Sài Gòn.

- **Lam Sơn 283, 284:** Từ ngày 21/6/1966 đến ngày 2/7/1966,

Sau khi ổn định vụ biến động miền Trung tại Đà Nẵng và Huế, Chiến Đoàn 1 gồm TĐ1ND và TĐ.2ND tham dự cuộc hành quân Lam Sơn 283, từ Gia Đăng 1 đến Gia Đăng 2, dồn TĐ806 VC và Tiểu Đoàn 812 vào ngã ba sông Định, Bích La Thôn, khu vực Quảng Điền và diệt gọn chúng tại đây, (Thiếu Úy Nguyễn Tuấn Kiệt tử trận). với 331 tên VC bỏ xác tại chỗ Ta có 37 thương vong. Sau đó Chiến Đoàn 1 về Huế tham dự mừng chiến thắng rồi TĐ1ND xuôi Nam tăng phái cho SĐ2BB tại Quảng Ngãi, TĐ2ND tiến Bắc tăng phái cho SĐ1BB tại Quảng Trị.

- **Hành quân Lam Sơn 286- 289** từ ngày 27/6/1966 đến 20/8/1966

Tiểu Đoàn 2 Nhảy Dù tham gia trận chiến tại phía Nam bờ sông Bến Hải khi Cộng Sản Bắc Việt (CSBV) bắt đầu mở rộng chiến tranh xâm lược miền Nam Việt Nam bằng cách tung quân, SD324B vượt Vĩ Tuyến 17 xâm nhập vào Vùng Phi Quân Sự (Demilitarized Zone, viết tắt là DMZ) mà Hiệp định Geneve đã xác lập đó là vùng phi chiến, Cộng quân bị tổn thất nặng nề với 235 tên bỏ xác tại trận, phía VNCH có 21 chiến sĩ hy sinh. Trong trận này Đ/U Thạch Văn Thịnh tử trận. Từ đó bản doanh của Tiểu Đoàn 2 Nhảy Dù có tên là **Trại Thạch Văn Thịnh**.

- **Hành Quân Quyết Thắng II** (phía Đồng Minh: Operation Paul Revere II): Từ ngày 31/7/1966 đến ngày 25/8/1966
Hành quân hỗn hợp bao gồm Lữ Đoàn 3/SD25BB Hoa Kỳ, hai Tiểu Đoàn 2/1 và 3/1 Kỵ Binh, Sư Đoàn Đại Hàn, SD23BB/VN và **Lữ Đoàn 3 Nhảy Dù VN**, lùng và diệt địch trong tỉnh Pleiku, sau gần một tháng quần thảo với địch quân 620 tên địch bị hạ tại trận, phía Đồng Minh 68 thương vong..
- **Hành Quân Thần Phong 18** tại Quân Khu 2: Từ ngày 20/8/1966 đến ngày 8/11/1966.
Ngày 20/8/1966 **TĐ5ND** do Thiếu tá Nguyễn Vũ làm Tiểu Đoàn Trưởng được không vận bằng C130 đến Qui Nhơn để tham dự hành quân Thần Phong 18 - Dân Thắng 83 trong vùng Bồng Sơn, Tam Quan tỉnh Bình Định. Trong cuộc hành quân này Tiểu Đoàn 5 Nhảy Dù đã khai tử Trung Đoàn 2 và Tiểu Đoàn 95 thuộc SD2 Sao Vàng của CSBV.
- **Hành Quân Attleboro tại Chiến Khu C**: Từ ngày 14/9 đến 27/11/1966
Chiến Đoàn 3 Nhảy Dù được tăng phái cho Quân Khu 3/Vùng 3 CT tham dự cuộc hành quân phối hợp với Lực Lượng 2 Dã Chiến Hoa Kỳ gồm Lữ Đoàn/SD1BB, SD 4BB và Lữ Đoàn 173rd Airborne để triệt hạ cộng quân trong vùng Chiến Khu C Tỉnh Tây Ninh của "Trung Ương Cục Miền Nam". Nỗ lực chính trong trận này là lực lượng Hoa Kỳ gồm Lữ Đoàn 196BB, SD1BB, Lữ Đoàn 173 Nhảy Dù, 2 Lữ Đoàn của SD4 và 25 BB Hoa Kỳ. Theo tin tình báo trong vùng Cộng quân có Trung Đoàn 101 Cơ động vừa xâm nhập và 3 Trung Đoàn 271, 272 và 273 / CT 9 CSBV. Sau những trận giao tranh khốc liệt trong ngày 27/11/1966 cuộc hành quân kết thúc. Tổn thất của địch quân được ghi nhận 1101 xác bỏ tại trận, 44 bị bắt làm tù binh, 149 vũ khí cộng đồng bị tịch thu và khoảng 1,000 tấn gạo bị phá huỷ - Phía Đồng Minh 115 thương vong.
- **Operation Thayer I**: Từ 13/9/1966 đến 30/10/1966
Tiểu Đoàn 3 Nhảy Dù tham dự hành quân hỗn hợp với các đơn vị Sư Đoàn 1 Kỵ Binh, và Trung Đoàn 41 Bộ Binh Việt Nam trong chiến dịch bình định và xây dựng trong Tỉnh Bình Định với kết quả 232 quân CS bị hạ, Phía ta có 30 Binh Sĩ thương vong.
- **Hành Quân Đại Bàng 800** tại Bình Định, 2/10/1966 đến 24/11/1966 - Chiến Đoàn II Nhảy Dù với 3 Tiểu Đoàn 3, 6 & 9 ND
Theo tin tức, khu vực hành quân của Chiến Đoàn II Nhảy Dù là một vùng xôi đậu, nơi đây Mặt trận Du Kích Chín Xã đã hoành hành, trong suốt mấy năm trường và những ngày vừa qua một Sư Đoàn CSBV vừa mới xâm nhập. Khiến Quân đoàn II phải xin tăng cường đơn vị Tổng Trừ Bị để tảo thanh quân địch trong khi chúng chưa kịp triển khai lực lượng. - Để có đủ lực lượng truy lùng Cộng quân trên một vùng rộng lớn, các đại đơn vị Việt Nam Cộng Hòa, Hoa Kỳ và Đại Hàn đã được điều động tham chiến: Chiến Đoàn Nhảy Dù, Sư Đoàn Mạnh Hồ

Đại Hàn (Operation Manh Ho) và Sư Đoàn 1 Không Kỵ Hoa Kỳ.(Operation Irving)- Vùng hoạt động của Chiến Đoàn Nhảy Dù là 4 quận phía Bắc Bình Định: Tam Quan, Bồng Sơn, Phù Mỹ, Phù Cát. - Khu vực phía Nam ngoại vi TX Qui Nhơn, Tuy Phước, Phú Phong và Văn Cảnh là vùng hành quân của Sư Đoàn Mãnh Hồ Đại Hàn - Khu vực phía Tây gồm An Khê, Vĩnh Thạnh, An Lão và Hoài Ân là vùng hành quân của SD1 KK Hoa Kỳ.

Theo kế hoạch của Bộ Tư Lệnh Liên Quân thì Sư Đoàn 1 Không Kỵ Hoa Kỳ sẽ khởi động cuộc hành quân **trước “Ngày N” ba ngày**, kế tiếp mới đến cuộc tiến quân của các lực lượng VNCH và Đại Hàn. Trong 3 ngày đầu với ưu thế về phương tiện trực thăng và hỏa lực không quân, Sư Đoàn 1 Không Kỵ đổ quân ngay trong khu vực Cộng quân tại quận Hoài Ân và Vĩnh Thạnh, các đơn vị bộ chiến của sư đoàn này đã tỏ ra xông xáo cố tìm Cộng quân để triệt hạ thế nhưng đối phương đã tránh né tất cả các cuộc giao tranh với đơn vị Hoa Kỳ vì biết rõ Sư đoàn Không Kỵ có hỏa lực không yểm rất mạnh. - Hơn một tháng rưỡi, các Tiểu Đoàn Nhảy Dù đã dẫm nát hết khu rừng núi sinh lầy của Đầm Trà Ô, Núi Lồi, Phù Cát và mặt khu Hoài Nhơn với 1,757 Cộng quân bị hạ tại trận.

- **Hành Quân Lam Sơn II South / Allentown**

Từ ngày 21/10/1966 đến 5/11/1966 **Tiểu Đoàn 6 ND** hành quân phối hợp với Lữ Đoàn 2 Sư Đoàn 1 Bộ Binh Hoa Kỳ lùng và diệt địch trong vùng Biên Hòa, Bình Dương và Gia Định.

- **Hành quân Liên Kết 70 ở Quảng Ngãi** (từ 19 đến 27 tháng 11/1966)

Tiểu Đoàn 1 Nhảy Dù đang đặt trong tình trạng ứng trực hành quân không vận cho Bộ Tổng Tham Mưu. Tiểu Đoàn do Thiếu Tá Lê Văn Đăng chỉ huy. Tiểu Đoàn Phó: Thiếu Tá Nguyễn-Thu-Lương - Tiểu đoàn được lệnh không vận đêm ra phi trường Quảng Ngãi, hành quân phối hợp với một chiến đoàn Thủy Quân Lục Chiến Hoa Kỳ. Tiểu đoàn được trực thăng vận vào mục tiêu ở ấp Vĩnh Tuy cách Thị Xã.Quảng Ngãi 25km về phía Tây Bắc sát với chân núi Cháp Tối hành quân lục soát đồng thời làm mờ mắt địch. Theo tin tức tình báo của Hoa Kỳ cho biết Việt Cộng đang tập trung quân ở đây một trung đoàn chủ lực của Sư Đoàn Sao Vàng, dự định sẽ đánh lớn. Ý định hành quân trực thăng vận Tiểu Đoàn 1 Nhảy Dù xuống mục tiêu để cho địch quân háo hức nhào ra đánh, cầm chân địch để 2 Tiểu Đoàn Thủy Quân Lục Chiến Hoa Kỳ từ hướng Đông Bắc Ấp Phước Tích chia làm 2 mũi dùi đánh xuống, đồng thời làm gọng kìm bao vây địch.

Đúng 9 giờ sáng, thời tiết tương đối tốt, Đại Đội 15 Nhảy Dù do Trung Úy La-Trinh-Tường chỉ huy được lệnh Nhảy đầu tiên vào mục tiêu, với quân số 95 người. Phương tiện chuyển vận chỉ 16 chiếc trực thăng H.21, rất cồng kềnh nhưng chỉ chở được 6 binh sĩ cho mỗi chiếc. Hỏa lực yểm trợ với 2 chiếc trực thăng vũ trang HU1A bao vùng.

Nhiệm vụ Đại Đội 15 khi thả xuống bãi đáp, chiếm một làng bỏ hoang nằm cạnh chân núi, bung rộng lục soát và nằm làm an ninh bãi đáp cho Tiểu Đoàn nhảy xuống. Đoàn trực thăng bốc trọn đại đội 15 bay lên vùng. Trong lúc đoàn trực thăng bay đảo vòng tròn để hạ thấp cao độ và thả quân. địch ở trên núi bắn ra, một chiếc trực thăng chở quân trúng đạn, phải đáp khẩn cấp. Do đó các chiếc trực thăng còn lại phải bắt buộc thả quân xuống luôn, đồng thời bốc nhân viên phi hành đoàn với súng đại liên của chiếc trực thăng bị nạn lên.

Đại đội 15 đáp cách xa mục tiêu hơn 500 thước, phía Tây khoảng 150 thước là chân núi , với một ngọn núi nhỏ, Trung úy Tường cho lệnh Trung đội 2 của Thượng sĩ nhất Lương-Văn Kiếp tiến lên chiếm ngọn núi nhỏ làm đài quan sát, Đại Đội còn tiến về hướng Đông-Bắc chiếm ngôi làng bỏ hoang như đã ấn định.

Trung đội 2 vừa lên đỉnh núi nhỏ, tạm bố trí chờ lệnh. khi quan sát về trước phía Tây Bắc rặng núi phía trước thung lũng, họ nhìn thấy địch tập trung quân rất đông. Chúng tỏ ra không sợ hãi, không nguy trang như trước đây Chúng thường làm. Chúng đang tiến dần tới chân núi, có cả người cỡi ngựa đang chạy qua chạy lại chỉ huy đơn độc. Nhận thức được sự quan trọng của vấn đề Trung Đội Trưởng Trung Đội 2 liền báo cáo cho Đại Đội Trưởng để định liệu.

Đại Đội Trưởng báo cáo về tình hình địch ở đây rất đông. Tiểu Đoàn Trưởng cho biết vì an ninh bãi đáp, Hôm nay các trực thăng không thể thả quân nữa, tùy nghi Đại Đội Trưởng quyết định cố bảo vệ Đại Đội được an toàn. Nhận định sự quan trọng của địa thế cao, Trung úy Tường quyết định bỏ mục tiêu ở dưới làng, tiến lên núi cùng với Trung Đội 2 chế ngự điểm cao. Điều may mắn khi toàn bộ Đại Đội 15 vừa chiếm đỉnh núi, địch quân từ phía Bắc và Tây-Bắc cũng tràn lên. Lợi dụng quân Ta vừa mới tới chưa kịp đào hầm hố. Địch bắt đầu pháo kích ào ạt bằng súng cối 82 ly lên đỉnh núi, Vừa dứt pháo địch đã cho các toán trinh sát bò lên. Cuộc chạm trán bắt đầu.

Trong lúc đó Trung úy Tường cho lệnh các Trung Đội cố gắng khắc phục chia ra từng tổ luân phiên vừa chiến đấu vừa đào hầm hố thật kỹ. Thận trọng lúc chiến đấu, không bắn bừa bãi tiết kiệm đạn dược vì tình hình Đại Đội sẽ chiến đấu đơn lẻ, khả năng tiếp tế cũng như tăng viện không có cho ngày hôm nay, hơn nữa thời tiết miền núi thời gian này mây mù nhiều khó yểm trợ bằng không lực. Với lòng quả cảm và ý chí kiên cường của người lính chiến Nhảy Dù trong giây phút nguy nan này, mới thấy được sự hy sinh vô bờ mà màu Mũ Đỏ của Họ kiêu hãnh đội trên đầu, đã đổi bằng máu xương của tuổi trẻ.

Địch quân với lực lượng gấp 10 lần hơn Đại Đội 15 và mở nhiều đợt tấn công từ sáng tới chiều, cứ tưởng Đại Đội 15 không còn hiện hữu với Tiểu Đoàn 1 Nhảy Dù nữa. Mỗi lần địch tấn kích với lối đánh tiền pháo hậu xung, cố làm tiêu hao ý chí và nhân lực của Ta. Với kinh nghiệm già dặn của các chiến sĩ Nhảy Dù đã từng đối đầu với địch, nên rất bình tĩnh khi địch pháo kích, nằm im ỳ núp chờ địch bò lên gần trong tầm sát hại mới nhả đạn. Có nhiều tên ngã xấp chết trên miệng hầm. Tới 5 giờ chiều địch cảm thấy không tiêu diệt được Đại Đội 15 mà chắc chúng cũng gánh nhiều thiệt hại nên tạm dừng đánh và rút xuống chân núi.

Lợi dụng tình hình vắng vẻ và chắc rằng chúng sẽ dứt điểm Ta đêm nay. Trung úy Tường cho lệnh các Trung Đội kiểm điểm quân số và đạn dược, đồng thời sửa sang lại hầm hố, lục soát về phía trước, giăng mìn Claymor để chuẩn bị cho cuộc đánh đêm nay, nhiều nguy hiểm hơn. Vì quân số Đại Đội đã tiêu hao hơn 1/3, cấp số đạn dược đã xài gần hết. Các Anh Em binh sĩ bị thương tạm thời băng bó và trở về tổ ở chung hầm hố với tổ. Đêm nay khi trời tối không ai được rời khỏi hầm hố cá nhân. Đầu luôn luôn đội nón sắt, kẻ nào không đội nón có quyền bắn bỏ. Lấy đạn dược của Anh Em bị thương xử dụng kể cả vũ khí cùng đạn dược tịch thu được của địch. Tất cả đêm nay phải tuân lệnh một cách tường tận và phổ biến từng binh sĩ. Tình trạng bất khả kháng để liên lạc phải áp dụng mật khẩu bằng đèn pin và xác nhận bằng máy truyền tin nội bộ.

Mặt trời từ từ khuất lặn sau rặng núi phía Tây... Không gian tĩnh lặng nặng nề, mùi thuốc súng quện với cỏ cây bốc mùi khen khét làm không gian thêm kỳ bí. Sự nôn nao đợi chờ một sự kiện biết rằng sẽ xảy ra: lành hay dữ còn tùy thuộc vào sự chịu đựng với ý chí can trường và lòng hy sinh của từng cá nhân đối với Tổ-Quốc. Tình huynh đệ, nghĩa chi binh thể hiện thật đậm đà trong giây phút này. Từng hơi thuốc chia nhau hít thật sâu, vài muỗng cơm xấy trao nhau ăn cho đỡ đói lòng thật chí tình.

Trong lúc đó Trung úy Tường đã báo cáo với Tiểu Đoàn về tình trạng quân số cũng như đạn dược. Cần tăng viện gấp, nếu không đêm nay e không giữ nổi vị trí này. Tiểu Đoàn Trưởng cho biết: 2 Tiểu Đoàn Thủy Quân Lục Chiến Hoa Kỳ đang trên đường tiến đến tiếp cứu Đại Đội 15. Vì Đại Đội 15 đã thi hành đúng như dự liệu, đã như địch đúng như kế hoạch. Hiện thời địch đã chạm súng với Lực Lượng Hoa

Kỳ ở bên kia chân núi, Chúng đã bị phân tán khả năng chiến đấu. Nếu không gì trở ngại, sáng sớm ngày mai Tiểu Đoàn sẽ tăng viện như yêu cầu.

Tới 10 giờ đêm, địch quân bắt đầu pháo kích lại với cường độ dồn dập, tiếp theo sau trinh sát địch ôm bọc phá tấn công mãnh liệt, cố muốn dứt điểm Đại Đội 15. Các tay súng kiên cường của chiến sĩ Nhảy Dù đã chống trả từng đợt xung phong của địch. Từng đợt xác thù ngã gục trên miệng hầm của ta. Hơn 2 tiếng giao tranh, địch quân không phá nổi vòng phòng thủ của Đại Đội 15. Địch im tiếng súng, có thể đề cập cố lại hàng ngũ hầu từ đây tới sáng địch sẽ dứt điểm. Địch dư hiểu bằng cấp số đạn dược của đại đội không thể nào chịu đựng nổi tới sáng với lối đánh sa lùn chiến lấy thịt đè người của chúng. Thực tế tình hình Đại Đội 15 cũng rất bi đát, đạn dược cũng cạn kiệt, quân số chỉ còn phân nửa. Tuy nhiên vì sự sống còn các chiến sĩ Nhảy Dù luôn luôn nêu cao ý chí cố gắng với mọi tình huống...Cố gắng... và cố gắng...

Đã một ngày một đêm chiến đấu chịu đựng, tất cả đều mệt mỏi rã rời. Chỉ còn 6 tiếng nữa thôi, trời sẽ sáng, các chiến sĩ Nhảy Dù cố giữ vững niềm tin đơn vị Bạn sẽ tiếp viện kịp thời trước khi Đại Đội hết đạn. Cái gì đợi chờ nó đến rồi sẽ đến....

Vào khoảng 4 giờ sáng, thời điểm tốt nhất để đánh, trăng non đầu tháng vừa ló dạng lưỡi liềm, ánh sáng mờ nhạt dễ tiến quân nhưng cũng dễ quan sát đôi bên. Địch lại xử dụng màn hát cũ, tiền pháo hậu xung để thể hiện uy lực. Kỳ này địch đánh rất mạnh mũi dùi vào một điểm, cố khóa nòng đại liên của ta. Bọc phá dọn đường và toán xung kích ào ạt chạy lên. Đại Đội 15 nguy ngập, khẩu đại liên 30 của trung đội 4 tăng phái cho trung đội 3 phòng thủ đã tắt tiếng. Vị trí phòng thủ đã bị lung, Địch tràn vào chạy song song trên miệng hầm, đầu không đội nón, làm mối cho các chiến Nhảy Dù tiêu diệt. Trong lúc đó Trung úy Tường cho lệnh Trung Đội 3 bằng mọi giá cho Tiểu Đội nào nằm sát ở đó cố gắng khóa chặt lại với Trung Đội 1. Trung đội vũ khí nặng ở giữa cố gắng tiêu diệt các toán địch đã xâm nhập vào vị trí của ta. Bảy tên đặc công, đầu trần trụi phơi xác trong vị trí phòng thủ. Niềm hạnh diện và tự hào khi thấy được sự chịu đựng vô bờ của người lính Nhảy Dù biết rằng chỉ có một đại đội thôi mà phải chống trả một lực lượng gấp 10 lần.

Sau hơn 2 tiếng quần thảo ta vẫn giữ vững vị trí và trời đã hừng sáng. Địch đã thảm bại nặng nề và rút xuống chân núi về hướng Tây Bắc đụng phải lực lượng Thủy Quân Lục Chiến Hoa Kỳ đang cố gắng di chuyển trong đêm để hốt trọn địch, hai bên đã chạm nhau dưới thung lũng ở phía Bắc. Lợi dụng tình hình cũng như trời đã sáng, Trung úy Tường yêu cầu tăng viện gấp vì sau đợt tấn công vừa rồi, Đại Đội 15 đã hết đạn. Tiểu Đoàn Phó Thiếu Tá Nguyễn-Thu-Lương đã dẫn Đại Đội 12 của Trung úy Bùi Văn Nam đã trực thăng vận đến tăng viện. Tinh thần Anh Em binh sĩ rất phấn khởi và Thiếu Tá Nguyễn Thu Lương chỉ huy 2 Đại Đội 12 và 15 bố trí phòng ngự để án ngữ cho đơn vị Bạn Thủy Quân Lục Chiến Hoa Kỳ đang bao vây tiêu diệt địch. Quân Bạn liên lạc hàng ngang với cố vấn Hoa Kỳ đi theo với Tiểu Đoàn Phó, yêu cầu đơn vị Nhảy Dù Việt-Nam hãy giữ và bố phòng vị trí. Lấy khăn màu của mỗi đại đội làm dấu hiệu nhận bạn, địch đã bị bao vây ở giữa. Đại Đội 12 và 15 bố trí tại chỗ, đừng tác xạ xa. Thủy Quân Lục Chiến Hoa Kỳ đã tiến gần đơn vị Nhảy Dù Việt Nam, đang tiêu diệt nốt một bộ phận nhỏ của địch trụ lại để cản bước tiến của ta, để cho cánh quân chính còn lại của chúng tháo chạy. Trưa hôm đó Lực Lượng Thủy Quân Lục Chiến Hoa Kỳ đã tiêu diệt hoàn toàn địch quân ở dưới chân núi và đã bắt tay với đơn vị Nhảy Dù ở trên núi. Hai đơn vị liên quân phối hợp chặt chẽ cùng nắm tay vui mừng với kết quả mỹ mãn.

Kết quả: - Đại Đội 15 thiệt hại 17 tử thương (có 1 Sĩ Quan Chuẩn úy Đè) - 34 bị thương
- Địch bỏ xác tại chỗ: 121 tên (chúng kéo xác và ôm nhau chết dọc theo sườn núi)
- Ngoài ra Thủy quân Lục Chiến Hoa Kỳ trên đường tiến quân đã lục soát và khám phá ra 3 hầm mìn chôn xác khoảng 200 tên cùng một hầm chôn súng của chúng (trên 100 khẩu đủ loại) Chúng tỏ Địch đã thảm bại nặng nề. Tướng 1 sao của Thủy Quân Lục Chiến Hoa-Kỳ đã

đáp trực thăng xuống khen ngợi sự chiến đấu dũng cảm của 1 đại đội Dù đã chống trả với lực lượng địch gấp mười lần , Ông cho rằng : đơn vị Thủy Quân Lục Chiến thiện chiến của Ông với cấp số như vậy ,chắc hẳn không bao giờ làm được như vậy. Tướng thưởng : Trung úy Tường Đại đội trưởng được tướng thưởng Đệ ngũ Đảng Bảo Quốc Huân Chương kèm với nhành dương liễu và toàn thể Sĩ quan ,Hạ sĩ quan ,binh sĩ thuộc Đại Đội 15 còn lại được thăng cấp và nhận huy chương anh dũng một cách xứng đáng

Hành Quân Rạng Đông: Từ ngày 1/12/1966 đến ngày 8/3/1967 **Tiểu Đoàn 3 Nhảy Dù** tham gia cuộc hành quân Rạng Đông an ninh khu vực Sài Gòn và Gia Định, nhân cơ hội chỉnh bị và tái huấn luyện bổ túc đơn vị để nâng cao khả năng chiến đấu.

1967

- **Hành Quân Lam Sơn 45 – 46 – 47:** Trong suốt 2 tháng 1 & 2 năm 1967 **Tiểu Đoàn 6 Nhảy Dù** tăng phái cho Quân Đoàn I để tham gia các cuộc hành quân Lam Sơn 45, 46 và 47 lùng và diệt địch trong hai tỉnh Thừa Thiên và Quảng Trị.

- **Hành Quân Liên Quân Việt Mỹ Cedar Falls** từ ngày 8 đến 26/1/1967

Hành Quân Liên Quân Việt Mỹ trong khu Tam Giác Sắt.- **Tiểu Đoàn 7 Nhảy Dù** tăng phái cho Chiến Đoàn Đặc Nhiệm của Quân Khu 3/Vùng 3CT tham dự cuộc hành quân Liên Quân Việt Mỹ nhằm truy quét quân cộng sản trong mật khu Tam Giác Sắt (Bình Dương) gồm các đơn vị bộ chiến thuộc Sư Đoàn 5 Bộ Binh, Chiến Đoàn Đặc Nhiệm QK3... Lực lượng Hoa Kỳ có SĐ1 và SĐ25 BB, Lữ Đoàn 173 Nhảy Dù và Thiết Đoàn 11 Kỵ Binh. Sau 19 ngày quần thảo với cộng quân trên một chiến trường quy mô tại miền Nam được ghi nhận kết quả như sau: 735 công quân bị hạ tại trận, 488 vị bắt sống, . Tịch thu 22 súng cộng đồng, 550 súng cá nhân, 3709 tấn gạo cùng nhiều cơ sở hạ tầng bị phá hủy. phía đồng minh 72 thương vong

- **Ngày 20 và 21/1/1967 Hành Quân Ven Đê:** 20/1/1967 đến 21/1/1967

Chiến Đoàn 3 Nhảy Dù **Tiểu Đoàn 2 và 8 Nhảy Dù** do Chiến Đoàn 3 Nhảy Dù chỉ huy đánh tan Trung Đoàn 165A tại Ấp Vĩnh Lộc cách Phi Trường Tân Sơn Nhứt 9 cây số về phía Tây khi đơn vị này tập trung lực lượng tấn công phi trường tạo thành tích dăng lên HCM dịp Tết Đinh Mùi.

- **Hành Quân Liên Kết 81: (QK1) (17/02/1967 đến 22/02/1967) (Chiến Đoàn 1 Nhảy Dù /các Tiểu Đoàn 7 và 1 Nhảy Dù)**

Chiến Đoàn 1 Nhảy Dù Trung Tá Hồ Trung Hậu chỉ huy các Tiểu Đoàn 7 và 1 Nhảy Dù trong cuộc Hành Quân Liên Kết 81 giai đoạn 2 nhằm tiêu diệt Trung Đoàn 21/SĐ Sao Vàng, phá vỡ kế hoạch tấn công đầu mùa khô của CS tại Quân Khu I. - Ngày 19/2/1967, BCH Chiến Đoàn I cùng TĐ1ND được không vận từ Sài Gòn ra thẳng phi trường Quảng Ngãi, trong khi đó TĐ7ND do Thiếu Tá Nguyễn Bá Trước làm Tiểu Đoàn Trưởng, Thiếu Tá Lê Văn Ngọc làm Tiểu Đoàn Phó được không vận đến phi trường Cam Ranh rồi từ Cam Ranh được C-123 bốc ra thẳng phi trường Quảng Ngãi vào buổi tối (kế nghi binh để đánh lạc hướng tình báo của địch quân) và ngày hôm sau trực thăng vận đưa vào khu vực hành quân tại Sơn Nam giữa Núi Tròn và Sông Trà Khúc. TĐ7ND liền tiến quân tấn công vào vị trí ém quân của Trung Đoàn 22/SĐ3 Sao Vàng của CS trong vùng Sơn Nam. Suốt ngày đầu Cộng quân tránh né nên không có đụng độ, TĐ7ND dùng chân bố trí

đóng quân đêm quanh một ngọn đồi có những bờ tre vây quanh ở mạn Bắc sông Trà Khúc. Bốn Đại Đội trấn đóng chung quanh: - Gần sáng Cộng quân xua quân xung phong, dốc toàn lực tấn công biên người vào cả bốn mặt vị trí đóng quân của TĐ7ND. Nhờ báo động kịp thời với những công sự chiến đấu kiên cố, các chiến sĩ mũ đỏ đã đón ngã địch quân la liệt. Giao tranh kéo dài đến sáng ngày hôm sau.

Trong khi đó, BCH chiến đoàn điều động TĐ1ND tiến lên phía cánh trái của TĐ7ND để trợ chiến và lực soát vị trí pháo của địch về hướng Núi Tròn. Các cánh quân lực soát tìm thấy hàng trăm xác Cộng quân nằm la liệt do phi pháo oanh kích. Khi qua khỏi con đường đất đỏ vào tới một khu vực VC gọi là ấp chiến đấu. Địch quân bắt đầu khai hỏa dữ dội, Trung úy Trịnh Tân ĐĐT 14 bị tử thương ngay loạt súng đầu tiên. Trung úy Tường bèn đốc thúc ĐĐ15 đánh thốc vào BCH Trung Đoàn/SD3 Sao Vàng che mạn sườn bên trái ĐĐ14. Sau hai giờ giao tranh, TĐ1ND đã làm chủ chiến trường. Cộng quân bỏ chạy để lại trên 100 xác tại trận. Ta tịch thu 2 súng cối 106ly của Tiệp Khắc, một đại liên phòng không 12.7ly, một súng Bazooka của Trung Cộng, cùng một số lớn vũ khí cá nhân.

Kết thúc trận chiến Chiến Đoàn 1 Nhảy Dù đã hạ tại chỗ 746 cán binh VC, 10 tên bị bắt sống, tịch thu 27 súng cộng đồng, gần 500 súng cá nhân.

- **Hành quân Dân Trí 285 B – Long Phi 999/H** từ 11/4/1967 đến ngày 21/4/1967 Tiểu Đoàn 2 Nhảy Dù tham gia hành quân vùng Bến Cát – Bình Dương thuộc Quân Khu 3, thuộc quyền chỉ huy của Lữ Đoàn 3 Nhảy Dù.

- **Hành quân Lam Sơn 47- 57, 84 – 87, 92 -98, 104 – 126** từ ngày 25/4/1967 đến 2/6/1967

Tiểu Đoàn 2 Nhảy Dù được tăng phái cho Quân Khu I tham dự các cuộc hành quân Lam Sơn 47 đến 126 trong chiến dịch lòng và tiêu diệt địch để bảo vệ an ninh lãnh thổ hai Tỉnh Quảng Trị và Thừa Thiên

1. *May 4 – 5 Operation Lam Son 48 ARVN 1st Division operations Thừa Thiên and Quảng Trị Provinces*
2. *Jun 2 - Operation Lam Son 63 ARVN 1st Division operations Thừa Thiên and Quảng Trị Provinces*

- **Hành quân Lam Sơn 54:** - Khai diễn từ ngày 19 đến 27/5/1967

Tiểu Đoàn 9 Nhảy Dù cùng TĐ5ND và TĐ3ND dưới quyền chỉ huy của Trung Tá Đào Văn Hùng, Chiến Đoàn Trưởng Chiến Đoàn 2 Nhảy Dù, được không vận ra Quảng Trị tham dự cuộc hành quân Lam Sơn 54 vùng Phi Quân Sự (Song hành với 2 cuộc hành quân phía Mỹ (May 18 – 26 Operation Beau Charger and May 18 – 28 Operation Hickory) để truy lùng hai Sư đoàn Cộng Sản Bắc Việt 325B và 341 vừa xâm nhập phía Nam khu phi chiến (342 cộng quân bị hạ - ta 22 chiến sĩ hy sinh). Trong trận này Thiếu Tá Lê Văn Huệ ĐĐT/TĐ9ND bị tử trận.

1. *May 19 – 27 Operation Lam Son 54 - ARVN 1st Division operation launched in conjunction with Operation Beau Charger and Operation Hickory - Route 1 north of Gio Linh to the Bến Hải River, 342/ 22*
2. *May 18 – 28 Operation Hickory 3rd Battalion, 4th Marines, 2nd Battalion, 9th Marines and 2nd Battalion, 26th Marines operation north from Con Thien to the Bến Hải River, Quảng Trị Province 367 / 42*
3. *May 18 – 26 Operation Beau Charger US 7th Fleet combined forces amphibious landing and sweep operation - southern half of the DMZ in the Bến Hải River area 83 / 23*

- **Hành Quân Toàn Thắng – Greeley:** 16/06/1967 đến 12/10/1967

Khai diễn ngày 16/06/1967 **Chiến Đoàn 3 Nhảy Dù với 2 Tiểu Đoàn 5 và 8 Nhảy Dù** phối hợp hành quân với Trung Đoàn 42/SD23/BB-VN cùng các đơn vị thuộc SD4BB và SD1 Kỵ Binh Hoa Kỳ trong vùng lãnh thổ Dakto Tỉnh Kontum trong chiến dịch “Tìm

và diệt địch”- Tiểu Đoàn 8 Nhảy Dù giao tranh với địch cấp Trung Đoàn. Trước áp lực mạnh mẽ của địch, Quân nhân Tiểu Đoàn 8 Nhảy Dù phản công đề bẹp hỏa lực của địch, làm chủ chiến trường hạ sát tại chỗ 93 tên, bắt sống 2 tên. tịch thu 14 súng cộng đồng và 37 súng cá nhân cùng nhiều đạn dược và quân dụng.

Jun 16 – Oct 12 - Operation Greeley - 1st, 2nd and 4th Battalions, 503rd Airborne Infantry Regiment, 4th Infantry Division, 1st Battalion, 12th Infantry Regiment, 3/1 Cavalry, ARVN 5th and 8th Airborne Battalions and 42nd Regiment search and destroy operations against PAVN buildup at Dak To

- **Hành quân Lam Sơn 84 - 87 (Jul 20 – 24)**

Từ ngày 20/7/1967 đến ngày 24/7/1967 trong các cuộc Hành quân Lam Sơn 84-87 vùng I Chiến Thuật, được tăng phái một Chi Đoàn chiến xa, **TĐ2ND** đã đánh tan một lực lượng 2 Tiểu Đoàn CSBV vừa mới xâm nhập vào vùng dãy Phố Buồn Thiu ở Quảng Trị. Đơn vị địch hoàn toàn bị thảm bại bỏ lại rất nhiều xác chết trên trận địa; quân ta cũng bắt sống hàng chục tù binh địch thuộc Sư Đoàn Sao Vàng và tịch thu hầu hết súng lớn và cộng đồng của địch như đại bác không giật 75 ly, súng cối 82 và 60 ly, đại liên phòng không 12 ly 8 gắn trên xe kéo, đại liên 7 ly 62 và nhiều súng cá nhân.

Jul 20 – 24 - Operation Lam Son 87 ARVN 1st Division operations - Thừa Thiên and Quảng Trị Provinces

- **Tháng 7/1967** Chiến Đoàn I Nhảy Dù với **Tiểu Đoàn 6 Nhảy Dù**, Thiếu Tá Trương Vĩnh Phước TĐT và TĐ 8 Nhảy Dù do Thiếu Tá Nguyễn Văn Thọ TĐT và Thiếu Tá Tùng TĐP được trực thăng vận đến quận **Cầu Kè Vĩnh Bình** để truy quét các đơn vị Cộng sản thường hay sách nhiễu dân chúng. Trong trận này Thiếu Tá Tùng TĐP/TĐ8ND bị dẫm mìn của VC nên bị cụt chân.

- **Hành Quân Lam Sơn tại Vùng 4 Chiến thuật năm 1967 Tiểu Đoàn 6 Nhảy Dù**

- **Hành Quân Bình Định và Xây Dựng tại Vùng I Chiến Thuật năm 1967 Tiểu Đoàn 6 Nhảy Dù**

- **Chiến Dịch Kham Zei 183** – Trận Dakto 1416 - 3/11/1967 đến 22/11/1967 CĐ3NDù VN với **2 TĐ2ND và TĐ3ND**

- Khởi đầu trận chiến Tiểu Đoàn 3/12/SĐ4BB Hoa Kỳ bung ra để truy lùng mấy khẩu pháo địch trong dãy núi Ngok Bor Ring đã pháo kích vào phi trường trong đêm 3/11/1967. Bắt được một tù binh tên Vũ Hồng cho biết lực lượng cộng quân tập trung quanh Dakto là 4 Trung Đoàn bộ binh và 1 Trung Đoàn Pháo gồm khoảng 6000 người. 3 Trung Đoàn 66, 32 và 174 thuộc SĐ1CSBV được tăng cường Trung Đoàn 24 của SĐ F10 và Trung Đoàn 40 Pháo do Hoàng Minh Thảo mặt trận B3 chỉ huy. Mục đích cuộc điều quân của CSBV là tấn chiếm Dakto và tiêu diệt các đại đơn vị của Hoa Kỳ.- Trong gần một tuần lễ chạm địch, các lực lượng của Sư Đoàn 4 vẫn không diệt được các đơn vị của CS và bị thiệt hại đáng kể. Càng ngày, các cuộc giao tranh lại càng gia tăng. BTL QĐ1/HK quyết định tăng cường thêm lực lượng cho Dakto. Các Tiểu Đoàn 1/8, 2/8 và 1/12 thuộc SĐ1KBKV HK được gọi tới Dakto sau ngày 5 tháng 11. - Ngày 16/11/ 1967: BTL/Quân Đoàn II khai triển cuộc hành quân cấp Trung Đoàn (*Chiến Dịch Kham Zei 183 tại Đông Bắc Dakto*). Tại Sài Gòn, Trung Tá Nguyễn Khoa Nam, Chiến đoàn Trưởng Chiến Đoàn 3 ND (gồm TĐ2ND, TĐ3ND và Pháo Đội B/TĐPB/ND) nhận lệnh chuẩn bị tham dự cuộc hành quân này. Chiến đoàn sẽ được không vận lên Vùng II vào ngày hôm sau.

Chiều ngày 18/11/1967, Chiến Đoàn 3/ND được yêu cầu hành quân tiến chiếm ngọn Ngok Wan do trung đoàn 24 CSBV chiếm giữ. Rút kinh nghiệm về sự thất bại của các đơn vị bạn. Sau hai lần thử mở cuộc tấn công ban ngày thấy không hiệu quả, nên Trung tá Nam, Chiến

Đoàn Trưởng đổi chiến thuật, quyết định đánh đêm để lợi dụng yếu tố bất ngờ. Chiến Đoàn III Nhảy Dù Việt Nam với 2 Tiểu Đoàn 2 và TĐ3ND sau 2 ngày giao tranh ác liệt chiếm lại từng tấc đất và đã quét sạch Trung Đoàn 24 CSBV quanh đỉnh đồi 1416 trên đỉnh Ngok Van phía Đông Bắc Dakto. Trận đánh chiếm lại các đỉnh 875, 1338 và 1416 tại Kontum chỉ thực sự kết thúc khi các chiến sĩ thuộc Chiến Đoàn III Nhảy Dù Việt Nam làm chủ tình hình tại đỉnh Ngok Van 1416. Trận chiến đỉnh 1416 đã mang lại sự hãnh diện cho QLVNCH cũng như Sư Đoàn Nhảy Dù và đem lại sự kính nể từ phía Hoa Kỳ cũng như quân lực các nước Đồng Minh đang tham chiến trong khoảng thời gian này.

Tổng kết trận đánh: Phía Việt Cộng 1644 bị giết. *(Riêng tại đỉnh 1416: Cộng quân bỏ lại chiến trường 390 xác chết, 2 tù binh. Ta tịch thu 94 súng đủ loại gồm cả 3 khẩu đại liên phòng không 12.8 ly và nhiều chiến cụ khác, phá hủy 2 súng cối, nhiều tấn đạn dược).* - Phía Hoa Kỳ có 361 tử thương 1441 bị thương, 40 Trục thăng và 2 chiếc C130 bị hư hại - Nhảy Dù có 66 chiến sĩ thương vong.

Các chiến sĩ Nhảy Dù tham dự trận đánh đều được ân thưởng xứng đáng. Hiệu kỳ của Chiến Đoàn III Nhảy Dù được tuyên dương trước Quân Đội và được ân thưởng Anh Dũng Bội Tinh với nhánh Dương Liễu. Trung tá Nguyễn Khoa Nam được ân thưởng Đệ Tam Đẳng Bảo Quốc Huân Chương kèm Anh Dũng Bội Tinh với nhánh Dương Liễu và là sĩ quan cấp Trung tá thứ nhì của Sư Đoàn Nhảy Dù được ân thưởng huy chương cao quý này sau Trung Tướng Đỗ Cao Trí. Ngoài ra, Trung Tá Nam cũng được ân thưởng huy chương “Distinguished Service Medal” của Hoa Kỳ và được đề nghị thăng cấp đặc cách tại mặt trận lên Đại tá.

1968

- **Tổng Công Kích năm Mậu Thân** (mùng 1 Tết (31/1/1968))

6:00 giờ chiều ngày mùng 1 Tết, Đô thành Sài Gòn báo động. **Tiểu Đoàn 1 Nhảy Dù** được yêu cầu tăng phái khẩn cấp cho Biệt Khu Thủ Đô một Đại Đội để giữ an ninh. ĐĐ15ND do Đại úy La Trịnh Tường chỉ huy được chỉ định thi hành và đặt dưới quyền điều động của Cục An Ninh Quân Đội. Đại Đội 15 chia làm 3 trung đội: một Trung Đội trấn giữ Tòa Đại Sứ Hoa Kỳ ở Đường Hồng Thập Tự, một Trung Đội giữ an ninh vòng đai và trại gia binh của Cục An ninh ở đường Mạc Đĩnh Chi, một Trung Đội giữ an ninh cho Đài Phát Thanh Saigon ở đường Phan Đình Phùng.

Đúng 2 giờ 55 phút một toán VC chạy xe đến bắn xối xả vào toán Linh Nhảy Dù đứng gác trước đài Phát Thanh (chết 3 còn 1 bị thương nặng). Tiểu Đoàn 1 Nhảy Dù phản công quyết liệt 14 tên VC bỏ xác tại trận.

– 6.00 giờ chiều ngày mùng 1 Tết Mậu Thân (30/1/1968). **TĐ8ND** chuẩn bị lên đường ra Đà Nẵng để hoán chuyển TĐ5ND về hậu cứ dưỡng quân và chỉnh trang đơn vị. Vì vậy 2 Đại Đội / TĐ8ND đã sẵn sàng với trang bị đầy đủ có mặt tại bãi bốc Phi Trường Tân Sơn Nhất cạnh Trung Tâm Huấn Luyện Nhảy Dù chờ lên phi cơ. Vào khoảng 3 giờ 45 rạng ngày mùng 2 Tết, Việt Cộng xung phong tấn công vào Phi đạo Tân Sơn Nhất. Hai Đại Đội / TĐ8ND được lệnh tăng phái trợ chiến cho BTL Không Đoàn 33 bảo vệ phi trường. Loạt súng phản công đầu tiên đã chặn đứng toán Việt Cộng khi họ chỉ còn cách phi đạo khoảng 400 mét. Những cán binh Việt Cộng hốt hoảng tìm chỗ ẩn nấp. Nhờ vậy mà TĐ8ND bảo vệ được khu vực Phi Trường và công số 4 Trại Trần Hưng Đạo/Bộ Tổng Tham Mưu

- **Mặt trận Sài Gòn** - (từ ngày 30/01/1968) Cộng sản bắt đầu tấn công vào Sài Gòn vào lúc 2.00 sáng ngày mùng 2 Tết. Việt cộng dùng lực lượng đặc công F100 để tấn công vào các vị trí quan trọng. Trong khi đó các đơn vị chủ lực từ các vùng ngoại ô tiến vào các khu đông dân cư kêu gọi dân chúng nổi dậy. Các đơn vị cộng quân tấn công vào Sài Gòn Chợ Lớn và Gia Định đặt dưới quyền điều động của BTL

tiền phương phía Bắc do Trần Văn Trà, Mai Chí Thọ và Lê Đức Anh chỉ huy và BTL tiền phương phía Nam do Võ Văn Kiệt và Trần Bạch Đằng chỉ huy

Tết Mậu Thân, ngày 30/1/1968 TĐ5ND bảo vệ thành phố Đà Nẵng. Sau Tết, **Tiểu Đoàn 5 Nhảy Dù** được rút về Sài Gòn ứng chiến không vận..Ngày 22/4/1968 đến 24/6/1968 trong cuộc Tổng Công Kích Mậu Thân đợt 2 của VC vào Sài Gòn, Tiểu Đoàn 5 Nhảy Dù giải tỏa áp lực VC trong vùng chùa Tập Thành Cây Quế Gia Định để bảo vệ Phi Trường Tân Sơn Nhất, chạm súng với Trung Đoàn 101 của VC tại Ấp Tân Thới Hiệp Quận Hóc Môn đêm 8 rạng 9/05/1968. Trung Đoàn 101 có nhiệm vụ xâm nhập Phi Trường Tân Sơn Nhất. Nhưng không may cho giặc, chúng đã gặp phải Tiểu Đoàn 5 Nhảy Dù chỉ trong vòng 2 ngày quần thảo, 409 tên VC đã bị khai tử tại tại Ấp Tân Thới Hiệp, 23 tên bị bắt sống

Tết Mậu Thân, Ngày 29/1/1968 ngay đêm giao thừa, **Tiểu Đoàn 11 Nhảy Dù** trong lúc đang thụ huấn tại Trung Tâm Huấn Luyện Vạn Kiếp Bà Rịa chưa làm lễ xuất quân, Cộng quân tổng công kích vào Trung Tâm Huấn Luyện này. Tiểu Đoàn 11 Nhảy Dù đã phản công ngay tức khắc, tung quân càn quét vòng đai phòng thủ, giáng cho địch quân những trận đánh sấm sét, khiến một đơn vị tinh nhuệ cấp Trung Đoàn của VC tổn thất nặng nề về nhân mạng cũng như vũ khí.

Hành Quân Trần Hưng Đạo: (từ ngày 5/02/1968 đến 17/2/1968) TĐ8. 1, 3, 6ND - CT9VC

Khai diễn ngày 31/01/1968 nhằm giải tỏa áp lực địch trong cuộc **Tổng Công Kích năm Mậu Thân** tại phía Tây phi trường Tân Sơn Nhất và Công số 4 Bộ Tổng Tham Mưu. - Tiểu Đoàn 8 Nhảy Dù đã giao tranh với 1 đơn vị thuộc Công Trường 9 CSBV gây cho địch những tổn thất nặng nề với 350 tên bỏ xác tại chỗ, 20 tù binh, tịch thu 63 súng cộng đồng, 179 súng cá nhân cùng nhiều tấn đạn dược và quân trang quân dụng.

Feb 5 – 17 Operation Tran Hung Dao ARVN 1st, 3rd, 6th, 8th and 11th Airborne Brigades, VNMC 1st, 2nd, 3rd, 4th & 6th Brigades, 30th, 33rd, 35th, 38th & 41st Ranger Battalions, 3rd Battalion, 7th Infantry Regiment and 199th Infantry Brigade operation to defend the Saigon area during the Tet Offensive @ Saigon – 953 VC

Feb 17 – Mar 28 Operation Tran Hung Dao Continuation in the Saigon area with slightly reduced forces @ Saigon – 713 VC

Hành Quân Quyết Thắng – Khai diễn từ ngày 11/3/1968 đến 7/4/1968 **Tiểu Đoàn 11 Nhảy Dù** tham gia cuộc hành quân Quyết Thắng do QĐ 3 tổ chức nhằm truy quét bọn VC nằm vùng trong cuộc Tổng Công Kích Tết Mậu Thân quanh Sài Gòn và 5 Tỉnh Thành phụ cận.

Mar 11–Apr 7 Operation Quyet Thang 1st Infantry Division, 9th Infantry Division and 25th Infantry Division; ARVN 5th Division, 25th Division, Airborne Battalions, and Marines post-Tet Offensive clearing operation to mop up VC Saigon area and 5 surrounding provinces – 2658VC - 79 US

- **Mặt Trận Quảng Trị** - Ngày 29/1/1968 Tết Mậu Thân, **TĐ9ND** do Thiếu Tá Nguyễn Thế Nhà làm Tiểu Đoàn Trưởng được đưa ra bảo vệ thị trấn Quảng Trị. Ngay đêm giao thừa, địch quân tấn công dữ dội và tràn ngập ĐĐ 94 đóng quân tại nhà thờ Tri Bưu. TĐ9ND phản công và tiêu diệt lực lượng CS tung 2 trung Đoàn 812 và 814 tấn công thị xã Quảng Trị để bảo vệ an ninh cho đồng bào ăn Tết.

- **Mặt trận Huế + Hành quân Lam Sơn 183 (QK1)** - từ ngày 30/01/1968 - LĐ I ND với 3 TĐ 2, 7, 9 ND và ChĐ3/7 Thiết Quân Vận

Trong cuộc Tổng công kích của Cộng sản Tết Mậu Thân 1968, Lữ Đoàn I Nhảy Dù với 3 Tiểu Đoàn 2, 7, 9 Nhảy Dù và Chi Đoàn 3/7 Thiết Quân Vận đã chiến đấu 15 ngày giải tỏa áp lực địch tại Huế.

Mặt trận Khe Sanh: Hành quân Lam Sơn 207 A (Pegasus) 1/04/1968 đến 12/04/1968 - (CD3ND: TĐ3, 6, 8 ND)

Ngày 1/4/1968 Chiến Đoàn 3 Nhảy Dù & Các Tiểu Đoàn 3, 6 và 8 Nhảy và một pháo đội 105 ly dưới quyền chỉ huy của Trung tá Nguyễn Khoa Nam được thả về khu vực phía Bắc Làng Khe Sanh tham dự Hành quân Lam Sơn 207 A (Pegasus) giải vây căn cứ Khe Sanh.

Ngày 4/4/1968 Chiến Đoàn III Nhảy Dù / QLVNCH được thả xuống khu vực LZ Snake phía Tây và Tây Nam căn cứ Khe Sanh. (*bên ngoài và phía sau vị trí của địch quân đang bao vây căn cứ.*) để chặn đường lui binh của địch.

Ngày 5/4/1968 Tiểu Đoàn 3 Nhảy Dù của Thiếu tá Trần Quốc Lịch được trực thăng vận xuống phía Tây Nam của đồi 471, đã giao tranh ác liệt với một đơn vị chính quy Bắc Việt. sau một ngày quần thảo với giặc, Tiểu Đoàn 3 Nhảy Dù đã hạ tại trận trên 100 xác cộng quân và đã tiếp giáp được với lực lượng trú phòng.

Tiểu Đoàn 8 Nhảy Dù của Thiếu tá Nguyễn Văn Thọ cùng với Bộ Chỉ Huy Chiến Đoàn và một pháo đội 105ly được thả về khu vực phía Bắc Làng Khe Sanh. Vừa được thả xuống vào buổi chiều, thiết lập xong các công sự phòng thủ thì Tiểu Đoàn 8 Nhảy Dù cùng với Bộ Chỉ Huy Chiến Đoàn bị địch quân tấn công phủ đầu vào buổi tối vì chúng nghĩ rằng đây là một đơn vị của Hoa Kỳ. Bị chống trả mãnh liệt, địch phải tháo lui. Trong trận này, Tham Mưu Trưởng Chiến Đoàn là Thiếu tá Bùi Văn Thạch, cùng khóa 3 Thủ Đức với Trung tá Nam, tử trận.

Ngày 17/4/1968 sau khi hai Tiểu Đoàn 3 Nhảy Dù và Tiểu Đoàn 6 Nhảy Dù đáp xuống vị trí ổn định trong khu vực Làng Vei ở về phía Tây Nam Khe Sanh, Trung tá Nam Chiến Đoàn Trưởng cho lệnh các đơn vị mở rộng đội hình tác chiến, dàn hàng ngang tiến vào phía căn cứ Khe Sanh. Các cuộc giao tranh quyết liệt với các đơn vị chủ lực của cộng quân SĐ320 và SĐ324/CSBV kéo dài đến ngày 22/4/1968

Khi biết có đơn vị Nhảy Dù VN tăng cường, binh sĩ TQLC Hoa Kỳ bên trong căn cứ lên tinh thần nên khi lực lượng Nhảy Dù chạm địch, bên trong căn cứ cũng bắn ra dữ dội. Do đó địch quân bị kẹt giữa hai lần đạn, vì quá gần trong khoảng cách không quá 200m, biết không thể tiến cũng không thể thoát được, địch quân gọi pháo tác xạ vào ngay lên đội hình của chúng nên bị chết rất nhiều, một số bị bắt sống, bên ta cũng bị tổn thương khá cao.

Hành Quân Toan Thang I – Khai diễn từ ngày 8/4/1968 đến ngày 31/5/1968: Tiểu Đoàn 11 Nhảy Dù được tăng phái cho Quân Đoàn III tham dự cuộc hành quân phối hợp với các Lực lượng Đồng Minh Hoa Kỳ và Australia để duy trì an ninh sau Tết và đánh đuổi tất cả các lực lượng VC còn lại khỏi Quân Đoàn III và khu vực Sài Gòn. . Lữ đoàn 3/ Sư đoàn 9 Bộ binh, Sư đoàn 1 Bộ binh, Sư đoàn 25 Bộ binh, Lữ đoàn Bộ binh 199, Trung đoàn Thiết giáp 11 và Tiểu đoàn 1, Trung đoàn Hoàng gia Úc tham gia

Apr 8 – May 31 - Operation Toan Thang I: Allied reaction to the [Tet Offensive](#), first of a series of massive operations combining the assets and operations of the **ARVN's III Corps** and the **American II Field Force** to maintain the post-Tet pressure on the enemy and to drive all remaining PAVN/VC troops from **III Corps** and the Saigon area. 3rd Brigade, [9th Infantry Division](#)), [1st Infantry Division](#), [25th Infantry Division](#), [199th Infantry Brigade](#), [11th Armored Cavalry Regiment](#) and [1st Battalion, Royal Australian Regiment](#) participated

Mặt trận A Shau Hành Quân Lam Sơn 216 (Delaware) - 17/4/1968 đến 19/5/1968 -

Ngày 19/4/1968 TĐ8ND lại được điều động về Huế tham dự cuộc hành quân Lam Sơn 216 (Delaware) tái chiếm Thung Lũng A-Shau. (CD3ND do Trung Tá Nguyễn Khoa Nam chỉ huy với 3TĐ 3, 6, 8 ND)

Tổng Công Kích Năm Mậu Thân đợt 2 - 5/5/1968 đến 20/6/1968

Mặt Trận An Phú Đông Ngày 8/5/1968, Tiểu Đoàn 3 Nhảy Dù được không vận về Sài Gòn và tham gia hành quân Toàn Thắng 50 – 54 do LĐIND chỉ huy giải tỏa mặt trận An Phú Đông ven đô vùng Hố Môn, Bến Cát khi Cộng quân bắt đầu cuộc tấn công Mậu Thân đợt 2 từ ngày 6/5/1968.

Vào ngày 4/6/1968 Việt Cộng vẫn cố gắng xâm nhập sâu vào thành phố Sài Gòn. Chúng định khai thác những kẽ hở để đột nhập vào khu vực phòng thủ Bộ Tổng Tham Mưu. Ngay tại mặt trận này, lực lượng chánh phủ đã phục sẵn để chặn lối xâm nhập của Việt Cộng. Vào buổi sáng Tiểu Đoàn 9 Nhảy Dù được tăng cường đến để lục soát diệt địch. Tiểu Đoàn 9 Nhảy Dù đã chia quân làm nhiều cánh lục soát khu tứ giác Ngô Tùng Châu, Hoàng Hoa Thám, Lê Quang Định.

Ngày 6/ 5/1968 Việt cộng lại mở thêm mặt trận ngã tư Bảy Hiền. Một đơn vị Việt cộng xâm nhập từ hương lộ 14 qua đường Hồ Tấn Đức, Lê Văn Duyệt ngã tư Bảy Hiền vào nghĩa trang quân đội Pháp. Vào lúc 8 giờ 30 sáng, các khu trục cơ A-1 Skyraider được gọi đến thi nhau dội bom vào khu nghĩa địa.

Thời gian này, **TĐ7ND** đang bổ sung quân số, và huấn luyện tại chỗ trong hậu cứ, gần núi Bửu Sơn Biên Hòa. Vào khoảng gần trưa, Tiểu Đoàn 7 Nhảy Dù được điều động bằng xe, từ Biên Hòa về tiếp cứu Biệt Khu Thủ Đô.

Tiểu Đoàn 7 Nhảy Dù khởi sự xuất phát từ Ngã Tư Bảy Hiền, chia làm 2 cánh, từ cuối đường Lê Văn Duyệt tấn công vào khu nghĩa địa. Cánh trái do Trung tá Lê Văn Ngọc TĐT, chỉ huy 3 Đại Đội, tiến chiếm khu trường trung học Đắc Lộ, và khu “nhà thợ dệt” phía sau trường học. Cánh phải do Thiếu tá Lê Minh Ngọc TĐP, điều động 2 Đại Đội 71 và 73, tiến theo đường Nguyễn Văn Thoại, về hướng Lăng Cha Cả. Nửa đường, Đại Đội 73 do Trung úy Nguyễn Việt Thanh chỉ huy bắt đầu chạm địch. Cộng quân từ các công sự kiên cố bằng bê tông cốt sắt trong khu nghĩa trang cũ của Pháp, khai hỏa dữ dội vào đoàn quân Mũ Đỏ...

Các chiến sĩ ĐĐ73 Nhảy Dù hiên ngang dàn đội hình tác chiến, dùng lựu đạn khói màu làm màn che, rồi xung phong đánh cận chiến chớp nhoáng với tiểu liên và lựu đạn, nhanh chóng chế ngự chiến trường, chiếm lại khu nghĩa trang, dưới sự chứng kiến và khâm khâm phục của dân chúng và các ký giả VN và ngoại quốc...

Trận xung phong này kết thúc với 60 Việt cộng bị hạ, 11 bị bắt sống, khoảng 100 nhà cửa của dân chúng ở ngã tư Bảy Hiền phía bên mặt đường Lê Văn Duyệt bị thiêu hủy. Cây xăng Shell cũng bị cháy và lực lượng Nhảy Dù tịch thu được 30 vỏ khí đủ loại trong đó có một súng phòng không và một khẩu đại bác không giật 75ly, rất may Việt cộng chưa dùng tới. Một điều may khác là Việt cộng tới sát trường Quốc Gia Nghĩa Tử mà chưa đột nhập được vào bên trong nơi có nhiều học sinh lưu trú. Nếu Việt cộng chiếm được nơi này làm nơi cố thủ sẽ gây nhiều khó khăn cho quân đội chính phủ.

- **Hành Quân Toàn Thắng** giai đoạn 3 từ ngày 29/7/1968 đến ngày 24/9/1968 TĐ2ND hành quân càn quét các mật khu VC trên lãnh thổ Quân Khu 3.
- **Hành Quân Toàn Thắng 205D–7 – 266D–9** từ 8/12/1968 đến 5/2/1969
Ngày 8/12/1968 Tiểu Đoàn 3 Nhảy Dù do Thiếu tá Lê Văn Phát chỉ huy tham dự Hành Quân Toàn Thắng 205D–7 – 266D–9 giải tỏa áp lực địch quân trong khu 32 chiến Thuật thuộc QK3.
- **Tiểu Đoàn 6 Nhảy Dù Hành quân Bình Định và xây Dựng** tại Quân Khu I năm 1968

- **Hành Quân Good Wood** từ 03/12/1968 đến 17/02/1969 Lữ Đoàn 2 Nhảy Dù. Trung Tá Trần Quốc Lịch chỉ huy - ĐĐ1TSND. Tham dự hành quân hỗn hợp Việt Mỹ Úc Tân Tây Lan trong chiến dịch an ninh lãnh thổ trong Tỉnh Biên Hoà
Dec 3 – Feb 17 1969 *Operation Goodwood: 2nd Squadron SAS 9th Battalion, Royal Australian Regiment and 4th Battalion, Royal Australian Regiment/Royal New Zealand Infantry Regiment (ANZAC) security operation Biên Hòa Province*

1969

Jan 1 – Dec 31 **Operation Quyet Thang II**^[1] ARVN 7th Division, 9th Division and 21st Division clear and search operations IV Corps 37,874 VC

Jan 20 – 23 1969 - Operation Toàn Thắng 1/69 4th Battalion, Royal Australian Regiment/Royal New Zealand Infantry Regiment (ANZAC) reconnaissance operation in Phước Tuy Province

- **Hành Quân Dân Trí**

Tiểu Đoàn 2 Nhảy Dù hành quân vùng Bến Cát Bình Dương từ ngày 23/1/1969 đến ngày 16/3/1969. phối hợp với Lữ Đoàn 2/SĐ25BB Hoa Kỳ bình định lãnh thổ.

- **Mặt Trận Tây Ninh 1969:**

Hành Quân Đại Bàng 1/69 từ ngày 27/1/1969 đến 27/3/1969 - ĐĐ1TSND, TĐ9ND,

Tiểu Đoàn 9 Nhảy Dù cũng như các đơn vị trong SĐND được điều động tham gia chiến dịch càn quét quân CS tại Tây Ninh từ các mặt trận đồn điền Vên Vên, Trà Võ, Mật Khu Dương Minh Châu, Mật khu Bời Lời qua đến Bến Sỏi, Bến Đá, Bến Cò Nổi, Long Giang...

Tại Đồn Điền Vên Vên Trà-Vỏ: TĐ9ND bị pháo 122 ly ngay trong ngày đầu tiên vừa đổ quân xong trong khu đồn điền Vên Vên Trà Võ, Sáng hôm sau tấn công vào đồn điền chầm mạnh, địch quân số cấp Tiểu Đoàn - VC sau 2 ngày giao tranh và bị tổn thất nặng VC rút về mật khu Bời Lời phía Đông Nam thị xã Tây Ninh.

Sau một tuần dưỡng quân TĐ9ND lại được trực thăng vận vào mật khu Bời Lời với chiến thuật “điều hâu”, vừa đáp xuống bãi, chầm địch. khám phá nhiều hầm hố kiên cố, có cả Trung Tâm Hành Quân.

Feb 16 – Oct 31 *Operation Toan Thang III*^[1] 25th Infantry Division and 3rd Brigade, 9th Infantry Division search and destroy operations Bình Dương, Gia Định, Hậu Nghĩa, Long An and Tây Ninh Provinces 41,803 VC / 1,533

- **Hành Quân Đại Bàng 1/69** từ ngày 27/1/1969 đến ngày 25/6/1969

Năm 1969, sau khi bị tiêu diệt hoàn toàn quanh các vị trí ven đô Sài Gòn trong năm Mậu Thân 1968, các lực lượng VC rút về các mật khu trong khu vực Tỉnh Tây Ninh. Do đó năm 1969 chiến trường Tây Ninh trở nên sôi động, hầu hết các đơn vị trong SĐND đều được điều động tham gia các chiến dịch Toàn Thắng - Đại Bàng 1/69, rồi Đại Bàng 2/69 của Trung Tướng Đỗ Cao Trí nhằm càn quét và dẫm nát các mật khu, chiến khu của Cộng Sản nằm trong Tỉnh Tây Ninh và Quân Khu 3 từ các mặt trận đồn điền Vên Vên, Trà Võ, **Mật Khu Dương Minh Châu**, Mật khu Bời Lời qua đến Bến Sỏi, Bến Đá, Bến Cò Nổi, Long Giang... để đem chiến trường ra khỏi biên giới VN.

Hành Quân Toàn Thắng: Từ ngày 18/3/1969 cho đến ngày 24/4/1969 **Tiểu Đoàn 2 Nhảy Dù** tham gia chiến dịch Hành Quân Toàn Thắng của Quân Đoàn 3 càn quét các mật khu của CS trong vùng Tây Ninh Vên Vên, Trà Võ, dọc theo sông Vàm Cỏ Đông... **Tiểu Đoàn 2 Nhảy Dù** đã tái chiếm ấp Thanh Điền, Toà Thánh Tây Ninh...

Hành quân trận Cầu Khởi Tây Ninh Ngày 23/2/1969 **Tiểu Đoàn 1 Nhảy Dù** TĐT :Thiếu Tá Phạm Hy Mai, Tiểu đoàn phó Thiếu Tá Ngô Lê Tinh đang hành quân tăng phái cho Tiểu khu Tây Ninh được lệnh Tiểu Khu yêu cầu cho một Đại Đội tăng viện gấp cho một cánh quân Bạn Đồng Minh đang bị Việt Cộng bao vây ở trong rừng cao su, cách Tiểu Đoàn 1 Nhảy Dù hơn 2 cây số.

Đại Đội 15 của Đại úy Tường được đề cử lãnh nhiệm vụ này. Tách rời Tiểu Đoàn với trách nhiệm biệt lập, Đại úy Tường đã cẩn thận mở đội hình tiến vào mục tiêu chỉ định. Đại đội 15 vừa vào mé rừng cao su độ 200 thước, Hạ Sĩ 1 Nguyễn Chúc, một khinh binh gan dạ đã được Đại đội trưởng tuyển vào bộ chỉ huy đại đội để làm cận vệ khi hữu sự, báo động có người xuất hiện.

Đại úy Tường cho lệnh các trung đội cẩn thận. Hạ sĩ 1 Chúc đề nghị xin tới đó quan sát tình hình. Hạ sĩ 1 Chúc đi khoảng 150 thước, một tiếng nổ lớn làm vang dội khu rừng cao su tĩnh mịch, đất các tung toé lên và không còn thấy Hạ sĩ nhất Chúc ở đâu nữa. Đại úy Tường đoán chắc chuyện không lành xảy ra cho Hạ sĩ nhất Chúc rồi, liền cho lệnh Trung Đội 1 ở cánh phải giăng hàng ngang cùng ban chỉ huy đại đội tiến lên quan sát tình hình. Ẩn mình sau gốc cao su, Hạ sĩ nhất Chúc để một ngón tay ở miệng ra dấu im lặng. Và chỉ về phía trước cho biết địch đang ở đó.

Khi thấy Trung Đội bạn cùng Đại Đội Trưởng lên, Hạ Sĩ I Chúc liền đứng dậy chia súng về phía trước tiến lên. địch liền nổ súng, tiếng đạn bay xé ngang đầu. Tầm đạn bay cao, có nghĩa là địch núp dưới thấp bắn lên. Dậy dạn với chiến trường Đại úy Tường cho lệnh xung phong, các chiến sĩ Nhảy Dù đã từng xông pha với người anh cả luôn sát cánh với anh em trong Đại Đội, nên đồng loạt nhả đạn vào vị trí địch.

Tiến gần giao thông hào, Đại úy Tường cho lệnh các anh em Nhảy Dù hãy dùng lựu đạn có kết quả hơn. Tiếng nổ chát chúa từng hồi vang rền. Địch không ngờ các chiến sĩ Nhảy Dù đã quá thông minh, không xài súng cá nhân mà xử dụng lựu đạn vừa áp đảo tinh thần địch lại vừa có kết quả lớn. Từng thân địch văng tung toé, bốc cao vướng vào các nhánh cao su. Mục độ giao chiến càng ngày càng mãnh liệt. Đại úy Tường cho lệnh Trung Đội 3 trừ bị do thiếu úy Thái văn Minh chỉ huy phía sau, bọc sang phải, đánh thốc ngang hông. Trung Đội 3 đã chiếm được đầu giao thông hào, liền đặt cây đại liên M60 quạt theo chiều dọc của giao thông hào. Địch hoàn toàn nằm trong tầm súng của ta. Sau hơn 2 giờ chiến đấu, Đại Đội 15 đã hoàn toàn làm chủ tình hình .

Kết quả: -Đại đội 15 đã phá vòng vây, giải tỏa áp lực địch đang bao vây quân bạn. Đánh trúng vào bộ chỉ huy và tiêu diệt địch. Tịch thu 4 khẩu K-54 ,17 khẩu AK-47. 4 súng cối 82 ly. 2 đại bác 57 ly không giật và 2 cây đại liên phòng không. 35 xác tại chỗ không kể các xác chết banh xác vì lựu đạn ném tay.

Khen thưởng: Đại Đội Trưởng 15 được Đại Tá Hoa Kỳ chỉ huy lực lượng Mỹ ở đây gắn huy chương anh dũng với ngôi sao đồng kèm chữ "V"(Bronze Star medal with "V" device). Hạ sĩ nhất Chúc được thăng cấp Trung Sĩ cùng một số chiến sĩ Nhảy Dù thuộc đại đội 15 được thưởng huy chương và cấp bậc. Ta bị thương 8 người.

- **Trận Gò Nổi (Tây Ninh) - 1/5/1969 đến 19/5/1969 - TD6ND - TĐ3ND**

Tại xóm Cây Chở, gần biên giới Miên-Việt thuộc quận Thanh Điền tỉnh Tây Ninh phía Nam sông Vàm Cỏ Đông cạnh bến Gò Nổi (hay Cò Nổi) TĐ6ND được BCH/LĐIND chỉ định dừng quân tại đây để làm nút chặn trên con đường chuyển quân của CSBV từ khu vực căn cứ địa Ba Thu, Mỏ Vẹt Kampuchia sang vùng Chiến Khu C và là địa điểm tiếp nhận phân phối tiếp liệu quan yếu của VC. Vì là khu vực chiến

lược quan trọng nên Cục R phải búng mục tiêu này cho bằng được. Nửa đêm ngày 1/5/1969, Công Trường 7 VC điều động 2 Trung Đoàn 271 và 272 với pháo binh yểm trợ đã tấn công mãnh liệt vào vị trí đóng quân của **TĐ6ND** với chiến thuật biển người. TĐ6ND đã phản công quyết liệt nhưng vì là vị trí tạm thời công sự phòng thủ không đủ kiên cố và lại lực lượng địch quân quá đông nên đơn vị bị cắt ra nhiều đoạn và bị thiệt hại nhiều.

Sáng ngày 3/5/1969 **Tiểu Đoàn 3 Nhảy Dù** được điều động vượt sông Vàm Cỏ Đông ngang khu vực Bến Gò Nổi rồi di chuyển đến xóm Cây Chỏ thay thế TĐ6ND trấn đóng tại đây “với mục đích như cho VC tấn công”.

Ngày 19/5/1969 Công Trường 7/CSBV chuẩn bị quà sinh nhật giặc Hồ già, đã tung 2 Trung Đoàn thiện chiến của chúng là 271 và 272, quyết tâm làm cỏ đơn vị TĐ3ND để tể sống HCM. Sau cả đêm quần thảo với giặc, sáng hôm sau, “Bố Già Lê văn Phát” reo vui khi báo cáo mấy trăm xác địch nằm ngổn ngang quanh vị trí đóng quân, tịch thu hàng trăm vũ khí đủ loại của địch.

- **Hành Quân Ven Đô** từ ngày 27/5/1969 đến ngày 21/6/1969 Tiểu Đoàn 2 Nhảy Dù tổ chức hành quân ven đô để bảo vệ an ninh cho Thủ Đô Sài Gòn.
- **Hành Quân Toàn Thắng 605 A - Tây Ninh:**
Từ 29/5/1969 đến 26/6/1969 **Tiểu Đoàn 5 Nhảy Dù** tham dự hành quân Toàn Thắng / vùng 3 CT với LD2ND nhằm ngăn chặn và tiêu diệt các đơn vị của VC xâm nhập lãnh thổ VNCH từ biên giới Campuchia. Địa thế khu vực hành quân là vùng rừng rậm sinh lầy dọc biên giới Miên - Việt. Tuy thế cũng không làm nản chí chiến đấu của các chiến sĩ Tiểu Đoàn 5 Nhảy Dù. Các Trung Đoàn 271 và 272 của VC đã bị các chiến sĩ ta loại khỏi vòng chiến.
- **Hành Quân Dân Chí 1969:** Từ ngày 16/6 đến ngày 17/9/1969 **Tiểu Đoàn 3 Nhảy Dù** rút về hành quân Dân Chí ven đô vùng Bình Chánh / thuộc lãnh thổ Biệt Khu Thủ Đô hỗn hợp với SĐ 82 Nhảy Dù Hoa Kỳ để bảo vệ an ninh cho Thủ Đô Sài Gòn..
- **Hành Quân Thắng Đại Bàng 1/69** thuộc Quân Khu 3 **Tiểu Đoàn 2 Nhảy Dù** đã tham gia Hành Quân chiến dịch **Toàn Thắng Đại Bàng 1/69** tại Tây Ninh thuộc Quân Khu 3 từ ngày 30/6/1969 đến 22/8/1969.
- **Hành Quân Giải vây Trại LLDB Bến Sỏi** ngày 30/6/1969
Tiểu Đoàn 8 Nhảy Dù. Khai diễn ngày 30/6/1969, **hành quân Đại Bàng 69.** nhằm giải toả áp lực địch tại **Trại Biệt Kích Bến Sỏi** Tỉnh Tây Ninh. Tiểu Đoàn 8 Nhảy Dù giao tranh mạnh mẽ với một lực lượng địch cấp Trung Đoàn bố trí trong các làng mạc và công sự kiên cố, đã ào ạt tấn công vào đơn vị ta quanh khu vực Bến Sỏi, nhưng với tinh thần chiến đấu bất khuất, Các chiến Binh Tiểu Đoàn 8 Nhảy Dù phản công mãnh liệt đẩy lui chúng ra khỏi các vị trí cố thủ và làm chủ chiến trường hạ sát tại chỗ 107 tên bắt sống 5 tên, tịch thu 3 đại liên phòng không, 4 trung liên Tiệp khắc, 2 đại liên Trung Cộng, 2 súng B41, 7 súng B 40, 34 AK cùng đạn dược và quân dụng
- **Tiểu Đoàn 7 Nhảy Dù** đã tham gia chiến dịch Lùng & diệt địch tại **Mật khu Dương Minh Châu** còn gọi là Chiến khu C của VC nằm trong Tỉnh Tây Ninh gần khu biên giới vùng Mỏ-Vẹt đã phá vỡ kế hoạch xuân Hè và cao điểm của cộng sản trong Quân Khu 3.

- **Trận Cồ Nổi** Ngày 30/7/1969 đến 13/8/1969

Tiểu đoàn 1 Nhảy Dù do Thiếu Tá Phạm Hy Mai chỉ huy, Tiểu đoàn phó: Đại úy: La Trinh Tường. Trong thời gian này, các đơn vị dù luân phiên thay đổi lẫn nhau, chịu trách nhiệm giữ an ninh vòng đai cho tỉnh Tây Ninh vì Tỉnh này nằm sát với biên giới Kampuchea và Chiến khu “D”. Như thông lệ Tiểu Đoàn 1 Nhảy Dù lên thay thế TĐ2ND tại căn cứ LAM-SON ở ấp Trà Võ, gần bến Cồ Nổi, nằm bên sông Vàm Cỏ Đông. Căn cứ này đã được thành lập từ nhiều tháng trước. Thiết kế công sự phòng thủ với hầm hố cá nhân, hàng rào phòng thủ với hàng rào kẽm gai thường cùng cây cối thiên nhiên. Các Đại Đội tác chiến được tung ra hoạt động xung quanh căn cứ. Tuy nhiên căn cứ này là cái gai, chặn ngay yết hầu đường tiếp vận bằng xuồng nhỏ vào Tỉnh Lỵ Tây Ninh hay chuyển hàng qua chiến khu “D”.

Địch đã cố ý mò mẫm nhiều lần vào quấy phá căn cứ này, để có quyết định ngày hôm nay 12/8/1969, địch quân với Trung đoàn 88 CSBV đã điều động 2 Tiểu đoàn với 1 đại đội đặc công trinh sát tấn công cùng một lúc các Đại Đội đang hành quân lục soát bên ngoài, để ta không còn đơn vị trừ bị để tiếp viện.

3:00 giờ sáng ngày 13/8/1969 địch quân đã tấn công toàn bộ các đơn vị của T Đ1ND. Địch đã pháo kích vào ĐĐ12 đang hành quân trên sông Vàm Cỏ Đông với Giang Đoàn của Tiểu Khu. Đại Đội Trưởng ĐĐ14 bị thương trong khi hoạt động bên ngoài. Căn cứ Lam Sơn chỉ bố phòng bởi ĐĐ11 cùng một phần của ĐĐ12 và ĐĐ chỉ huy. Địch tiến pháo hậu xung, dùng bộc phá đánh thẳng tiến sát vào phòng tuyến của ĐĐ11 và ĐĐ12. Chọc thủng phòng tuyến giữa ĐĐ11 và ĐĐ12 địch ôm bộc phá tiến thẳng vào Bộ Chỉ huy Tiểu Đoàn, nhưng đã bị bắn gục bởi thành phần phòng thủ của ĐĐ chỉ huy.

Trong lúc đó Đại úy Tường Tiểu Đoàn Phó được lệnh Tiểu Đoàn Trưởng ra tuyến phòng thủ điều động ĐĐ11 phản công, bắt tay với ĐĐ12, khép chặt lại phòng tuyến và tiêu diệt gọn thành phần đã lọt vào trong căn cứ. Một Trung Đội tiền đồn của đơn vị do Chuẩn Úy Trương Văn Lý chỉ huy, đã dùng đèn hiệu (strobe-light) để đánh dấu, xin hỏa long bắn yểm trợ thật gần, để tiêu diệt địch đang bao vây chung quanh như kiến bu. Địch đã dùng phòng không 12ly7 bắn trọng thương một phi công của Hoả Long. Trận chiến kéo dài tới sáng. Địch phải đoạn chiến, rút lui.

Địch bị thất bại trước sự chiến đấu kiên cường của các chiến sĩ Tiểu Đoàn 1 Nhảy Dù. Trung Tướng Đỗ Cao Trí, Tư Lệnh Quân Đoàn 3 và Trung Tướng Dư-Quốc-Đổng Tư lệnh Sư Đoàn Nhảy Dù cùng Thiếu Tướng Nguyễn Xuân Thịnh, Tư lệnh Sư Đoàn 25 BB đã đến thị sát chiến trường, đồng thời khen thưởng các quân nhân các cấp của Tiểu Đoàn 1 Nhảy Dù.

Kết quả: địch bỏ lại 28 xác tại vị trí tiền đồn, 89 xác khác nằm rải rác chung quanh căn cứ Lam-Son bắt sống 2 tù binh. Tịch thu được 39 súng cá nhân, 10 vũ khí cộng đồng cùng đạn dược và chất nổ TNT.

Khen Thưởng: Đại úy Tường được thăng cấp Thiếu Tá đặc cách mặt trận. Trung úy Phạm Thái Hóa được thăng cấp Đại úy đặc cách mặt trận cùng huy chương Hoa Kỳ Silver Star, Chuẩn úy Trương Văn Lý được thăng cấp Thiếu úy đặc cách mặt trận cùng huy chương Bronze Star của Hoa Kỳ. Tiểu đoàn được thưởng huy chương Presidential Unit Citation của Tổng Thống Hoa Kỳ. Một số đồng quân nhân các cấp của Tiểu Đoàn cũng được thưởng cấp bậc và huy chương.

- **Hành Quân Toàn Thắng 199 Tây Ninh:** Ngày 27/9/1969 - TĐ8ND – TrD/CT5

Ngày 27/9/1969 tham dự **hành quân Toàn Thắng 199** tại lãnh thổ Quận Phước Ninh tỉnh Tây Ninh. Một trung đoàn thuộc Công Trường 5 VC đã tấn công vào vị trí đóng quân đêm của TĐ8ND. Tiểu Đoàn 8 Nhảy Dù đã phản công quyết liệt, gây cho địch quân tổn thất nặng nề: 146 tên bỏ xác tại trận, 4 tên bị bắt làm tù binh. Tịch thu 18 súng cộng đồng, 67 súng cá nhân.

- **Toàn Thắng 81:** Ngày 16/10/1969 **Tiểu Đoàn 3 Nhảy Dù** tham dự hành quân Toàn Thắng 81 vùng Trại-Bí (Kà Tum) dưới chân núi Bà Đen Tây Ninh trong lãnh thổ Quân Khu III.
- **Hành quân Toàn Thắng Đại Bàng 2/69 (QK3) từ 1/12/1969 đến 26/06/1970**
 Từ ngày 1/12/1969, Hành Quân Đại Bàng 2/69 khai diễn dưới quyền chỉ huy trực tiếp của Bộ Tư Lệnh Sư Đoàn Nhảy Dù. Các căn cứ hoả lực được thiết lập ngay trong rừng già gần biên giới thuộc 3 Tỉnh Tây Ninh, Phước Long, Bình Long. Từ các căn cứ này các Tiểu Đoàn Nhảy Dù tung quân ngày đêm đánh phá các cơ sở địch, những đường mòn địch dùng để di chuyển lực soát khám phá tịch thu hầm vũ khí đạn dược, lương thực; đồng thời tiêu diệt phân tán lực lượng địch, ngăn chặn sự xâm nhập của chúng từ Kampuchea vào lãnh thổ QK3.
Tiểu Đoàn 2 Nhảy Dù tham gia Hành Quân Toàn Thắng - Đại Bàng 2/69 dưới quyền điều động của LĐ2ND và LĐ3ND từ ngày 11/11/1969 đến ngày 23/2/1970

1970

- **Hành Quân Ven Đô** Tiểu Đoàn 2 Nhảy Dù mở cuộc Hành Quân bảo vệ An Ninh Ven Đô Sài Gòn từ ngày 25/2/1970 đến 31/3/1970.

CHIẾN DỊCH BÌNH TÂY

- **Hành Quân Kampuchea Ngày 15 tháng 3 1970 –**
 Ngày 18/3/1970 Thủ Tướng Long Nol lật đổ Quốc Vương và ra lệnh quân đội tấn công vào các căn cứ địa của Cộng Sản trên đất Chùa Tháp. Quân Cộng sản phản công trên khắp khu vực biên giới Miền Việt và cắt đứt trục lộ chính dẫn vào Thủ Đô Phnom Pênh.
 Ngày 28/3/1970 Tiểu Đoàn 3 Nhảy Dù tham dự hành quân Đại Bàng 2/69 ở Bình Long, BCH Tiểu Đoàn đóng quân tại căn cứ Lolita của Mỹ để lại tại vùng biên giới Kampuchea.
 Ngày 13/4/1970 VNCH quyết định mở cuộc hành quân **Toàn Thắng 41** do Trung Tướng Đỗ Cao Trí chỉ huy nhằm mục đích: - Yểm trợ cho chính phủ chống CS tại xứ Kampuchia. – Thanh toán các căn cứ địa của CS dọc theo biên giới. - Hồi hương các Việt Kiều đang bị những người Khmer quá khích khủng bố “*cáp duồng*”
 Lực lượng hành quân gồm: Chiến Đoàn 225 (1 Trung Đoàn của S Đ25BB), Chiến Đoàn 318 Thiết Kỵ và Chiến Đoàn 333 BĐQ. Cuộc **hành quân kéo dài 3 ngày** càn quét vùng sát biên giới Gò Dầu Hạ, Tây Ninh, phá tan các cơ sở hậu cần của địch, trên 700 xác địch bỏ tại trận, vô số vũ khí, quân trang quân dụng còn tốt bị tịch thu.

- **Hành Quân Đại Bàng 2/70 tại Quân Khu 3: từ ngày 25/3/1970 đến ngày 25/6/1970**
- **Chiến Dịch Bình Tây - 27/3/1970 đến 22/7/1970**
 Ngày 27/3/1970 đáp lời kêu gọi giúp đỡ của Thủ tướng Lon Nol, một Tiểu Đoàn Biệt Động Quân Việt Nam Cộng Hòa đã vượt biên giới đánh bại quân CSBV tại một căn cứ trong nội địa Kampuchea cách biên giới khoảng 3km.

Ngày 14/4/1970 Chính phủ Lon Nol chính thức kêu gọi quân đội Hoa Kỳ và Việt Nam Cộng Hòa giúp đỡ về quân sự để đánh đuổi quân cộng sản. Ngay trong ngày nhận được sự yêu cầu của tân chính phủ Kampuchea, Các BTL/Quân Lực Hoa Kỳ và Việt Nam Cộng Hòa đã quyết định thực hiện một loạt các cuộc hành quân ngoại biên để truy quét cộng quân. Cuộc hành quân mang tên “**Toàn Thắng**” vượt qua biên giới Kampuchea do Trung Tướng Đỗ Cao Trí chỉ huy nhằm mục đích:

1. Yểm trợ cho chính phủ và quân đội Kampuchea giải tỏa áp lực cộng sản đang chiếm đóng và bao vây một số những thị trấn, đô thị hay tỉnh lỵ.

2. Thanh toán các căn cứ địa của CS dọc biên giới Miên-Việt; nơi mà VC dùng làm chỗ dừng quân, bổ sung quân số và là nơi xuất phát các cuộc tấn công sang Nam Việt Nam

3. Hồi hương và trợ giúp những Việt Kiều đang bị những người Miên quá khích khủng bố hoặc chính phủ Kampuchea đang tập trung tại các trại tỵ nạn với một đời sống cơ cực và tinh thần đang bị giao động.

Từ ngày **20/3 đến ngày 30/6/1970 có tất cả 23 cuộc hành quân cấp quân khu và liên quân khu** trong đó có **5 cuộc hành quân hỗn hợp Việt-Mỹ**. Sau ngày 30/6/1970 lực lượng quân sự Hoa Kỳ rút ra khỏi Kampuchea do áp lực của Quốc Hội Hoa Kỳ, QLVNCH vẫn tiếp tục hành quân vượt biên phá hủy các cơ sở hậu cần các căn cứ địa của VC dọc biên giới.

Hành Quân Toàn Thắng 41: Khai diễn từ ngày 13/4/1970 để càn quét khu vực biên giới vùng Cánh Tiên, cuộc hành quân chỉ kéo dài có 3 ngày. Bắt đầu từ 08.00 giờ sáng, lực lượng hành quân vượt qua biên giới với sự trợ giúp hỏa lực của SD25BB Hoa Kỳ bên này biên giới. 3 Chiến đoàn với chiến xa yểm trợ đã càn quét một vùng rộng lớn Sway-Riêng hay còn gọi là “Cánh Tiên” sát biên giới Gò Dầu Hạ Tây Ninh. Đến buổi trưa lực lượng Việt Nam Cộng Hòa đã đi sâu vào quá 8km. Cộng quân chống trả yếu ớt và bỏ chạy tán loạn. Sau 3 ngày hành quân lực lượng QLVNCH đã dẫm nát cơ sở hậu cần của địch, phá hủy nhiều kho tàng to lớn gồm vũ khí, thuốc men, thóc gạo, mìn bẫy, v.v... Trên 700 xác CS bỏ tại trận, 37 bị bắt sống, vô số quân trang quân dụng và vũ khí còn tốt bị tịch thu. Về phía VNCH có 8 binh sĩ bị hy sinh.

- **Hành Quân Toàn Thắng 42:** 29/4/1970 đến 22/7/1970 –

Hành Quân Toàn Thắng 42 chính thức khai diễn vào ngày 29/4/1970 gồm 6 giai đoạn tấn công: Năm giai đoạn đầu Quân Lực VNCH phối hợp với quân đội Hoa Kỳ. Giai đoạn cuối sau ngày 30/6 do Quân Đoàn III phụ trách đơn độc. Mục tiêu cuộc hành quân giai đoạn 1 và 2 là càn quét khu Mỏ Vẹt từ biên giới tới Sway-Riêng; giai đoạn 3 càn quét từ Sway-Riêng lên đến vùng Đầu Chó (Tây Bắc tỉnh Tây Ninh); giai đoạn 4 khai thông QL-1 từ Sway-Riêng đến Kompong Trabeck; giai đoạn 5 tấn công vào đồn điền Chup và giai đoạn 6 sau cùng đưa quân tấn chiếm đồn điền Mi-mốt.

Trong cuộc Hành Quân Toàn Thắng 42 **Tiểu Đoàn 7 Nhảy Dù** Tiểu Đoàn Trưởng là Thiếu Tá Lê Minh Ngọc tham dự trong Chiến Đoàn Đặc Nhiệm 333 gồm Liên Đoàn 3 Biệt Động Quân (*Liên Đoàn Trưởng Tr/tá Phạm Văn Phúc*), cùng lực lượng yểm trợ gồm có Thiết Đoàn 5 Kỵ Binh (*Thiết Đoàn Trưởng Tr/tá Trần Văn Thoàn*), các đơn vị Pháo Binh 105 ly và 155 ly. Trung Tướng Đỗ Cao Trí đáp trực thăng xuống thăm BCH Chiến đoàn Đặc Nhiệm 333, đích thân chỉ định TĐ7ND làm "force de frappe" (*lực lượng xung kích*) cho các cánh quân vượt biên giới qua ngã Gò Dầu Hạ đánh từ tỉnh lỵ Soài Riêng lên thị trấn Kratie rồi vòng về Kompong Cham.

Hành Quân Toàn Thắng 43 - 1/5/1970 đến 30/6/1970 - Trong chiến dịch Bình Tây, ngày 1/5/1970 sau một giờ tập kích bằng hỏa lực của 6 phi tuần B52 oanh tạc vùng phía Nam Lưỡi Câu, tiếp theo đó là 94 khẩu đại pháo của Pháo Binh Hoa Kỳ khai hỏa rồi đến 148 phi tuần của Oanh tạc cơ Mỹ cày nát vùng Mật Khu 352 và 353 của CSBV trên đất Chùa Tháp, trực thăng bắt đầu ào ạt đổ quân **LĐ3ND** Việt Nam do Đại Tá Nguyễn Văn Thọ chỉ huy gồm có **3 Tiểu Đoàn 1, 3 và 9 Nhảy Dù** xuống phía Bắc mật khu 353 của VC và từ đó tấn công về phía Nam nhằm khóa chặt các con đường rút quân của địch. Lúc 9.45 giờ, TĐ9ND do Trung Tá Trần Ngọc Trí làm Tiểu Đoàn Trưởng được 42 trực thăng chuyển quân, thả xuống phía Bắc của TĐ3ND để thiết lập căn cứ hỏa lực Oklahoma. và TĐ1ND do Trung tá Phạm Hy Mai làm Tiểu Đoàn Trưởng được thả xuống về hướng Đông của TĐ3ND vào lúc 10.05 giờ để thiết lập căn cứ hỏa lực Scout. Các căn cứ cách nhau khoảng 10 km. Đã khám phá và tiêu hủy một hầm vũ khí, đạn dược và gạo. về sau Thiếu tá Nguyễn Xuân Phan thay thế.

- **Hành Quân Toàn Thắng 45** 6/05/1970 đến 30/6/1970

Nhằm mục đích tảo thanh mật khu Cục R (Trung ương Cục Miền Nam) của Việt cộng trên đất Kampuchea. **BTL SĐND-VN đã điều động thêm LĐIND do Đại tá Lê Quang Lưỡng làm Lữ Đoàn Trưởng vào vùng hành quân với 3 Tiểu Đoàn 5, 6 và 8 Nhảy Dù.** - Cảnh quân Lữ Đoàn I Nhảy Dù-VN hoạt động song song với LĐ2KBKV Hoa Kỳ dưới quyền chỉ huy của Đại tá C. Clarke Lữ Đoàn Trưởng LĐ2KBKV. Ngày 6/5/1970 các đơn vị thuộc Lữ đoàn III Nhảy Dù vẫn tung quân tảo thanh quanh các căn cứ hỏa lực East I, Scout và Oklahoma trong khi LĐIND tảo thanh dọc theo khu vực phía Nam QL-7 và SĐ1KBKV Hoa Kỳ đã điều phối thêm các đơn vị LĐ2KBKV do Đại tá C. Clarke chỉ huy vào vùng hành quân để chuẩn bị cho giai đoạn hành quân kế tiếp.

Ngày **10/6/1970** trong cuộc hành quân ngoại biên Toàn Thắng 45 - ĐAI BÀNG 1/70 trên lãnh thổ Kampuchea, **Tiểu Đoàn 8 Nhảy Dù** đã giao tranh với một đơn vị cộng sản cấp Trung Đoàn ẩn nấp trong các công sự phòng thủ kiên cố. Tiểu Đoàn 8 ND đã anh dũng chiến đấu đẩy lui các cuộc xung phong tập kích của đối phương, buộc chúng phải rời bỏ vị trí phòng thủ và tiêu diệt 68 tên tại chỗ, bắt sống được 4 tên và tịch thu 11 súng cộng đồng, 36 súng cá nhân, 2 tấn đạn dược; phá hủy 100 tấn gạo cùng nhiều nhà cửa, công sự, quân trang, quân dụng.

- **Hành Quân Toàn Thắng 81/2/70/LĐ2ND**

Từ ngày **27/7/1970 đến 8/10/1970** tham dự hành quân quanh khu vực ngoại ô Thủ Đô Sài Gòn nhằm phá vỡ các cơ sở hậu cần của VC lên lúc xâm nhập và hoạt động trong nội thành Sài Gòn. **Tiểu Đoàn 5 Nhảy Dù** có nhiệm vụ tìm và diệt địch quân, ngăn chặn các đường giao thông xâm nhập của địch vào đô thành, tổ chức phục kích tự động ngày và đêm để tiêu diệt trinh sát và đặc công của địch.

Hành Quân Toàn Thắng 81/LĐIND/2A/70/HQ: Từ ngày 30/7/1970 đến 5/10/1970 **Tiểu Đoàn 3 Nhảy Dù** hành quân trong lãnh thổ Quân Khu III tỉnh Tây Ninh dưới quyền chỉ huy của Lữ Đoàn I Nhảy Dù trong chiến dịch Toàn Thắng A và B.

- **Hành Quân Vì Dân 1/70:** Tiểu Đoàn 2 Nhảy Dù tham dự hành quân Vì Dân từ ngày 4/10/1970 đến ngày 7/11/1970.

- **Hành Quân Toàn Thắng /LĐ1ND/3/70 và Toàn Thắng /81/2/70/LĐ2ND**

Từ 14/12/1970 đến 22/1/1971 tham gia Hành Quân ngoại biên dọc QL7 trên đất Kampuchea, tìm và tiêu diệt địch nhằm giải tỏa áp lực của địch quân trong Tỉnh Komponcham.và giao tiếp với các lực lượng quân Khmer

Hành Quân Toàn Thắng 72/Đại Bàng 1/LĐ1/71: Từ ngày 22/12/1970 đến 15/1/1971 **Tiểu Đoàn 3 Nhảy Dù** hành quân trong lãnh thổ Quân Khu III thuộc tỉnh Tây Ninh và trên lãnh thổ Kampuchea trong chiến dịch Toàn Thắng 81/LĐIND.

1971

- **Hành Quân Toàn Thắng** - Đại Bàng 71 từ ngày 15/1/1971 đến ngày 20/1/1971 tại Quân Khu 3

- **Hành Quân Lam Sơn 719** – từ 8/2/1971 đến 6/4/1971 - dọc theo Quốc Lộ 9 Nam Lào

Toàn bộ SĐND gồm 9 Tiểu Đoàn Nhảy Dù và các đơn vị yểm trợ được không vận ra Đông Hà tham dự cuộc Hành Quân Hạ Lào Lam Sơn 719 mục đích tìm và tiêu diệt địch, khám phá các kho tàng vũ khí, lương thực, quân trang quân dụng đồng thời phá huỷ hệ thống tiếp vận, cắt đứt mọi nguồn tiếp tế vào Miền Nam cho VC trên lãnh thổ Lào.

Tiểu Đoàn 1 Nhảy Dù do Thiếu Tá Nguyễn Xuân Phan chỉ huy. Tiểu đoàn Phó Thiếu Tá Nguyễn Quang Sáng. Mùng 4 Tết ngày 30/1/1971, trong lúc mọi người còn vui hưởng không khí đầu xuân Tân Hợi thì BTL Sư Đoàn Nhảy Dù được di chuyển đến Đông Hà. Các đơn vị Nhảy Dù khác, một số đã được không tải đến địa điểm an định, một số khác đang chuẩn bị để sẵn sàng tham dự cuộc hành quân quan trọng nhất của Quân Lực Việt Nam Cộng Hoà: Ngày 8/2/1971 cuộc Hành Quân Hạ Lào Lam Sơn 719 bắt đầu.

Ngày 5/2/1971 TĐ9ND được không vận đến Đông Hà Quảng Trị để chuẩn bị tham gia cuộc Hành Quân Hạ Lào Lam Sơn 719 từ ngày 8/2 đến ngày 6/4/1971, Trung Tá Trần Ngọc Trí làm Tiểu Đoàn Trưởng.

- Ngày 8/2/1971 Sau hiệu lệnh của Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu, hàng trăm khẩu Pháo Bình bắt đầu nhả đạn liên hồi, tiếp theo đó hàng trăm chiến xa đủ loại với lính Nhảy Dù tung thiết rầm rộ vượt qua biên giới, trên nền trời hàng trăm chiếc trực thăng võ trang cùng oanh tạc cơ phản lực bay theo hộ tống. Tiểu Đoàn 9 Nhảy Dù được trực thăng vận thả xuống án ngữ an ninh cho Căn Cứ Hoả Lực A-Lưới.

TĐ8ND do Trung Tá Văn Bá Ninh làm TĐT, Thiếu Tá Đào Thiện Tuyền TĐP. Chiều ngày 6 tháng 2, hồi 19 giờ 20 phút, sau khi nhận tiếp tế đầy đủ tại Khe Sanh, di chuyển qua khỏi Làng Vei, Tiểu Đoàn 8 Nhảy Dù dừng chân tại một khu đồi thấp ngay cạnh đường số 9 sát biên giới Lào-Việt để đóng quân nghỉ qua đêm thì một phản lực cơ của Hải Quân Hoa Kỳ đã thả lăm hai quả bom CBU vào vị trí dừng quân của Lữ Đoàn 1 Thiết Kỵ và TĐ8ND. Tổng cộng thiệt hại có 5 quân nhân chết, 51 bị thương và một thiết vận xa bị thiêu hủy. Thiếu Tá Đào Thiện Tuyền bị thương phải di tản về bệnh viện trước khi đoàn quân nhập trận Hạ Lào.

Bắt đầu ngày 8/2/1971 Tiểu đoàn 6 Nhảy Dù đã tham gia cuộc Hành Quân Hạ Lào Lam Sơn 719 đến ngày 6/4/1972. Tiểu đoàn 6 Nhảy Dù chia thành 2 cánh, Cánh A do Trung tá Trương Vĩnh Phước chỉ huy gồm các Đại Đội 60, 61 và 62 giữ an ninh cho BCH/LĐIIND tại Tà Bạt, Cánh B gồm 2 Đại Đội 63 & 64 do Thiếu tá Phan Thanh Tùng TĐP chỉ huy hoạt động phía Bắc của căn cứ Alpha và Bravo.

Ngày 10/2/1971 **Tiểu Đoàn 1 Nhảy Dù** tung thiết M113 bảo vệ BCH/LĐ1ND tiến đến căn cứ A lưới. Thiếu Tá Nguyễn Quang Sáng, Tiểu Đoàn Phó chỉ huy 2 ĐĐ 14 & 15 hành quân lục soát và huỷ diệt các công sự của cộng quân dọc theo mạn Bắc QL9 từ biên giới đến A-Lưới khoảng 20 km. Đêm 10/2/71 khi tiến sâu vào nội địa Lào khoảng 7 km. Thiếu Tá Sáng ra lệnh cho đoàn quân dừng chân và bố trí tại địa điểm đóng quân đêm. Một toán quân gồm cả Bộ tham mưu của SĐ304 CSBV đã di chuyển đứng vào ổ phục kích đêm của hai Đại Đội 14 và 15 ND. Khi những trái mìn claymore trong hệ thống ‘*phục kích tự động*’ bật sáng, các chiến sĩ Dù lập tức khai hỏa và xung phong. Quân CS hoảng hốt tẩu thoát và bỏ lại 26 xác tại chỗ trong đó có tên Thượng Tá Vũ Xuân Rục, SĐ trưởng 304 CSBV với đầy đủ gây chỉ huy và bản đồ cùng nhiều tài liệu quan trọng.

Bắt đầu ngày 8/2/1971 **TĐ7ND** tham gia cuộc Hành Quân Hạ Lào Lam Sơn 719 do Thiếu Tá Lê Minh Ngọc làm TĐT, Thiếu Tá Trần Đăng Khôi TDP, giai đoạn đầu làm trừ bị cho SĐND, bảo vệ an ninh cho Bộ Tư Lệnh Hành Quân tại căn cứ Khe Sanh. Ngoài ra theo kế hoạch hành quân, TĐ7ND dự trù sẽ được trực thăng vận vào giai đoạn cuối đến chiếm giữ Tchépone và cắm cờ VNCH tại đây. Ngày 20/2/1971 TĐ7ND được lệnh rời khu vực Hướng Hóa–Khe Sanh, di chuyển bằng đường xe vượt qua làng Vei đến Lao Bảo nhằm hướng đội A-Lưới tiến quân. Đại Tá Lê Quang Lưỡng đã cho lệnh TĐ7ND hành quân lưu động trong khu vực tứ giác giữa CCHL 31 về hướng Bắc và CCHL A-Lưới về hướng Nam để chống đỡ áp lực địch xuống Căn cứ A-Lưới và hướng dẫn TĐ2ND rút ra khi cần.

- **Hành Quân Quang Trung 22-1 (QK2) - Giải toả căn cứ số 6** (từ ngày 4/4/1971 đến 17/04/1971 *LD2ND chỉ huy, 3 TĐ 5,6 & 11 ND*)

Hành quân Lam Sơn 719 vừa chấm dứt, ngày 4/4/1971 Lữ Đoàn 2 Nhảy Dù lại được lệnh chỉ huy 3 **Tiểu Đoàn 5 Nhảy Dù** do Trung Tá Nguyễn Chí Hiếu làm TĐT cùng 2 **Tiểu Đoàn 6 và 11 Nhảy Dù** được không vận từ Đông Hà đến Dakto để tham dự cuộc Hành Quân Quang Trung 22-1 giải toả áp lực địch do 2 Trung Đoàn 28 và Trung Đoàn 66 thuộc Sư Đoàn 304 CSBV đang bao vây căn cứ số 6 sang ngày thứ 13. Tung quân vào trận địa ngày 7/4/1971, chỉ 12 ngày sau các đơn vị do Lữ Đoàn 2 Nhảy Dù chỉ huy đã đánh bật Trung Đoàn 28 và 66 của Cộng sản và hoàn toàn thành công trong nhiệm vụ giải toả Căn Cứ này. Ngày 7/4/1971 tiếp theo đợt đổ quân Tiểu đoàn 6 Nhảy Dù ở phía Tây căn Cứ 6, Tiểu Đoàn 5 Nhảy Dù theo kế hoạch hành quân, được thả xuống bãi đáp số 2 tại đỉnh đồi ở phía Đông CCHL-6. Sau khi toàn bộ Tiểu Đoàn đã nhảy xuống trận địa, Trung tá Hiếu cho lệnh Tiểu Đoàn mở rộng đội hình tác chiến tiến quân ồ ạt tấn công địch về sườn núi phía Đông của ngọn Ngok Ring Rua (CC6). Đại đội 54 đánh ngay trên đường đi để vào bắt tay với đơn vị trú phòng của Căn Cứ Hỏa Lực 6. Còn lại 3 đại đội tác chiến 51, 52, 53 và đại đội chỉ huy tiếp tục thọc sâu bên sườn địch tấn chiếm đỉnh đồi 1021 triệt hạ các ổ phòng không của địch quân. Do địa thế rừng rậm dây đặc cây cối to lớn, công quân lại ẩn nấp dưới hầm hố đào sẵn kiên cố, lính Dù phải dùng lựu đạn đánh sập lá chắn để dành từng gốc cây, từng thước đất với địch quân. Địch quân luống cuống hoàn toàn mất tinh thần, lớp chết lớp bỏ chạy tán loạn hàng ngũ, bỏ lại cả xác cấp chỉ huy Tiểu đoàn Trưởng, nằm vất ngang giao thông hào, nhất là đối đầu với chúng lại là đơn vị Thiên Thần Sát Cộng, đánh như vũ bão không cho chúng kịp thở. Đền chiêu tối các Thiên Thần Mũ Đỏ đã làm chủ trận địa. Về nhân mạng, phân nửa quân số của Trung đoàn cộng sản bị chết ngay tại trận địa, số còn lại tháo chạy về phía bên kia biên giới.

- **Trận đánh Căn Cứ Hỏa Lực 5 – 20/5/1971 đến 19/6/1971 - BCH/LĐ1ND cùng Tiểu Đoàn 3, 8 & 9 ND**

Hành quân Quang Trung 22/2 (QK2): Ngày 1/6/1971 BCH/LĐ1ND do Đại Tá Lê Quang Lưỡng làm Lữ Đoàn Trưởng chỉ huy 3 Tiểu Đoàn **3, 8 & 9 ND** được không vận đến Phi Trường Cù Hanh Pleiku, sau đó dùng đường bộ di chuyển đến Dak To (Tân Cảnh) để giải toả áp lực địch đang bao vây quanh Căn Cứ 5 do một đơn vị Bộ Binh trấn thủ. Sau hơn 1 tháng tiến quân vào những khu vực hiểm trở tìm và diệt địch, nhiệm vụ của Lữ Đoàn I Nhảy Dù hoàn tất, những đơn vị Cộng sản bắt buộc phải phân tán vào vùng rừng rậm ẩn náo hoặc chạy sang bên kia biên giới.

- **Hành Quân Dambar Kampuchea:**

Ngày 10/8/1971 Tiểu Đoàn 3 Nhảy Dù do Thiếu Tá Trần Văn Sơn làm TĐT tham dự Hành Quân tại Tây Ninh, dừng quân tại Thiệt Ngôn một tuần lễ rồi sau đó vượt biên sang Campuchia tham gia trận chiến Dambar tấn công vào Bộ Chỉ huy của một Sư Đoàn CS.

- **Hành Quân Toàn Thắng 8/71** Tiểu Đoàn 2 Nhảy Dù tham chiến tại chiến trường Phước Long, Tây Ninh vùng 3 Chiến Thuật từ ngày 28/8/1971 đến ngày 22/9/1971.
- **Hành Quân Toàn Thắng 2/71:** Hành Quân Toàn Thắng 1/71- Đại Bàng 2 - Giai đoạn 5: 29/09/1971 đến 7/11/1971
 BTL Tiền Phương/SDND – Lữ Đoàn 2 Nhảy Dù: do Đại Tá Trần Quốc Lịch làm Lữ Đoàn Trưởng. gồm **3 Tiểu Đoàn 5, 6, 11** Nhảy Dù, Tiểu Đoàn 2 Pháo Binh và Đại Đội 2 Trinh Sát.– Lữ Đoàn 3 Nhảy Dù: do Trung Tá Trương Vĩnh Phước làm Lữ Đoàn Trưởng gồm 3 Tiểu Đoàn **1, 2, 7 Nhảy Dù**, Tiểu Đoàn 3 Pháo Binh và Đại Đội 1 Trinh Sát.
 Vào tháng 9 năm 1971, gần đến kỳ bầu cử Tổng Thống VNCH, tình hình chiến sự tại mặt trận Đông bộ Campuchia vụt trở nên sôi động. Quân Cộng Sản Bắc Việt đã tung 2 Sư Đoàn vào mặt trận này. Địch quân đã lên kế hoạch áp dụng chiến thuật cổ điển bao vây, chia cắt và công đồn đã viện: Công Trường 5 tấn công mạnh vào Kreck, nơi BTL tiền phương SĐ25 Bộ Binh VNCH đặt bản doanh, nhằm mục đích cô lập và tiêu diệt các lực lượng Bạn tham dự cuộc hành quân vượt biên giới. Trong khi đó, Công Trường 7 bao vây và tấn công các Căn Cứ Hoà Lực Pace, Thiện Ngôn, Hưng Đạo được thiết lập dọc QL22 gần biên giới Việt – Campuchia do các đơn vị Biệt Động Quân và Bộ Binh trấn đóng phía Tây Bắc Tỉnh Tây Ninh để đóng cửa quốc lộ này chặn đường tiếp viện các đơn vị Bạn đang bị cô lập tại Kreck. Ngoài nhiệm vụ tấn công bao vây các căn cứ trên Công Trường 7 còn thiết kế cắt đứt Quốc Lộ 22, ngăn chặn những đơn vị tiếp cứu Kreck và đánh những đơn vị từ Kreck rút về trên Quốc Lộ 22.
 Để phá vỡ kế hoạch của Cộng Sản, Sư Đoàn Nhảy Dù được lệnh mở cuộc hành quân Toàn Thắng 1/71 Đại Bàng 2 Giai Đoạn 5 khai diễn ngày 29/9/1971. Những trận thư hùng lại tiếp diễn trên một trận tuyến rộng hơn 800 km2 giữa các đơn vị Nhảy Dù và Cộng sản Bắc Việt. Các đơn vị Nhảy Dù đã hoàn toàn nắm thế chủ động tại khu vực hành quân và giải tỏa Quốc Lộ 22. Cuộc hành quân đã vô hiệu hoá mưu toan của Cộng sản định tạo một Snoul thứ hai không thể thực hiện nổi. Số thương vong của địch lên khá cao, kế hoạch hành quân bị phá vỡ...
- **Hành Quân Toàn Thắng Đại Bàng 3/71/SDND:**
Tiểu Đoàn 2 Nhảy Dù tham chiến từ ngày 21/11/1971 đến ngày 30/12/1971 tại chiến trường Kampuchea.
 Từ ngày 1/12/1971 đến 28/12/1971 **Tiểu Đoàn 5 Nhảy Dù** tham dự Hành Quân Toàn Thắng 3/71 trên lãnh thổ Campuchia càn quét tàn quân của VC ẩn náu trong vùng đồn điền Cao Su Chup – Peam Cheang – Ta Pao đồng thời phá huỷ các kho tàng của Công Trường 9 do Trung Đoàn 141 của VC trấn giữ.cùng khai thông Quốc Lộ 7 để giao tiếp với lực lượng Kampuchea tại phía Đông cầu Moat Khmung.
- **Hành Quân Toàn Thắng 2/72/LĐ1ND:**
 Từ ngày 29/12/1971 đến 2/2/1972 TĐ5ND tham dự Hành Quân Toàn Thắng 2/72 **LĐ1ND** tảo thanh trong vùng Bời Lời-Trị Tâm để truy lùng và diệt Trung Đoàn 101 Quyết Thắng và các bộ phận của Đoàn 429 đặc công R, trấn đóng và bảo vệ căn cứ Quang Trung, dồn nỗ lực trong việc ngăn chặn các đường xâm nhập, tìm kiếm và phá huỷ các địa đạo các kho tàng của địch trong vùng hành quân.

1972

- **Mùa Hè Đỏ Lửa**

Ngày 29/3/1972 Cộng Sản Bắc Việt công khai xé bỏ Hiệp Định Geneve 1954 do chúng ký kết với Thực dân Pháp, tung 13 Sư Đoàn với hàng ngàn chiến xa, đại pháo xâm lăng lãnh thổ Việt Nam Cộng Hoà. Những trận chiến ác liệt nhất trong lịch sử chiến tranh Việt Nam liên tiếp diễn ra trên 3 mặt trận Tam Biên, An Lộc và Trị Thiên.

Với truyền thống hào hùng của Quân Lực Việt Nam Cộng Hoà, chiến sĩ ta đã đập tan cuồng vọng xâm lăng của Cộng Sản Bắc Việt, một Kontum kiêu hùng, một Bình Long anh dũng, và Trị Thiên vùng dậy đánh đuổi xâm lăng đã chứng minh sự thất bại của Cộng Sản. Trên 3 mặt trận này các đơn vị Nhảy Dù đều tham chiến và được giao những nhiệm vụ thật quan trọng.

Mặt Trận Tây Nguyên - Hành Quân Bắc Bình Vương 4/ĐB/72A tại Kontum (17/3/1972 đến 6/5/1972) Khi biết tin sư đoàn 320 CSBV đã xuất hiện tại vùng ba biên giới vào đầu tháng 3/72, Bộ Tổng Tham Mưu QLVNCH điều động **LĐ2ND** gồm các Tiểu Đoàn **1,2,3,7,9 và 11 Nhảy Dù** tăng phái cho QĐ2 hành quân tảo thanh VC ở vùng phía Tây Tân Cảnh.

15 tháng 3 năm 1972 **Tiểu Đoàn 1 Nhảy Dù** do Thiếu Tá La Trinh Tường chỉ huy. Tiểu Đoàn Phó :Thiếu Tá Nguyễn Hữu Thành, tăng phái cho Lữ Đoàn 2 ND do Đại Tá Trần Quốc Lịch chỉ huy. Tiểu Đoàn 1ND cùng Tiểu Đoàn 2 ND có nhiệm vụ trực thăng vận đầu tiên vào vùng trách nhiệm để thiết lập các căn cứ Delta và Charlie ở Võ Định -KonTum.

Tiểu Đoàn 1 Nhảy Dù thiết lập căn cứ Delta. Vị trí căn cứ được ưu điểm trên một ngọn núi cao tròn, dốc đứng 3 mặt (Tây-Nam-Đông) **Đại Đội 2 Trinh Sát** của Trung úy Trương Văn Út Nhảy trực thăng vào giữa 2 Tiểu đoàn 1 và 2 ND để phá vòng vây cho Tiểu Đoàn 2 ND. Đại Đội 2 Trinh sát đã chạm mạnh với Sư Đoàn 320 của Việt Cộng .Pháo đội A1 ở căn cứ Delta là còn vững chắc để yểm trợ cho Đại Đội 2 Trinh sát đánh chiếm các đỉnh đội ở phía Nam và bắt tay với Tiểu Đoàn 2 Nhảy Dù

Hành Quân Bắc Bình Vương 4/ĐB/72A tại Kontum Ngày 20/3/1972 Tiểu Đoàn 3 Nhảy Dù trở lại Tân Cảnh và đóng quân ngay tại CCHL số 5 chuẩn bị cho trận chiến khốc liệt Mùa Hè Đỏ Lửa 1972 khởi sự tại Miền Cao Nguyên này mà sau đó ngày 14/4/1972 Trung tá Nguyễn Đình Bảo đã tử thương tại CCHL Charlie bởi đạn pháo của VC.

Ngày 15/4/1972 toàn bộ Tiểu Đoàn 9 Nhảy Dù do Trung tá Trần Hữu Phú chỉ huy được điều động vào vùng hành quân tăng phái cho BTL/SĐ22BB với nhiệm vụ án ngữ và an ninh vòng đai căn cứ Tân Cảnh. BCH Tiểu Đoàn 9 Nhảy Dù trấn ngự tại phi trường Phụng Hoàng. 2 Đại Đội do Thiếu Tá Võ Thanh Đồng TĐP chỉ huy dùng trực thăng vận đến chiếm giữ những dãy đồi hướng Đông và Đông Bắc của Tân Cảnh, 2 Đại Đội còn lại tung vào lục soát khu vực xung quanh căn cứ Tân Cảnh.

- **Hành Quân Toàn Thắng 72 B-C-D (QK3)- Bình Long Anh Dũng:**

Ngày 6/4/1972 mùa Hè Đỏ Lửa, LĐIND do Đại Tá Lê Quang Lương chỉ huy gồm TĐ5ND, TĐT là Trung Tá Nguyễn Chí Hiếu; TĐ6ND, TĐT là Trung Tá Nguyễn Văn Đình; TĐ8ND, TĐT là Trung Tá Văn Bá Ninh cùng TĐ3PBND, TĐT là Thiếu Tá Nguyễn Văn Nghi, Đại Đội 3 Trinh Sát, Đại Đội 3 Công Binh, Đại Đội 1 Quân Y vận chuyển bằng đường bộ đến Lai Khê tăng cường giải tỏa QL13 từ Lai Khê đến Chơn Thành. Ngày 15/4/1972 TĐ5ND và TĐ8ND được trực thăng vận nhảy vào An Lộc tiếp theo sau TĐ6ND đã nhảy xuống ngày hôm trước để giải vây cho BTL/SĐ5BB đang bị 4 Sư Đoàn CSBV: Công Trường 5, 7, 9 và Công Trường Bình Long với chiến xa đại pháo và đủ loại vũ khí tối tân bao vây pháo kích tấn công suốt ngày đêm. Cuộc chiến khốc liệt kéo dài 54 ngày đến 17:15 giờ ngày 8

tháng 6/1972 An Lộc mới được giải toả bởi hai Tiểu Đoàn 6 và Tiểu Đoàn 8 Nhảy Dù tại cửa ngõ Xa Mát trên QL 13. LĐIND đã giữ vững được thị xã nhỏ bé An Lộc trước áp lực mạnh và các trận mưa pháo của các Công Trường 5,7, 9 và Bình Long của Cộng sản.

Giải Tỏa QL13 từ Suối Tàu Ô: Ngày 24/4/1972, Tiểu Đoàn 3 ND do Thiếu tá Trần Văn Sơn làm TĐT cùng toàn bộ LĐIIND từ chiến trường Tây Nguyên Kontum đã được không vận về phi trường Biên Hoà, sau đó di chuyển bằng xe đến Lai Khê tăng phái trợ lực cho SĐ21BB để giải tỏa QL13 từ suối Tàu Ô tới An Lộc.

- **Hành Quân Lam Sơn 72 Đại Bàng 72M - Chiến dịch Lôi Phong** Khai diễn từ ngày 9/5/1972 đến 31/12/1972 tại chiến trường Trị Thiên Quân Khu I

Chận giặc tại bờ Nam sông Mỹ Chánh: Ngày 8/5/1972 Tiểu Đoàn 7 Nhảy Dù cùng LĐ2ND được không vận ra Huế tham dự hành quân tái chiếm Quảng Trị. Các Tiểu Đoàn 2 và 7ND được triển khai dọc theo bờ phía Nam sông Mỹ Chánh cùng Tiểu Đoàn 11ND trấn giữ tuyến đầu. Ngày 9/5/1972 Tiểu Đoàn 9 Nhảy Dù được không tải đến phi trường Phú Bài để tham dự chiến dịch Lôi Phong tái chiếm Quảng Trị

Ngày 20/5/1972 Tiểu Đoàn 3 Nhảy Dù lại được không vận đến Huế tham gia chiến dịch Lôi Phong tái chiếm Quảng Trị. 2 Đại Đội/TĐ3ND đã tham dự trận diệt chiến xa địch quân trong ngày 2/6/1972 của TĐ11ND.

Ngày 22/5/1972 toàn bộ Tiểu Đoàn 9 Nhảy Dù di chuyển đến lục soát các TBĐ-YD 612 314 592 297 và bảo vệ căn cứ Tư Tường. Căn cứ này đang bị Cộng quân áp lực vây hãm vào lúc 4:30 giờ sáng. Cộng quân ào ạt tấn công vào căn cứ do Đại Đội 94 trấn giữ. Các Chiến Sĩ Tiểu Đoàn 9 Nhảy Dù đã chận đứng mưu toan của quân CSBV, hạ sát 10 tên giặc cùng tịch thu 8 vũ khí cá nhân, mở đầu đợt phản công trên chiến trường Trị Thiên trong mùa Hè 1972.

Ngày 27/5/1972 nói rộng vòng đai và phản công địch trong vùng Tây – Tây Nam Mỹ Chánh, Tiểu Đoàn (-) từ vị trí đóng quân di chuyển đến TBD-YD 460 332 dứt điểm tại mục tiêu I tại TBD-YD 460 335 Tây – Tây Nam Mỹ Chánh. Từ lúc 6:30 giờ đến 12:00 giờ các Đại Đội trực thuộc đều chạm địch dữ dội. Với nhiệm vụ tạo thành một đường tuyến vững chắc trong vòng cung từ Mỹ Chánh thọc sâu vào dãy Trường Sơn. Tiêu diệt mạng lưới phòng không, nói rộng vòng đai cho các đơn vị bạn tiến về Cổ Thành Quảng Trị. Với kết quả sơ khởi Ta bắn hạ 70 tên CSBV, bắt giữ một số tù binh cùng tịch thu 20 súng cá nhân 9 súng cộng đồng bao gồm 2 súng cối 81 ly, 5 đại liên 12.7 ly và phá huỷ 1 tấn đạn dược.

Ngày 16/6/1972: Ngày vị Nguyên Thủ Quốc Gia phát động chiến dịch 3 tháng “*thừa thắng xông lên*” nhằm đập tan âm mưu của quân CSBV trên các mặt trận chiến trường. Tiểu Đoàn 9 Nhảy Dù đã nỗ lực tiêu diệt địch mở rộng tuyến phòng thủ Mỹ Chánh lên phía Tây Bắc, sâu vào tận chân dãy Trường Sơn và chỉ nửa tháng sau ngày chiến dịch 3 tháng “*thừa thắng xông lên*”. TĐ 9 ND đã bắn hạ 302 quân CSBV, tịch thu 52 súng cộng đồng gồm đại liên, đại pháo phòng không và 242 vũ khí cá nhân, phá huỷ 4 chiến xa T 54 và nửa tấn đạn dược.

Ngày 28/6/1972, Tiểu Đoàn 3 Nhảy Dù cùng TĐ1ND và TĐ2ND dưới quyền điều động của Đại tá Trần Quốc Lịch LĐT/LĐIIND đã vượt sông Mỹ Chánh tấn công vào phòng tuyến của địch quân ở về phía Bắc mở màn cho chiến dịch Lôi Phong tái chiếm tỉnh Quảng Trị.

Sáng ngày 2/7/1972: hai Tiểu Đoàn 9 và 11 Nhảy Dù được trực thăng vận đổ xuống phía Bắc Sông Nhung Hai Tiểu Đoàn Nhảy Dù đi song song chiếm từng thước đất, từng cái hố, từng chốt địch, dưới ánh nắng oi bức của mùa Hè đỏ lửa với nhiệm vụ phóng mìn dùi càn quét quân giặc dọc theo phía Tây dưới chân dãy Trường Sơn, từ phía Bắc sông Mỹ Chánh qua sông Nhung đến La Vang dọc theo bờ sông Thạch Hãn rồi vào Thị xã Quảng Trị.

Lúc 7:15 giờ Tiểu Đoàn 9 Nhảy Dù được trực thăng vận đổ xuống vùng Tân Lê, Phước Môn phía Bắc Sông Nhung nằm về phía Nam quận lỵ Hải Lăng 3 cây số. và Cổ Thành Quảng Trị 12 km. Ngay từ lúc đáp xuống vùng đồi cát cách đại lộ kinh hoàng, Tiểu Đoàn đã gặp phải trận mưa pháo bằng các loại đại pháo 130 ly, 122 ly và 107 ly, tất cả 4 Đại Đội Trưởng đều bị thương vì pháo địch. Đến 10:00 giờ, Tiểu Đoàn phát hiện chiến xa địch di chuyển. Đến 11:30 giờ trận chiến xảy ra vô cùng ác liệt, với sự yểm trợ hữu hiệu của phi pháo, ta bắn hạ 3 chiến xa T54, bắt giữ 3 tù binh, hạ sát 49 tên CSBV. Với chiến thắng đầu tay này đã tạo cơ hội thuận tiện cho các trực tiến quân của hai Tiểu Đoàn 7 và 11 Nhảy Dù đang tiến về Hải Lăng và Mai Lĩnh.

Trận chiến sau 10 ngày rời khỏi bờ Nam sông Mỹ Chánh để tiến về hướng vùng Tân Lê, Phước Môn, diễn tiến thật khốc liệt. Vào lúc 0:45 giờ Đại Đội 93 phát hiện chiến xa địch di chuyển từ hướng Tây về hướng Đông Bắc. Trước chiến thuật di động táo bạo của địch quân, Bộ Chỉ Huy Tiểu Đoàn 9 Nhảy Dù đã gọi Pháo Binh từ bờ Nam sông Mỹ Chánh bắn chặn đường, liền đó các Đại Đội dưới sự điều động của các Đại Đội Trưởng giàu kinh nghiệm chiến trường đã chặn đứng các trực di chuyển của đối phương. Với địa thế thuận lợi sẵn sàng tiêu diệt đoàn chiến xa địch có bộ binh từng thiết. Vào lúc 7:00 giờ các Đại Đội 92, 93 và 94 đã chạm địch dữ dội, địch quân đã dùng cả đại pháo yểm trợ tối đa, để mở đường cho các chiến xa chạy thoát.

Nhưng đã chậm trễ, đến 11:00 giờ các phi tuần oanh kích mạnh xuống đầu địch, với Pháo Binh Nhảy Dù từ Mỹ Chánh yểm trợ vô cùng chính xác, quân CSBV hỗn loạn tìm đường tháo chạy về hướng Tây Bắc (La Vang). Mặc dù đối phương đã dùng đến đại pháo đặt trong núi non hiểm hóc bắn liên hồi yểm trợ, các chiến sĩ Tiểu Đoàn 9 Nhảy Dù vẫn chiếm ưu thế rõ rệt. Đại Đội 93 Nhảy Dù từ TBD-YD 350-438, Đại Đội 92 từ TBD-YD 347-437, Đại Đội 91 từ TBD-YD 345-432 cùng với Tiểu Đoàn (-) gồm 2 Đại Đội 90 và 94 - bốn cánh quân như 4 gọng kìm thi đua tiêu diệt đối phương một cách thần tốc, đúng lúc và hiệu quả. Lúc 7:15 giờ phi tuần cuối cùng đánh đuổi cộng quân cách khu vực giao tranh khoảng 2 km, ngoài một số chiến xa địch và một ít tàn binh địch chạy về hướng Tây Bắc với sự săn đuổi của các Pháo Thủ Nhảy Dù từ Mỹ Chánh, phần còn lại của địch đã đền tội trước những họng súng hỏa tiễn Tow và M72 cùng với sự phối hợp nhịp nhàng giữa Phi Pháo, Pháo Binh và bộ chiến.

Tổng kết trận đánh 290 xác CSBV bỏ tại trận, 2 tù binh; tịch thu 1 chiến xa T54, 1 PT76, 2 molotova, 1 đại pháo 122ly, 2 đại pháo 107 ly, 5 súng cối 82 và 61 ly, 12 súng cộng đồng 96 súng cá nhân, 2 điện thoại TC... Phá huỷ 12 chiến xa T54 (5 do phi pháo), 2 molotova, 20 súng công đồng và nhiều đạn dược. Về phía ta Đại Úy Ngưu ĐĐT94 bị tử thương tại Tân Táo.

Tái Chiếm Quận Hải Lăng: Trưa ngày 7/7/1972, Tiểu Đoàn 3 Nhảy Dù bắt đầu tấn công vào quận Hải Lăng. Sau 2 giờ quần thảo địch quân tháo chạy về hướng Bắc, TĐ3ND đã tái chiếm Quận Hải Lăng vào lúc 4:00 giờ chiều. Trong lúc điều quân tái chiếm quận Hải Lăng, Thiếu tá Trần Văn Sơn TĐT chẳng may trúng mảnh đạn pháo địch bị thương, Thiếu tá Võ Thanh Đồng TĐP/TĐ9ND về thay thế chức vụ TĐT/TĐ3ND.

Tiểu Đoàn 11 Nhảy Dù tái chiếm 3 Căn Cứ của Sư Đoàn 3 Bộ Binh: Ngày 2/9/1972 trận đánh khởi đầu từ La Vang Hạ thuộc Tỉnh Quảng Trị. TĐ11ND được tăng phái một Chi Đoàn 3/20 có nhiệm vụ tái chiếm 3 căn cứ của Sư Đoàn 3 Bộ Binh đã bị SĐ325C là Sư Đoàn tổng trừ bị của CSBV chiếm giữ. Địch quâm chiếm giữ căn cứ với chiến xa hạng nặng cùng với sự yểm trợ của pháo binh từ bên kia sông Thạch Hãn rất gần và hiệu quả, từ Ái Tử trên các cao điểm pháo xuống với nhịp độ liên tục.

Tiểu Đoàn 11 Nhảy Dù xuất phát từ La Vang Hạ, Đại Đội 112 nỗ lực chính, chia mũi dùi từ Đông sang Tây thọc vào mục tiêu số 1. Cũng trong thời gian này hai Đại Đội 111 và Đại Đội 113, mũi dùi thứ 2 vượt lên cao điểm từ Đông Nam thành cánh cung vòng lên Tây Bắc, bắt sang Đại Đội 112 thanh toán và chiếm giữ mục tiêu số 1 để Đại Đội 112 tấn công và chiếm giữ mục tiêu 2.

Đại Đội 114 tiến lên để giữ mục tiêu 1. Bây giờ Đại Đội 113 mới tiến lên tấn công vào mục tiêu 3. Theo thứ tự Đại Đội 114 và Đại Đội 111 giữ mục tiêu 1, Đại Đội 111 giữ mục tiêu 2 và 3, để hai Đại Đội 112 và Đại Đội 113 đánh thốc hông vào 2 căn cứ 2 và 3. Đã chiếm lại được 3 căn cứ và đẩy lui địch quân ra tận bờ sông Thạch Hãn.

Trong trận này Tiểu Đoàn 11 Nhảy Dù đã hạ tại chỗ 119 tên, 5 tên bị bắt sống. Bắn cháy 6 chiến xa địch. Tịch thu 35 súng cộng đồng, 66 súng cá nhân, 3 máy truyền tin TC.

- **Hành quân tái chiếm căn cứ Barbara:**

Ngày 12/8/1972, Đại Tá Trương Vĩnh Phước LĐT/LĐIIIIND mở cuộc hành quân về phía Tây QL1 đến tận chân dãy Trường Sơn. Mở đầu chiến dịch, **Tiểu Đoàn 3 Nhảy Dù** từ bờ sông Nhung được lệnh tiến chiếm ngọn đồi 118 ở phía Đông căn cứ Barbara.

- **Tái Chiếm Căn Cứ Anne (Động Ông Đô): ngày 9/11/1972**

Căn Cứ Anne do Quân Đội Hoa Kỳ thiết lập trên cao độ 275 thước 14 cây số Tây Nam Quảng Trị. Căn Cứ được giao cho QL VNCH và sửa chữa lại theo hình ngôi sao 5 cánh. Vào thượng tuần tháng 4 1972, Đơn vị cuối cùng của QL VNCH đã triệt thoái khỏi căn cứ này.

Trong đợt tấn công 04/1972 địch quân đã chiếm căn cứ Anne làm bàn đạp vượt sông Nhung để tấn công các đơn vị Ta. Địch đã phối trí pháo binh hạng nặng, dùng thiết giáp để chế ngự các vùng cận sơn. Đặt địa điểm tiếp vận, tiếp liệu, các kho tàng lương thực, vũ khí và đạn dược.

Ngoài ra căn cứ Anne còn nằm trên ngã ba trục lộ huyết mạch từ mật khu Ba Lòng tới căn cứ Barbara, từ phía Bắc sông Thạch Hãn đổ xuống và chảy ngược lên núi Tân Táo tới La Vang ra quốc lộ 1.

Địch sử dụng Tiểu Đoàn 7 Trung Đoàn 66 / Sư Đoàn 304 phòng thủ căn cứ Anne, đồng thời tăng cường 2 Tiểu Đoàn thuộc Trung Đoàn 24 / Sư Đoàn 304 gài các chốt trên những cao địa then chốt để ngăn chặn làm tiêu hao lực lượng ta, song song với các loại súng cối 61 ly, 82 ly mức độ pháo kích rất dữ dội cả ngày đêm trong một ngày. Địch còn sử dụng Trung Đoàn 68 Pháo, mở các trận địa pháo mãnh liệt vào đơn vị tấn kích của Ta.

Diễn tiến trận đánh: Ngày 9/11/1972 lúc 10:00 giờ, Tiểu Đoàn 7 Nhảy Dù đã sẵn sàng tại tuyến xuất phát. Sử dụng 2 Đại Đội 72 và 74 Nhảy Dù làm nỗ lực chính tiến đánh theo hai trục Đông Nam và Đông Tây theo chiến thuật đột kích đêm. Đại Đội 73 được làm lực lượng trừ bị.

Đại Đội 74 tiến chiếm cao địa YD299397 phía Đông căn cứ Anne 1 km. Tiểu Đoàn 7 Nhảy Dù đặt tên cao địa này là Thảm Thúy Hằng . Địch kháng cự mãnh liệt tại đây và đồng thời mở trận địa pháo mãnh liệt vào đơn vị tấn kích của ta.

Trong khi đó, Đại Đội 72 Nhảy Dù vẫn tiếp tục tiến về hướng căn cứ Anne tới vị trí pháo binh cũ cách căn cứ 500 thước, chạm mạnh với lực lượng bố trí của địch tại đây đến 04:00 giờ sáng ngày 10/11/1972 chiếm được vị trí pháo binh này. Địch cố gắng sử dụng pháo binh và bộ binh để đẩy lui Đại Đội 72 nhưng vô hiệu. Địch quân vẫn tiếp tục kháng cự mãnh liệt đồng thời pháo kích dữ dội vào đơn vị ta đang cố thủ trên cao điểm Thảm Thúy Hằng.

Qua ngày 10 và 11/11/1972 lực lượng tấn kích của ta vẫn chưa tiến được bao nhiêu vì các chốt rất kiên cố và hỏa lực pháo địch rất dữ dội khiến cho việc tiếp tế và tấn thương cho Đại Đội 72 không thực hiện được mặc dù với sự cố gắng liên tục.

Bộ Chỉ Huy Lữ Đoàn 2 Nhảy Dù quyết định tăng cường Đại Đội 73 Nhảy Dù tấn kích phía Nam trực tiến quân chiếm bằng được cao điểm Thảm Thúy Hằng. Dưới cơn mưa pháo và hỏa lực phòng không của địch bắn dữ dội, 2 giờ sau một Trung Đội của Đại Đội 71 đã làm chủ cao địa này. Trong cơn mưa tầm tã mặc dù thiếu hẳn ưu thế không quân, các Chiến Sĩ Tiểu Đoàn 7 Nhảy Dù vẫn cương quyết nắm vững địa thế và tiến chiếm từng thước đất một. Trong đêm đã thực hiện được việc tiếp tế và tấn thương cho Đại Đội 72 Nhảy Dù.

Đến ngày 13/11/1972 thời tiết thật tốt, lập tức các phi tuần Việt Mỹ được gọi tới, 134 phi tuần khu trục oanh kích liên tục phá huỷ các vị trí pháo binh, súng cối và các vị trí tập trung của địch. Đại Đội 72, 74 Nhảy Dù tiếp tục dò dẫm kiểm đường đột kích căn cứ Anne.

Sáng ngày 14/11/1972 thời tiết khả quan, 6 phi tuần khu trục được sử dụng hữu hiệu mở đường cho Đại Đội 74 tung các đợt xung phong vũ bão tiến chiếm căn cứ Anne vào lúc 10:00 giờ sáng.

Sau đó TĐ6ND thay thế TĐ7ND trấn ngự căn cứ Anne (Động Ông Đồ). Để giành lại Cứ điểm chiến lược đã bị Nhảy Dù chiếm giữ cộng quân tung SD308CSBV với chiến xa yểm trợ liên tiếp trong 2 tuần lễ tấn công vào căn cứ Anne. Nhưng TĐ6ND đã phản công quyết liệt và gây thiệt hại nặng nề cho đối phương, hơn 2 Tiểu Đoàn cộng quân đã bị loại khỏi vòng chiến. 2 ĐĐT/TĐ6ND bị thương, khoảng 150 HSQ & BS bị thương vong.

- **Chiến Dịch Giành Dân - Trấn ngự phía Tây Quảng Trị:**

Từ 20/9/1972 đến ngày 2/11/1973 lực lượng Nhảy Dù làm chủ tình hình dọc bờ phía Tây Quảng Trị dưới chân dãy Trường Sơn. Vùng trách nhiệm của SĐND hoàn toàn được yên tĩnh trước khi hiệp định Ba-lê được ký kết đề người bạn "*đồng minh dĩ đại*" của VNCH được "*tháo chạy trong danh dự*." (Withdraw And Run)

1973

Trấn ngự Cổ Bi (Huế): Từ ngày 19/11/1973 đến ngày 30/7/1974 sau khi nghỉ chỉnh bị đơn vị 15 ngày tại hậu cứ, **Tiểu Đoàn 5 Nhảy Dù** được lệnh trở lại vùng hành quân ngăn chặn địch quân vùng Cổ Bi tại Quân khu I vì phạm lệnh ngưng bắn. Tiểu Đoàn 5 Nhảy Dù đã giáng trả cho địch những đòn sấm sét đích đáng.

Cũng trong thời gian Định Ba Lê (27/1/1973) ra đời. Hình như đối với Nhảy Dù tin này là tin không buồn không vui. Có người ra tin đồn mai một đơn vị được về Hậu Cự. Có người bàn bạc tình hình này là tình hình chiến tranh da beo, hai bên chiến tuyến đi giành nhau chiếm đất. Một hai tuần lễ sau, Tiểu Đoàn 9 Nhảy Dù về đóng quân dọc theo Sông Bồ, bên phía trái Quốc Lộ 1 và hướng tây tây bắc của căn cứ Bình Minh.

Trung Tá Tiểu Đoàn Trưởng Trần Hữu Phú được bổ nhiệm về nắm giữ một tiểu khu nào đó trong miền Nam; Trung Tá Trần Văn Sơn (biệt danh Sơn Đui, hay là Moshe Dayan) về thay thế chức vụ. Một thời gian sau đó, Trung Tá Sơn về làm Lữ Đoàn Phó Lữ Đoàn II Nhảy Dù, Thiếu Tá Nguyễn Văn Nhỏ được đưa lên làm Tiểu Đoàn Trưởng.

Sông Bồ, giòng sông rất hoang dã chảy từ những khe núi A Shau trên Trường Sơn về phía Bắc thành phố Huế. Sau ngày ngưng bắn, Nhảy Dù và bắc quân giữ địa thế lẫn lộn da beo dọc theo hai bờ sông, có nơi cách nhau chưa đầy 25 thước. Đây là lần đầu tiên, hai bên chiến tuyến nhìn rõ mặt nhau mà chẳng làm gì nhau hết. Hầu như hai bên ngày nào cũng ra bờ sông tắm rửa và đấu khẩu.

Để cho lính tráng có công việc làm hằng ngày, cấp chỉ huy Lữ Đoàn sai lính đi cắt tranh đốn tre để làm nhà cho dân. Mỗi ngày các đại đội tổ chức các toán đi rừng để kiếm tranh chặt nửa giống như đời lính thú ngày xưa..*”cắt tranh đốn củi trên ngàn, hữu thân hữu khổ phần nàn cùng ai” (ca dao).*

1974

Hành Quân Đại Bàng 3A/74 và 4/74. Trận Thường Đức:

Vẫn nuôi dưỡng một cuộc xâm lăng trên đều khắp lãnh thổ VNCH tháng 7/1974 chiến trường Tây Nam Đà Nẵng bộc phát dữ dội khi Cộng quân xua quân lần chiếm quận lỵ Thường Đức đe dọa phần đất Quảng-Đà bằng những cuộc tấn công pháo kích vào các quận lỵ phụ cận thị xã Đà Nẵng. Trước mưu đồ đen tối đó, BTL/QĐI quyết định giữ Lữ Đoàn II Nhảy Dù lại Cố Đô trong nhiệm vụ bảo vệ an ninh Tây Bắc Huế, phối hợp đơn vị bạn ngăn chặn địch xâm nhập vào vùng đồng bằng Phong Điền Quảng Điền. Thành phần còn lại gồm Lữ Đoàn I và III Nhảy Dù được điều động vào chiến trường mới.

Ngày 8/8/1974 Các đơn vị Nhảy Dù bắt đầu di chuyển đến Đà Nẵng tham dự mặt trận Thường Đức

Chính thức nhập cuộc vào mặt trận Quảng-Đà, ngày 14/8/74, Lữ Đoàn I và III Nhảy Dù bắt tay nhau tạo thành một vòng đai an ninh thị xã chạy dài từ chân phía Nam đèo Hải Vân bọc hãn mặt Tây và Tây Nam Đà Nẵng. Lữ Đoàn III Nhảy Dù với 3 Tiểu Đoàn 2, 3, 6 nỗ lực bung rộng vào các vùng rừng núi hiểm trở nhằm triệt hạ các giàn đại pháo, hỏa tiễn của Cộng quân lén lút pháo vào vùng dân cư thị xã.

Song song với nỗ lực trên, Lữ Đoàn I Nhảy Dù được điều động vào trấn giữ Tây Đại Lộc, nơi Cộng quân gây áp lực nặng nề nhất với 2 Sư Đoàn 304 và 324. Trước một địa thế hoàn toàn bất lợi, các Tiểu Đoàn 1, 8, 9 Nhảy Dù phá vỡ cuộc lấn chiếm đồng thời mở rộng khu vực kiểm soát đến 6 cây số Đông Bắc Thường Đức, các chiến thắng nổi bật nhất tại chiến trường này đã tô điểm vinh quang cho Sư Đoàn Nhảy Dù 45 ngày quần thảo ròng rã với 2 Sư Đoàn chính quy Cộng sản Bắc Việt, Các chiến sĩ Lữ Đoàn I Nhảy Dù đã kiểm soát toàn bộ đỉnh xương sống Sơn Gà, Đông Lâm và 1062. Ngày 3 tháng 10 năm 1974 ngay trên đỉnh 1062, ngưỡng cửa vào Thường Đức, một trận chiến đẫm máu đã diễn ra giữa Tiểu Đoàn 8 Nhảy Dù và bọn giặc Thép 304 tử thủ. Nhưng với ý chí cương quyết, lòng dũng cảm phi thường Tiểu Đoàn 8 Nhảy Dù đã chiếm lĩnh cao điểm sau khi đánh tan Tiểu Đoàn 8/Trung Đoàn 66/SĐ304/CSBV. Chiến thắng lẫy lừng này còn được tô điểm hơn nữa khi hai Tiểu Đoàn 9 và 2 Nhảy Dù cũng đã đánh bật Cộng quân ra khỏi 2 vị trí chiến lược quan trọng khác là hai đỉnh đồi 388 và 162. Thành quả này đã được Trung Tướng Tư Lệnh Quân Đoàn I/Quân Khu I nhiệt liệt khen ngợi.

• Hành Quân giải Toả Quảng Nam Trận Thường Đức từ 16/8/1974 đến 8/11/1974

Ngày 8/8/1974, Tiểu Đoàn 9 Nhảy Dù do Thiếu Tá Nguyễn Văn Nhỏ làm TĐT được khẩn cấp không vận đến vùng hành quân Đại Lộc bằng phi cơ C130, một ngày sau khi Thường Đức thất thủ.

Ngày 11/8/1974 toàn bộ Lữ Đoàn 3 Nhảy Dù cùng **3 tiểu đoàn 2, 3 & 6** Nhảy Dù được lệnh di chuyển bằng phi cơ từ phi trường Phú Bài xuống phi trường Đà Nẵng tham dự mặt trận Thường Đức trách nhiệm án ngữ ở quận Hiếu Đức sau khi bàn giao khu vực trách cho Liên Đoàn 15 Biệt Động Quân / Quân Khu 1.

Sáng ngày 18/8/1974, ba **Tiểu Đoàn 1, 8 & 9ND** vượt tuyến xuất phát, trong đó Tiểu Đoàn 9 giữ trục chính của cuộc tiến quân, đi dọc theo cánh đồng rộng phía Bắc sông Vu Gia, chiếm lĩnh dãy đồi thấp có rừng chồi che phủ và tấn công vào mục tiêu là đỉnh 1062...

Trần Ngự Đình Đồi 1062: Ngày 29/10/1974 áp dụng chiến thuật xa luân chiến, Tiểu Đoàn 3 Nhảy Dù do Trung tá Võ Thanh Đồng (Tiểu Đoàn Trưởng) và Thiếu tá Trương Văn Vân (Tiểu Đoàn Phó), được lệnh vào thay Tiểu Đoàn 8 chiếm lĩnh đồi 1062. Khoảng vài ngày sau địch trở lại phản công ào ạt và trận chiến trở nên khốc liệt.

Khoảng cuối tháng 11/1974 Thiếu Tá Trần Công Hạnh thay thế Trung Tá Nguyễn Đình Ngọc trong chức vụ Tiểu Đoàn Trưởng Tiểu Đoàn 2 Nhảy Dù cho đến cuối đoạn đường chiến binh 30/4/1975.

Trận Thương Đức: 18/8/1974 đến 8/11/1974 Lữ Đoàn 1 Nhảy Dù 3 Tiểu Đoàn trực thuộc 1, 8, & 9ND LĐ3ND TD 2 3 6 ND

Ngày 8/8/1974, LĐ1 ND do Trung Tá Nguyễn Văn Đỉnh làm LĐT cùng 3 Tiểu Đoàn 1, 8, & 9ND được khẩn cấp không vận đến Đại Lộc bằng phi cơ C130, một ngày sau khi Thường Đức thất thủ. sáng hôm sau Lữ Đoàn I ND di chuyển bằng xe GMC hướng về quận Đại Lộc, qua Ai Nghĩa, cầu Chìm. Đoàn xe dừng tại đây, mọi người ba lô súng đạn gọn ghẽ, triển khai đội hình từ từ tiến vào vùng hành quân. - Ngày 18/8/1974 Lữ Đoàn 1 Nhảy Dù bắt đầu xung trận, tuyến xuất phát khởi từ làng Hà Nha. Các đơn vị Nhảy Dù chia thành từng toán nhỏ đeo bám trên các sườn núi để diệt các chốt Cộng Sản bằng lựu đạn, vừa vượt tuyến xuất phát khoảng 1 cây số, thì chạm mạnh với địch quân, họ phải giành giật từ ngôi nhà, từng gốc cây trên con đường độc đạo dẫn vào quận Thường Đức. Đoạn đường 5 cây số vô cùng gian nan hiểm trở, với nhiều bẫy và pháo tập gài sẵn của địch. Đoàn quân Nhảy Dù súng hờm trên tay, cẩn trọng trải rộng đội hình dần bước vào lò lửa đang sôi sục Đây quả thật là một thử thách, đo lường sự can đảm, kinh nghiệm và kỹ thuật chiến đấu của các chiến sĩ Nhảy Dù trước khi họ thực sự tham dự một trận đánh để đời quanh ngọn đồi đẫm máu 1062.

Ngày 8/8/1974, **TĐ7ND** do Thiếu Tá Nguyễn Lô làm TĐT, di chuyển bằng đường bộ đến Đại Lộc Đà Nẵng, rồi từ đó lợi bộ vào chiến địa tham dự mặt trận Thường Đức đến **ngày 18/3/1975** mới được không vận về Sài Gòn theo lệnh triệt thoái Nhảy Dù khỏi Quân Khu I của Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu.

1975

- Trận Ban Mê Thuật 10/3/1975 đến 16/3/1975
- Ngày 15/3/1975, TĐ2ND cùng toàn bộ LĐ3ND đang trấn đóng tại Đại Lộc Quảng Nam sau chiến trận Thương Đức, được lệnh bàn giao khu vực trách nhiệm cho đơn vị TQLC rồi xuống 2 tàu Dương Vận Hạm HQ504 và HQ404 của Hải Quân tại cảng Đà-Nẵng để xuôi Nam về phòng thủ Sài Gòn theo lệnh triệt thoái của bộ TTM.
- **Trận Khánh Dương** 19/3/1975 đến 2/4/1975

Chiều ngày 19/3/1975 Các Tiểu Đoàn 2, 5, 6 Nhảy Dù cùng Tiểu Đoàn 2 Pháo Binh, Đại Đội 3 Trinh Sát, LĐIIIIND đang trên đường về Sài Gòn sau khi được lệnh triệt thoái khỏi Đà Nẵng, được lệnh đổ quân xuống Cầu Đá Nha Trang để tăng viện cho mặt trận QKII. Sau khi cập Bến Nha Trang, Lữ Đoàn III Nhảy Dù điều động 3 Tiểu Đoàn 2, 5 & 6 Nhảy Dù cùng một Tiểu Đoàn Pháo Binh 105ly và Đại Đội 3 Trinh Sát Nhảy Dù đến lập tuyến phòng thủ dọc theo QL21 trên đèo M'Drak khởi đầu từ chân đèo Phụng Hoàng đến Khánh Dương.

- **Trận Phan Rang** 1/4/1975 đến 17/4/1975)

Phòng Tuyến Phan Rang: Sáng ngày 2/4/1975 Tiểu Đoàn 3 Nhảy Dù với quân số tại hàng 493 người do Thiếu tá Lã Quý Trang làm TĐT, Thiếu tá Trương Văn Vân làm TĐP, Đại úy Nguyễn Hữu Viên Trưởng Ban 3, được cấp tốc không vận bằng C130 từ phi trường Tân Sơn Nhứt đến phi trường Thành Sơn để tăng cường lực lượng bảo vệ phòng tuyến Phan Rang. Tiểu Đoàn 3 Nhảy Dù đã đánh một trận chiến quyết liệt cuối cùng trước ngày VNCH sụp đổ 30/4/1975.

Ngày 4/4/1975 Tiểu đoàn 7, được không vận bằng phi cơ C130 và C119 từ phi trường Biên Hòa đến căn cứ Phan Rang để tham chiến lập tuyến phòng thủ dưới sự điều động của BCH/LĐ2ND.

- **Trận Long Khánh** 9/4/1975 đến 21 /4/1975

- Ngày 12/ 4/1975 trước áp lực nặng của CQ tại Xuân Lộc và để đối đầu với Quân Đoàn 4 của CSBV, Bộ Tư lệnh QĐ3 tung lực lượng trừ bị cuối cùng vào trận chiến: đó là **LĐ1ND với 3 Tiểu Đoàn 1, 8 & 9 Nhảy Dù** và **Tiểu Đoàn 3 Pháo Binh Nhảy Dù** vừa từ miền Trung về. Tất cả khoảng 100 chiếc Trực Thăng bán phản lực HU1B của 2 SĐ 3 và 4 KQVN đã thả hơn 2,000 quân Dù từ Tráng Bom vào trận địa; Đây là trận chiến cuối cùng của Đoàn Quân Mũ Đỏ.

Những cuộc hăng quân nhảy dù

1. **Chiến dịch Pirate:** Từ ngày 30/8/1951 đến 9/9/1951 **Tiểu Đoàn 1 Nhảy Dù VN** được thả xuống Cù Lao Ré tỉnh Quảng Nam trong cuộc hành quân “Pirate” của Liên Đoàn Nhảy Dù Pháp để tấn công một lực lượng CS Việt Minh vừa xâm nhập vào đảo này. Đây là trận thử lửa đầu tiên của TĐ1ND-VN.
2. **Chiến dịch Bretagne:** Ngày 1/11/1951, **TĐ1ND** di chuyển ra Hà Nội để làm thành phần trừ bị cho cuộc hành quân “Bretagne”. Từ ngày 15 đến ngày 19/12/1951 TĐ1ND được thả vào vùng hành quân để tiếp viện cho quân Pháp. TĐ1ND đã chạm mạnh với Cộng Sản VM tại khu vực Nam Định và sau đó tại Thái Bình.
3. **Chiến dịch Hoà Bình:** Ngày 22/1/1952 trong những ngày giáp Tết, **TĐ1ND-VN** nhảy “saut” đầu tiên chỉ có 3 ĐĐ đánh trận Hòa-Bình do Đ/U Nguyễn Khánh chỉ huy và Tướng De Lattre De Tassigny làm Tư Lệnh chiến trường. Đơn vị Nhảy Dù VN này là đơn vị triệt thoái sau cùng ngày 21/2/1952. Tới cuối năm 1952 Tiểu Đoàn mới thành lập thêm ĐĐ thứ tư để đáp ứng đúng nhu cầu cấp-số. Lần lượt sự huấn luyện & chỉ huy đơn vị được chuyển giao cho phía Việt-Nam.

4. **Chiến dịch Éole:** đến ngày **15/5/1952** TĐ1ND nhảy xuống Xuyên Mộc, tấn công vào mật khu Lê Hồng Phong căn cứ địa của Cộng Sản Việt-Minh. Vị Sĩ-Quan VN đầu tiên của Tiểu Đoàn bị hy-sinh trong cuộc chiến là **Trung Úy Nguyễn Trung Hiếu**. Từ đó căn cứ của TĐ1ND được gọi tên là Trại Nguyễn Trung Hiếu.
5. **Ngày 28/7/1953:** TĐ3ND được thả xuống Kế Môn (*Dãy phố Buồn Thiu – Phong Điền Quảng Trị*) để chặn đánh Trung Đoàn 95 Việt Minh Cộng Sản vừa xâm nhập vùng phía Đông tỉnh Quảng Trị trong cuộc hành quân Camargue. Vì gió quá mạnh trên bãi đáp, phi cơ phải bay quần chờ bớt gió trên 1 giờ bay, đến 16:15 giờ TĐ3ND được lệnh nhảy dù xuống bằng mọi giá. Khi TĐ3ND đáp xuống đất có 2 binh sĩ bị thiệt mạng, gần 60 bị thương nặng, một số vũ khí nặng bị hư hại. 17:30 giờ, Tiểu Đoàn 3 gom quân và tấn công vào mục tiêu. Trải qua đêm chỉ chạm địch lẻ tẻ, Trung đoàn 95CSVM đã rút lui. Đến ngày 9/9/1953 TĐ3ND di chuyển đến Hà Nội và đến ngày 23/12/1953 được đưa sang Seno, Lào.
6. **Trận Điện Biên Phủ lần I:** Ngày 22/11/1953 Tiểu Đoàn 5 Nhảy Dù - VN do Thiếu Tá André Botella chỉ huy, cùng với trên 4,560 lính Nhảy Dù khác nhảy xuống căn cứ Điện Biên Phủ trong một cuộc hành quân nhảy dù lớn nhất từ sau Đệ Nhị Thế Chiến gọi là Chiến dịch CASTOR để thiết lập cứ điểm Điện Biên Phủ thành một pháo lũy kiên cố có ảnh hưởng về phương diện quân sự lẫn chính trị, nhằm giải toả áp lực địch đang đè nặng quanh Điện Biên Phủ và thách thức Bộ Đội Việt Minh Cộng Sản.
7. **Ngày 27/12/1953** Tiểu Đoàn 1 Nhảy Dù - VN đã nhảy dù xuống Bắc-Thái Hà-Nội để tạo thành lực lượng Cộng Sản Việt Minh mưu toan lập căn cứ địa dựa vào địa thế hiểm trở của vùng này.
8. **Saut Điện Biên Phủ lần II:** Ngày 25/1/1954, Tiểu Đoàn 5 Nhảy Dù trở lại Hà Nội để canh giữ an ninh quanh Phi Trường Bạch Mai cho đến ngày 13/3/1954 Tiểu Đoàn 5 Nhảy Dù - VN (*Trung Úy Nguyễn Văn Phú là Đại Đội Trưởng Đại Đội 2*) lại nhảy xuống Lòng Chảo Điện Biên Phủ một lần nữa trong nỗ lực tăng viện giải vây cho căn cứ này. Trận Chiến cực kỳ khốc liệt ngay từ ngày đầu tiên vừa nhảy xuống trận địa. Các chiến sĩ Tiểu Đoàn 5 Nhảy Dù đã gặp sức kháng cự mãnh liệt của quân địch. Nhưng với tinh thần chiến đấu bất khuất đối với cộng sản, Chiến Sĩ Tiểu Đoàn 5 Nhảy Dù vẫn can trường chịu đựng những thử thách cam go, chiến đấu đến giây phút chót của cuộc chiến.
9. **Ngày 1/5/1954** Tiểu Đoàn 3 Nhảy Dù Việt Nam cùng 2 Đại Đội Nhảy Dù Đông Dương được điều động ứng trực sẵn sàng thả xuống tăng cường cho cứ điểm Điện Biên Phủ lần thứ hai. Ngày 3/5/1954 hai Đại Đội 31 và 41 Nhảy Dù Đông Dương được thả xuống Cứ Điểm Điện Biên Phủ để tăng cường phòng thủ.
10. **Ngày 23 và 24 tháng 9 năm 1955,** Liên Đoàn Nhảy Dù được điều động nhảy xuống Đặc Khu Rừng Sác để truy kích loạn quân Bình Xuyên của Tướng Lê Văn Viễn.
11. **Năm 1959** nhảy trận xuống Chiến Khu Đ để chặn đánh địch quân trên đường rút lui vào Chiến Khu, sau khi chúng tấn công một Căn Cứ Bộ Binh VNCH, thu hồi lại được số vũ khí và quân trang quân dụng bị địch chiếm đoạt.

12. **Hành quân táo thanh tại Kiến Hoà (24/1/1960–QK4)**
13. **Ngày 23/11/1960** TĐ3ND nhảy xuống vùng Đức Hoà, Đức Huệ tỉnh Long An sát biên giới Việt Miên để bảo vệ an ninh cho các chuyên viên thu hồi chiếc phi cơ AD6 bị địch bắn rơi, giải cứu phi hãm đoãn và truy diệt bọn Việt Cộng trên đường rút lui, đồng thời đưa thi hài Phi Công Đại Úy Đức về nghĩa trang chôn cất.
14. **Hành Quân nhảy dù Mộc Hóa 15/6/1961 - Tiểu Đoàn 1 Nhảy Dù - Tiểu Đoàn Tây Đô VC -** ..Ngày 15/6/1961 Tiểu Đoàn 1 Nhảy Dù do Đại Úy Dư Quốc Đống làm Tiểu Đoàn Trưởng mở cuộc hành quân nhảy dù xuống Mộc Hóa để truy lùng Tiểu Đoàn Tây Đô, đơn vị Chủ Lực Miền của VC tại Kiến Phong, Cao Lãnh. Trong một cuộc tao ngộ chiến đối diện với địch quân tại ấp Mỹ Quý, kinh Thước Thợ, không có công sự ầm núp, không có cả giao thông hào. sau 6 giờ quần thảo trận chiến càng lúc càng khốc liệt, cuối cùng Tiểu Đoàn 1 Nhảy Dù đã xoá tên Tiểu Đoàn Tây Đô của Công Sản với mấy trăm xác địch chết nằm ngổn ngang bởi hoả lực cận chiến bằng lưỡi lê. Sau chiến thắng lớn này, tất cả quân nhân thuộc TĐ1ND đều được thăng một cấp, Đại Úy Dư Quốc Đống, Tiểu Đoàn Trưởng được thăng cấp Thiếu Tá.
15. **Ngày 20/6/1961** Tiểu Đoàn 5 Nhảy Dù Hành Quân Chiến dịch Đồng Đa tại Vĩnh Bình
16. **Trận Phước Thành – 18/9/1961 đến 20/9/1961**-Vào khoảng nửa đêm ngày 18/9/1961, cộng sản bắt thần tung 2 trung đoàn Q761 và Q762, do Nguyễn Hữu Xuyên Tư lệnh Quân khu chỉ huy với khoảng 1,500 quân bao vây và tràn ngập tỉnh lỵ Phước Vĩnh, giết vị Tỉnh Trưởng Thiếu Tá Nguyễn Minh Mẫn, cướp đi một số vũ khí và lương thực quan trọng. Hôm sau, ngày 20/9/1961 một lực lượng Nhảy Dù gồm 3 Tiểu Đoàn: TĐ5ND do Thiếu Tá Hồ Tiêu làm TĐT và 2 Tiểu Đoàn 1, 3 Nhảy Dù cùng Lữ Đoàn Nhảy Dù do Đại Tá Cao Văn Viên, Tư Lệnh Lữ Đoàn Nhảy Dù trực tiếp chỉ huy hành quân nhảy dù xuống chiếm lại tỉnh lỵ Phước Thành, tổ chức lực lượng phòng thủ và hành quân giải tỏa chung quanh tỉnh lỵ. Sau đó, Tổng thống Ngô Đình Diệm tới thăm mặt trận, chỉ định Thiếu Tá Hồ Tiêu TĐT/TĐ5ND giữ an ninh thành phố, Thiếu tá Hồ Trung Hậu, SQ tùy viên quân sự được chỉ định ở lại làm Tỉnh Trưởng thay thế Thiếu Tá Mẫn.
17. **Tháng 1/1962 Tiểu Đoàn 1 Nhảy Dù** và trận đánh Chương Thiện Vị Thanh: Tháng 1 năm 1962 Tiểu Đoàn 1 Nhảy Dù đã nhảy dù xuống Vị Thanh, Chương Thiện táo thanh lực lượng Việt Cộng để yểm trợ an ninh cho lực lượng Địa Phương khai triển Khu Trù Mật. đưa dân chúng trong vùng xa xôi ra khu trú mật để xây dựng ấp chiến lược. Chủ trương của Chính Phủ Ngô-Đình-Diệm tách rời và cô lập Cộng Sản không thể dựa vào dân.
18. **Ngày 5 tháng 3 năm 1962** Tiểu Đoàn 3 Nhảy Dù nhảy dù xuống vùng tiếp cận biên giới Campuchia để tiếp viện cho quân trú phòng ở **đồn Bó Túc** tỉnh Tây Ninh bị 2 Tiểu Đoàn VC tấn công bao vây và chiếm được một phần các lô-cốt bên ngoài.
19. **Ngày 14 tháng 7 năm 1962** hai Đại Đội của Tiểu Đoàn 3 Nhảy Dù ứng chiến nhảy xuống Chiến Khu Đ lần thứ hai, vùng Bắc Bàu Bàng, phía Bắc Quận Chơn Thành để tiếp viện và giải cứu đoãn xe hộ tống bị phục kích trên Quốc lộ 13 phía Bắc Sài Gòn thuộc QK3/V3CT

20. **Ngày 2 tháng 1 năm 1963** Tiểu Đoàn 8 Nhảy Dù, đơn vị ứng chiến đã nhảy xuống trận Ấp Bắc tiếp viện cho Sư Đoàn 7 Bộ Binh bị tấn công trong vùng châu thổ sông Cửu Long do Thiếu Tướng Huỳnh Văn Cao Tu Lệnh QĐ4/QK4 điều động để truy diệt Tiểu Đoàn 514 Chủ Lực Miền của Cộng Quân. Đây là trận đánh có nhiều tranh luận về chiến lược, chiến thuật, và sự thắng bại của nó trong cuộc chiến tranh Việt Nam giữa chính giới cao cấp Việt-Mỹ
21. **Hành Quân Chiến Khu C:** Ngày 27 và 31 Tháng 1 năm 1963 tức là ngày mùng 3 và mùng 7 Tết Nhâm Dần, Tiểu Đoàn 1 Nhảy Dù dưới quyền chỉ huy của Thiếu Tá Bùi-Kim-Kha đã nhảy dù 2 saut dù trận liên tiếp xuống Chiến Khu C trong chiến dịch LÔI HỎA do QĐ3/QK3 tổ chức theo tin tức tình báo, để chặn bắt Văn Tiến Dũng vào hợp với cục “R” tại chiến khu C. Chúng ta đã triệt phá các cơ sở tiếp liệu và trung tâm huấn luyện trong địa đạo và mật khu của địch.
22. **Hành Quân Phi Hoả 2:** Ngày 20/3/1963 Tiểu Đoàn 3 Nhảy Dù nhảy dù xuống Chiến Khu C trong địa phận Tỉnh Tây Ninh để chặn bắt các cán bộ cao cấp của VC vừa đến đây và phá hủy các cơ sở hậu cần của địch..
23. *Đồng thời một lực lượng Nhảy Dù khác cũng đã nhảy xuống Chiến Khu Hát Dịch để phá hủy các cơ sở hậu cần của địch.*
24. *Năm 1964 nhảy dù xuống Phú Quốc dẹp loạn tù binh phiến cộng đang nổi dậy, và bắt chúng trở lại khu giam giữ.*
25. Năm 1964 Tiểu Đoàn 3 Nhảy Dù, Tiểu Đoàn 7 Nhảy Dù và Đại Đội Công Binh ND dưới sự chỉ huy của Trung Tá Dư Quốc Đồng Chiến Đoàn Trường CD1ND hành quân nhảy dù xuống Chiến khu D thuộc vùng Long Khánh. ĐĐCBND có nhiệm vụ thu dọn dũ. Cuộc hành quân đang khai diễn thì có lệnh lui binh qua ngã cầu sắt La Ngà để tránh cơn bão Lucy vì e ngại CS triệt đường rút lui. Trong khi nhảy dù trận này có Hạ Sĩ Nguyễn Văn Hồng và Thiếu Tá Lê Văn Tô TĐP/TĐ3ND bị vướng dù trên cây cao. HS Hồng vì hấp tấp tháo dù nên bị té đập đầu vào gốc cây chết.
26. *Sau đó nhảy xuống Phú Quốc lần thứ hai để bảo vệ phi trường Dương Đông cho các chuyên viên kỹ thuật Không Quân sửa chữa chiếc phi cơ của Đại Tướng Nguyễn Khánh bị trúng đạn pháo kích của địch hư hại, và mở cuộc hành quân truy lùng và diệt địch quân xâm nhập trên đảo*
27. **Ngày 1 tháng 9 năm 1965, CD1ND (TĐ3 và TĐ8ND) nhảy xuống gần Bến Cát, tỉnh Bình Dương; nhảy xuống Chiến Khu C vùng Mật Khu Phước Bình Thanh lần thứ hai trong các cuộc hành quân truy lùng, và phá hủy Khu Hậu Cần của địch**
28. **Ngày 10 tháng 11 năm 1965** Lực Lượng Nhảy Dù được thả xuống An Khê, Quận lỵ An Túc để truy diệt và giải tỏa áp lực địch trong vùng
29. **Ngày 3 tháng 3 năm 1966, thực hiện cuộc hành quân nhảy dù đột kích tìm và diệt địch tại Sơn Cầu tỉnh Phú Yên**

30. **Ngày 27 tháng 12, 1966** nhảy xuống U Minh Hạ, phía Tây tỉnh Chương Thiện, trong cuộc hành quân đột kích và truy lùng địch. Cùng thời gian này đã nhảy xuống vùng U Minh Thượng (gần đông sông Trâm Trẹm) tấn công để tiêu diệt một đơn vị địch đang trú đóng nhằm bảo vệ Trung Tâm Huấn Luyện du kích địa phương của chúng
31. **Ngày 17 tháng 11 năm 1968** nhảy xuống vùng Thất Sơn, Châu Đốc thuộc QĐ4/QK4 để yểm trợ Lực Lượng MIKE FORCE 5 của quân đội Hoa Kỳ trong cuộc hành quân khai thông của Lực Lượng này.
32. Ngày 4 Tháng 5 năm **1972** Nhảy dù mở đường ở Chu Pao Pass

Những cuộc Hành Quân và Trận Chiến thời Liên Hiệp Pháp

- | | |
|--|--|
| 1. Bataille de Hanoi | từ ngày 19/12/1946 đến ngày 18/2/1947 |
| 2. Opération Léa | octobre 1947 |
| 3. <i>Bataille de</i> Phù Tổng Hòa | ngày 25 tháng 7 năm 1948 |
| 4. Bataille de la RC 4 | vào tháng 9 và tháng 10 năm 1950 |
| 5. Bataille de Vĩnh Yên | du 13 au 17 janvier 1951 |
| 6. Bataille de Mao Khê | từ ngày 23 đến ngày 28/3/1951 |
| 7. Opération Pirate : (Bataille de Nghĩa Lộ) | 30 août au 9 septembre 1951 |
| 8. Opération Bretagne : | 15 au 19 décembre 1951 |
| 9. Bataille de Hòa Bình | 22/1 au 21 février 1952. |
| 10. Opération Chaumière : | 25 avril 1952 |
| 11. Opération Éole : | 15 mai 1952 |
| 12. Opération Cabestan : | 15 juin 1952 |
| 13. Opération Quadrille : | 4 juillet 1952 |
| 14. Opération Lorraine | từ ngày 28/10 đến ngày 14/11/1952 |
| 15. Bataille de Na Sản | từ ngày 23/11 au 2/12/1952 |
| 16. Bataille de Muong Khoua | April 13 and May 18, 1953 |
| 17. Opération Atlas : | 9 au 29 avril 1953 |
| 18. Opération Hirondelle | 17 July đến 19/7/1953. |
| 19. Opération Camargue | từ 28/7 đến 10/8/1953 |
| 20. Opération Brochet | septembre - octobre 1953. |
| 21. Opération Mouette | từ 15/10 đến 7/11/1952 |
| 22. Opération Mimosa : | mai 1953 |
| 23. Opération Camargue : | juillet 1953 |
| 24. Opérations Concarneau , | août 1953 |

- | | |
|-------------------------------|---|
| 25. Opération Flandre : | septembre 1953 |
| 26. Opération Quercy : | du 12 au 25 novembre 1953 |
| 27. Opération Castor | 22 novembre 1953. |
| 28. Bataille de Ban Hine Siu: | từ ngày 9/1/1954 đến ngày 14/1/1954 |
| 29. Opération Atlante | từ ngày 20 tháng 1 năm 1954 (6 tháng) |
| 30. Bataille de Diên Biên Phu | từ 13/3/1954 đến ngày 5/5/1954 |
| 31. Opération Eglantine : | juin 1954 - Bataille du col de Mang Yang ngày 24 tháng 6 năm 1954, |

HẾT

Tài liệu Tham Khảo:

1. 1er bataillon de parachutistes vietnamiens on Wikipedia L'encyclopedia libre en Française
2. 3e bataillon de parachutistes vietnamiens on Wikipedia L'encyclopedia libre en Française
3. 7e bataillon de parachutistes vietnamiens par HistoireDuMonde.net
4. 6e bataillon de parachutistes vietnamiens on Wikipedia L'encyclopedia libre en Française
5. La Bataille de Na-San, 23/11 au 2/12 1952 trên <https://armeehistoire.fr/la-bataille-de-na-san>
6. Ban Hine Siu et le 3ème BPVN on <https://laguerreenindochine.forumactif.org/t435-ban-hine-siu-et-le-3eme-bpvn>
7. 5 e bataillon de parachutistes vietnamiens on Wikipedia L'encyclopédie libre
8. Tiểu đoàn 5 Nhảy Dù –<https://bienxua.wordpress.com/2023/02/28/tieu-doan-5-nhay-du-tran-vu/>
9. Những Cuộc Hành Quân và Trận Chiến dưới thời Liên Hiệp Pháp
10. MACV Adv Team 162 - VN ABN Div
11. Insignia of The Republic Of VietNam Airborne Division copyright @ 2002 by Harry F. Pugh.
12. Kỷ Niệm 19 năm Binh Chung Nhảy Dù, do BTL/S ĐND / Phòng TLC ấn hành năm 1974
13. List of allied military operations of the Vietnam War (1964)
14. List of allied military operations of the Vietnam War (1965)
15. List of allied military operations of the Vietnam War (1966)
16. List of allied military operations of the Vietnam War (1967)
17. List of allied military operations of the Vietnam War (1968)
18. List of allied military operations of the Vietnam War (1969)
19. List of allied military operations of the Vietnam War (1970)
20. List of allied military operations of the Vietnam War (1971)
21. List of allied military operations of the Vietnam War (1972)
22. List of allied military operations of the Vietnam War (1973–1974)
23. List of allied military operations of the Vietnam War (1975)